***File giáo án Hoạt động trải nghiệm 11***

***Bản 1 – Chân trời sáng tạo (Đầy đủ cả năm)***

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 1: PHẤN ĐẤU HOÀN THIỆN BẢN THÂN

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:**

**1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* Tuân thủ kỉ luật, quy định của nhóm, tập thể lớp, trường và cộng đồng.
* Biết thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân.
* Thể hiện được sự nỗ lực hoàn thiện bản thân.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

***Năng lực riêng:***

* Thể hiện được sự tự tin trong giao tiếp và hợp tác.
* Tự chủ và tự học.

**3. Phẩm chất:**

* Có ý thức tự giác, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SHS, SGV, Giáo án.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
* Thẻ màu xanh, đỏ, vàng.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 – bản 1*.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trải nghiệm trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## SINH HOẠT DƯỚI CỜ VÀ SINH HOẠT LỚP

***Gợi ý:***

* Tham gia các hoạt động chào mừng năm học mới.
* Rèn luyện tính kỉ luật khi tham gia các hoạt động của trường, lớp và cộng đồng.
* Ứng xử văn minh, lịch sự trong cộng đồng.
* Thu hút các bạn cùng nỗ lực hoàn thiện bản thân.
* Thảo luận về cách thực hiện tốt nội quy lớp học.
* ...

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG VÀ GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; chỉ rõ những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung:** GV giới thiệu chủ đề thông qua câu chuyện, video và giới thiệu với HS về ý nghĩa chủ đề.

**c. Sản phẩm học tập:** HS hoàn thành các nhiệm vụ của GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Giới thiệu ý nghĩa chủ đề***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS xem video về Tấm gương Cao Bá Quát và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ:

<https://www.youtube.com/watch?v=ktGteAGngKY>

*+ Nhân vật được nhắc tới trong video là ai?*

*+ Nêu cảm nhận của em về tấm gương đó?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video, lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*+ Video trên nói về Cao Bá Quát – một người nổi tiếng học giỏi, phóng khoáng.*

*+ Cảm nhận: Từ câu chuyện về Cao Bá Quát, em nhận thấy ông là một tấm gương tiêu biểu cho sự chăm chỉ, cố gắng để đạt được thành công. Ông từ một người viết chữ xấu, hằng ngày nỗ lực rèn chữ, phấn đấu không ngừng để trở thành một người hiền tài. Em rút ra được bài học cho bản thân: phải luôn cố gắng rèn luyện, học hỏi để hoàn thiện bản thân và có một tương lai tốt đẹp hơn.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Nhiệm vụ 2: Định hướng nội dung***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và đọc phần Định hướng hoạt động - SHS tr.6 và quan sát tranh chủ đề - SHS tr.5:



- GV đặt câu hỏi:

*+ Em hãy nêu các hoạt động cần thực hiện trong chủ đề 1?*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề.*

- GV định hướng: *Các mục tiêu của chủ đề không chỉ thực hiện trong giờ Hoạt động giáo dục mà còn được rèn luyện trong các giờ Sinh hoạt lớp, Sinh hoạt dưới cờ và hoạt động ngoại khóa khác. Các em cần tham gia đầy đủ, tích cực vào các hoạt động tập thể và vận dụng rèn luyện vào cuộc sống.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát hình ảnh, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*+ Chủ đề 1 giúp chúng ta có hiểu biết về tầm quan trọng và cách phấn đấu hoàn thiện bản thân:*

* *Tìm hiểu nội dung và cách phấn đấu hoàn thiện bản thân.*
* *Tìm hiểu việc tuân thủ nội quy, quy định trong nhà trường và cộng đồng.*
* *Thể hiện sự tuân thủ nội quy, quy định của nhóm, lớp và nhà trường.*
* *Thực hiện quy định nơi công cộng.*
* *Thể hiện sự nỗ lực vượt qua khó khăn để hoàn thiện bản thân.*
* *Thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân.*
* *Lập kế hoạch tiếp tục phấn đấu hoàn thiện bản thân. sáng tạo.*
* *Tự đánh giá kết quả hoạt động.*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề: Các bạn học sinh đang đọc sách, ôn bài cùng với nhau tại thư viện.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Thành công chỉ đến khi chúng ta cố gắng nỗ lực và không ngừng hoàn thiện bản thân. Điều này thể hiện ở sự nỗ lực, kiên trì vượt lên khó khăn, ở sự tích cực, tự giác rèn luyện, bồi dưỡng để bản thân ngày một hoàn thiện hơn. Em hãy bắt đầu từ những việc nhỏ nhất để đạt được mục tiêu của mình. Để biết cách phấn đấu hoàn thiện bản thân mình như thế nào, chúng ta cùng đến với bài học ngày hôm nay –* ***Chủ đề 1: Phấn đấu hoàn thiện bản thân.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu nội dung và cách phấn đấu hoàn thiện bản thân**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS chỉ ra được những nội dung cần phấn đấu hoàn thiện bản thân và xác định được cách phấn đấu hoàn thiện bản thân.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS chỉ ra được những nội dung cần phấn đấu hoàn thiện bản thân và xác định được cách phấn đấu hoàn thiện bản thân.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chỉ ra các nội dung cần phấn đấu hoàn thiện bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy nêu các nội dung cần phấn đấu hoàn thiện bản thân.*  - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về các nội dung cần phấn đấu hoàn thiện bản thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết của bản thân để trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 1-2 HS nêu các nội dung cần phấn đấu để hoàn thiện bản thân và đánh giá.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **1. Tìm hiểu nội dung và cách phấn đấu hoàn thiện bản thân**  ***a. Chỉ ra các nội dung cần phấn đấu hoàn thiện bản thân***  - Tuân thủ quy định, kỉ luật trong học tập và cuộc sống.  - Thể hiện trách nhiệm trong công việc ở nhà, ở trường và trong cộng đồng.  - Ứng xử văn minh, lịch sự với mọi người xung quanh.  - Hình thành thói quen rèn luyện sức khỏe.  - Khám phá những điều mới mẻ từ cuộc sống xung quanh.  - Sắp xếp thời gian hợp lí, khoa học cho các nhiệm vụ học tập và các hoạt động khác.  - ...  **-> Kết luận:**Hoàn thiện bản thân là hành động vượt lên khó khăn, trở ngại, không ngừng lao động, học tập, tu dưỡng, rèn luyện, phát huy ưu điểm, khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, học hỏi những điểm hay, điểm tốt của người khác để bản thân ngày một tốt hơn. |
| ***Nhiệm vụ 2: Xác định cách phấn đấu hoàn thiện bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em hãy nêu một số cách phấn đấu hoàn thiện bản thân?*  - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về các cách phấn đấu hoàn thiện bản thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS vận dụng hiểu biết của bản thân để nêu các cách phấn đấu hoàn thiện bản thân.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Xác định cách phấn đấu hoàn thiện bản thân***  Cách phấn đấu hoàn thiện bản thân:  *- Xác định rõ mục tiêu:*  + Xác định bản thân mình muốn gì và cần theo đuổi những gì.  + Lập kế hoạch thực hiện.  - Kiên trì, bền bỉ theo đuổi mục tiêu  + Vượt qua khó khăn để đạt được mục tiêu.  + Không nhụt chí.  *- Độc lập và quyết đoán:*  + Suy nghĩ, cân nhắc và phân tích thấu đáo.  + Đưa ra quyết định và thực hiện hành động đã dự định mà không chịu ảnh hưởng bởi người khác.  *- Suy nghĩ tích cực:*  + Nhận định lại tình huống hiện tại để tìm ra mặt tích cực của vấn đề.  + Lạc quan, tin tưởng vào suy nghĩ của bản thân.  + Tập trung vào ưu điểm của bản thân.  *- Phấn đấu không ngừng:*  + Luôn học hỏi và phát triển chính mình.  + Vươn tới những mục tiêu lớn lao hơn. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ về những điều hài lòng và điều chưa hài lòng về cách phấn đấu hoàn thiện bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 6 nhóm và yêu cầu HS trong nhóm chia sẻ: *Em hãy chia sẻ về những điều hài lòng, những điều chưa hài lòng về cách phấn đấu hoàn thiện bản thân và nguyên nhân của sự chưa hài lòng đó.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và viết những điều hài lòng, những điều chưa hài lòng.  - HS chia sẻ lí do và rút ra kinh nghiệm cho bản thân mình.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Chia sẻ về những điều hài lòng và điều chưa hài lòng về cách phấn đấu hoàn thiện bản thân***  *- Những điều hài lòng:*  + Đã đặt ra các mục tiêu rõ ràng và cụ thể cho bản thân.  + Đã tự đánh giá và nhận biết được điểm mạnh và điểm yếu của mình, từ đó tập trung vào phát triển các kỹ năng và năng lực cần thiết.  + Tích cực tìm kiếm các nguồn tài liệu và tham gia các khóa học để học hỏi kinh nghiệm từ người khác.  + Đã đánh giá tiến độ thường xuyên, sửa đổi kế hoạch nếu cần, và giữ một tinh thần kiên trì và quyết tâm để hoàn thành các mục tiêu.  + Giữ được tư duy tích cực, luôn tìm cách để cải thiện bản thân và không ngừng phấn đấu.  *- Những điều chưa hài lòng:*  + Đôi khi bị lạc lối hoặc bỏ cuộc khi gặp phải những thách thức khó khăn.  + Bản thân chưa tận dụng hết thời gian và cơ hội để học hỏi và phát triển bản thân.  + Chưa đủ sáng tạo và chưa tìm ra được những cách tiếp cận mới để giải quyết vấn đề.  + Chưa đủ quyết tâm và kiên trì trong việc đạt được mục tiêu. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu việc tuân thủ nội quy, quy định trong nhà trường và cộng đồng**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS xác định được nguyên nhân của việc tuân thủ hoặc chưa tuân thủ quy định chung của nhà trường và cộng đồng, chia sẻ các cách giúp tuân thủ quy định của nhà trường và cộng đồng để góp phần hoàn thiện bản thân.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS xác định được nguyên nhân của việc tuân thủ hoặc chưa tuân thủ quy định chung của nhà trường và cộng đồng, chia sẻ các cách giúp tuân thủ quy định của nhà trường và cộng đồng để góp phần hoàn thiện bản thân.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chia sẻ những việc em đã tuân thủ hoặc chưa tuân thủ nội quy, quy định của nhà trường và cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy trình bày trên giấy A0 về:*  *+ Những việc em đã làm thể hiện sự tuân thủ nội quy, quy định của nhà trường và cộng đồng.*  *+ Những việc em chưa tuân thủ nội quy, quy định của nhà trường và cộng đồng.*  - GV yêu cầu HS làm bài khảo sát nhanh về mức độ mà HS tuân thủ hoặc chưa tuân thủ nội quy, quy định của nhà trường và cộng đồng ***(bảng đính kèm phía dưới hoạt động).***  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, dựa vào hiểu biết của bản thân để hoàn thành nhiệm vụ.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi một số HS trả lời và GV ghi câu trả lời lên bảng.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **2. Tìm hiểu việc tuân thủ nội quy, quy định trong nhà trường và cộng đồng**  ***a. Chia sẻ những việc em đã tuân thủ hoặc chưa tuân thủ nội quy, quy định của nhà trường và cộng đồng***  Những việc em đã tuân thủ hoặc chưa tuân thủ nội quy, quy định của nhà trường và cộng đồng:  *- Nhà trường:*  + Trang phục đúng quy định.  + Tham gia tích cực vào các hoạt động tập thể.  + Trung thực trong học tập.  + ...  *- Cộng đồng:*  + Giữ vệ sinh chung, bỏ rác đúng nơi quy định  + Trang phục phù hợp với địa điểm công cộng.  + Không gây mất trật tự nơi công cộng.  + ...  **-> Kết luận:** Việc tuân thủ nội quy, quy định của nhà trường và cộng đồng là hành vi văn minh, biểu thị sự hiểu biết, ý thức trách nhiệm của con người, không chỉ giúp xã hội ngày càng văn minh, hiện đại và tốt đẹp hơn mà còn góp phần hình thành, phát triển nhân cách con người của xã hội hiện đại. |
| ***Nhiệm vụ 2: Xác định nguyên nhân của việc tuân thủ hoặc chưa tuân thủ quy định chung của nhà trường và cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em hãy nêu nguyên nhân của việc tuân thủ hoặc chưa tuân thủ quy định chung của nhà trường và cộng đồng.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết của bản thân để thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát HS và hỗ trợ (khi cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 1-2 HS trình bày nguyên nhân.  - Các HS khác lắng nghe, quan sát và đánh giá.  - GV mời HS khác nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***b. Xác định nguyên nhân của việc tuân thủ hoặc chưa tuân thủ quy định chung của nhà trường và cộng đồng***  *- Nguyên nhân của việc tuân thủ:*  + Mong muốn xây dựng hình ảnh tích cực về bản thân.  + Sợ bị phê bình, nhắc nhở.  + Muốn thể hiện nếp sống văn minh, thanh lịch.  + ...  *- Nguyên nhân của việc chưa tuân thủ:*  + Chưa hoàn toàn kiểm soát được cảm xúc của bản thân.  + Muốn làm mình "Khác biệt".  + Chưa biết đầy đủ thông tin về các quy định ở nơi mình đến.  + ... |
| ***Nhiệm vụ 3: Thảo luận về các cách giúp mỗi cá nhân tuân thủ quy định của nhà trường và cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy chia sẻ các cách giúp mỗi cá nhân tuân thủ quy định của nhà trường và cộng đồng.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm của bản thân để trả lời câu hỏi.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm HS chia sẻ.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến, động viên và khen ngợi HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***c. Thảo luận về các cách giúp mỗi cá nhân tuân thủ quy định của nhà trường và cộng đồng***  Một số cách giúp cá nhân tuân thủ quy định của nhà trường và cộng đồng:  - Tự nâng cao ý thức, lòng tự trọng của bản thân.  - Noi gương những người sống kỉ luật.  - Xây dựng nhóm bạn cùng rèn luyện tính kỉ luật.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 4: Chỉ ra những khó khăn và thuận lợi khi em phấn đấu tuân thủ nội quy, quy định và cách khắc phục khó khăn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy chia sẻ những khó khăn, thuận lợi và cách khắc phục khó khăn của bản thân khi em phấn đấu tuân thủ nội quy, quy định.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm của bản thân để trả lời câu hỏi.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm HS chia sẻ.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến, động viên và khen ngợi HS.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***d. Chỉ ra những khó khăn và thuận lợi khi em phấn đấu tuân thủ nội quy, quy định và cách khắc phục khó khăn***  *- Thuận lợi:*  + Là những hoạt động thường xuyên, diễn ra thường xuyên dễ tạo thói quen.  + Dễ thích nghi.  + Được bạn bè và thầy cô hỗ trợ trong suốt quá trình thực hiện.  + Thực hiện trong một môi trường mọi người luôn hòa đồng với nhau.  + ...  *- Khó khăn:*  + Đòi hỏi sự kiên trì.  + Hoạt động rèn luyện lâu dài.  + Đôi khi gặp lỗi nhỏ.  + ...  *- Cách khắc phục khó khăn:*  + Thực hành mỗi ngày.  + Giữ tinh thần tích cực và kiên trì.  + ... |

**BẢNG KHẢO SÁT VỀ MỨC ĐỘ TUÂN THỦ HOẶC CHƯA TUÂN THỦ NỘI QUY, QUY ĐỊNH CỦA NHÀ TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Việc làm** | **Thường xuyên tuân thủ** | **Chưa**  **tuân thủ** | **Thỉnh thoảng tuân thủ** |
| **Nội quy, quy định của nhà trường** | | | | |
| 1 | Trang phục đúng quy định. |  |  |  |
| 2 | Tham gia tích cực vào các hoạt động tập thể. |  |  |  |
| 3 | Trung thực trong học tập. |  |  |  |
| 4 | Giữ gìn, bảo vệ tài sản của trường, lớp. |  |  |  |
| 5 | Hoàn thành các nhiệm vụ thầy, cô giáo giao. |  |  |  |
| 6 | Không quay cóp, chép bài của bạn khi kiểm tra, thi. |  |  |  |
| 7 | Việc khác: ... |  |  |  |
| **Nội quy, quy định trong cộng đồng** | | | | |
| 1 | Giữ gìn vệ sinh chung, bỏ rác đúng nơi quy định. |  |  |  |
| 2 | Trang phục phù hợp với địa điểm công cộng. |  |  |  |
| 3 | Không gây mất trật tự nơi công cộng. |  |  |  |
| 4 | Không viết bậy, bôi bẩn lên công trình công cộng. |  |  |  |
| 5 | Không lạng lách, đánh võng, đi đúng làn đường theo quy định. |  |  |  |
| 6 | Quan tâm, giúp đỡ người khuyết tật và người yếu thế. |  |  |  |
| 7 | Việc khác: ... |  |  |  |

**RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 3: Thể hiện sự tuân thủ nội quy, quy định của nhóm, lớp và nhà trường**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS thể hiện sự tuân thủ nội quy, quy định và xử lí được các tình huống thể hiện sự tuân thủ nội quy, quy định của nhóm, lớp và nhà trường.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS thể hiện sự tuân thủ nội quy, quy định và xử lí được các tình huống thể hiện sự tuân thủ nội quy, quy định của nhóm, lớp và nhà trường.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đóng vai thể hiện sự tuân thủ quy định của nhóm, lớp trong các tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ) và yêu cầu các nhóm đọc Tình huống 1, 2 SHS tr.9 để thực hiện yêu cầu:  *+* ***Nhóm 1, 2****: Đóng vai xử lí tình huống 1: Nếu là B, em xử lí như thế nào?*  *+* ***Nhóm 3, 4****: Đóng vai xử lí tình huống 2: Nếu là N, em sẽ xử lí thế nào?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, vận dụng hiểu biết của bản thân để thực hiện yêu cầu.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một vài nhóm đại diện đóng vai thể hiện tình huống:  ***Tình huống 1:***  *+ Nếu là B, em sẽ lắng nghe và thấu hiểu quan điểm của các bạn trong nhóm về tinh thần tập thể và quy định của nhóm.*  *+ Bên cạnh đó, thay vì**từ chối tham gia hoàn thành nhiệm vụ được giao, em sẽ cố gắng tìm cách để phù hợp với lịch học và việc nhà của mình để có thể đóng góp vào công việc nhóm.*  ***Tình huống 2:***  *+ Nếu là N, em sẽ thông báo với cán bộ lớp hoặc giáo viên chủ nhiệm về tình hình của mình để được giúp đỡ và có sự thay đổi trong kế hoạch chuẩn bị.*  *+ Ngoài ra, em sẽ tìm kiếm sự hỗ trợ từ các bạn trong nhóm hoặc những người khác để hoàn thành nhiệm vụ được giao.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **3. Thể hiện sự tuân thủ nội quy, quy định của nhóm, lớp và nhà trường**  ***a. Đóng vai thể hiện sự tuân thủ quy định của nhóm, lớp trong các tình huống***  Việc tuân thủ đúng quy định của nhóm, lớp là trách nhiệm và nghĩa vụ của mỗi người để đảm bảo trật tự, môi trường, nề nếp của tập thể. |
| ***Nhiệm vụ 2: Đóng vai thể hiện sự tuân thủ quy định của nhà trường trong các tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giữ nguyên nhóm ở Nhiệm vụ 1, yêu cầu HS đọc Tình huống 1, 2 và thực hiện nhiệm vụ sau:  *+* ***Nhóm 1, 2****: Đóng vai xử lí Tình huống 1: Nếu là Y, em sẽ xử lí như thế nào?*  *+* ***Nhóm 3, 4****: Đóng vai xử lí Tình huống 2: Nếu là P, em có những đề xuất gì để xây dựng nét đẹp văn hóa học đường.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp:  ***Tình huống 1:***  *+ Nếu là Y, em sẽ nhắc nhở và giải thích cho các bạn trong nhóm về quy định của trường về trang phục để đảm bảo sự đồng nhất, chuyên nghiệp và đúng quy định.*  *+ Sau đó em sẽ đề xuất các phong cách trang phục khác phù hợp với sự kiện mà vẫn đảm bảo tuân thủ quy định của trường.*  ***Tình huống 2:*** *Nếu là P, em sẽ đề xuất những giải pháp sau để xây dựng nét đẹp văn hóa học đường:*  *+ Tạo ra một cuộc trò chuyện cởi mở về việc sử dụng ngôn ngữ và hành vi của các thành viên trong câu lạc bộ để đề cao tinh thần đoàn kết và tôn trọng lẫn nhau.*  *+ Tạo ra các quy định và hướng dẫn rõ ràng về ngôn ngữ và hành vi để đảm bảo tất cả các thành viên trong câu lạc bộ đều tuân thủ quy định.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Đóng vai thể hiện sự tuân thủ quy định của nhà trường trong các tình huống***  - HS phải thường xuyên tuân thủ nội quy, quy định của nhà trường  - Đây là nghĩa vụ của mỗi HS để giữ gìn và bảo vệ sự nghiêm chỉnh của trường học. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ những việc em đã làm thể hiện sự tuân thủ nội quy, quy định của nhóm, lớp và nhà trường***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và thực hiện yêu cầu: *Em hãy chia sẻ với các bạn trong nhóm về những việc làm thể hiện sự tuân thủ nội quy, quy định của nhóm, lớp và nhà trường.*  - GV kết luận về những việc làm thể hiện sự tuân thủ nội quy, quy định của nhóm, lớp và nhà trường.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm đại diện chia sẻ.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Chia sẻ những việc em đã làm thể hiện sự tuân thủ nội quy, quy định của nhóm, lớp và nhà trường***  Những việc thể hiện sự tuân thủ quy định của nhóm, lớp và nhà trường:  - Đi học đúng giờ, nghỉ học có lí do chính đáng.  - Học bài và làm bài đầy đủ.  - Bảo vệ và giữ gìn tài sản của nhà trường.  - Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt đoàn thể và các hoạt động tập thể do nhà trường, Đoàn Thanh niên tổ chức.  - Lễ phép với thầy cô, người lớn và chan hòa với các bạn.  - Có tinh thần trách nhiệm, giúp đỡ bạn bè khi cần thiết. |

**Hoạt động 4: Thực hiện quy định nơi công cộng**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS thực hiện tuân thủ quy định nơi công cộng.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS thực hiện tuân thủ quy định nơi công cộng.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đóng vai xử lí các tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 6 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ) và yêu cầu HS đọc Tình huống 1, 2, 3 SHS tr.10 để thực hiện nhiệm vụ:  *+* ***Nhóm 1, 2****: Đóng vai xử lí tình huống 1: Nếu là M, em sẽ làm gì để vừa tuân thủ quy định mà vẫn có được tư liệu cho bài thu hoạch.*  *+* ***Nhóm 3, 4****: Đóng vai xử lí tình huống 2: Nếu là B, em sẽ xử lí như thế nào?*  *+* ***Nhóm 5, 6****: Đóng vai xử lí tình huống 3: Nếu là A, em sẽ làm gì?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, đọc các tình huống SHS tr.10 và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình diễn đóng vai và xử lí tình huống:  ***Tình huống 1:***  *+ Nếu là M, em sẽ thực hiện theo quy định của Viện Bảo tàng lịch sử và không chụp ảnh hay quay phim bất hợp pháp.*  *+ Thay vào đó, em có thể ghi chép lại những thông tin và mô tả chi tiết về hiện vật mình muốn sử dụng trong bài thu hoạch.*  *+ Nếu cần, em có thể tìm kiếm các ảnh, video liên quan được công bố trên trang web của Viện Bảo tàng hoặc các nguồn tin chính thống khác.*  ***Tình huống 2:***  *+ Nếu là B, em sẽ tiếp cận nhóm bạn đi xe đạp và nhắc nhở họ về việc điều khiển xe an toàn trên đường.*  *+ Nếu họ không quan tâm lời em nói, em có thể liên hệ với giáo viên, cán bộ lớp hoặc người lớn gần đó để yêu cầu họ can thiệp và giúp đỡ.*  ***Tình huống 3:***  *+ Nếu là A, em sẽ nhắc nhở bạn mặc quần soóc ngắn rằng, vào chùa phải mặc trang phục lịch sự và tôn trọng văn hóa tôn giáo.*  *+ Nếu bạn đó không có quần áo phù hợp, em có thể giúp bạn đó mượn hoặc tìm chỗ để thay đồ trước khi vào chùa.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV nhắc nhở HS thường xuyên tuân thủ quy định nơi công cộng.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **4. Thực hiện quy định nơi công cộng**  ***a. Đóng vai xử lí các tình huống***  Tất cả học sinh phải có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh quy định nơi công cộng để góp phần bảo vệ môi trường sống lành mạnh và nâng cao ý thức của con người. |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ cảm xúc của em sau khi thực hiện tuân thủ quy định ở nơi công cộng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và thực hiện yêu cầu: *Em hãy chia sẻ cảm xúc sau khi thực hiện tuân thủ quy định ở nơi công cộng.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào suy nghĩ và cảm nhận của bản thân để chia sẻ cùng các bạn trong nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc của bản thân trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***b. Chia sẻ cảm xúc của em sau khi thực hiện tuân thủ quy định ở nơi công cộng***  Em cảm thấy hài lòng, vui vẻ và tự hào khi đã tuân thủ được quy định nơi công cộng, bảo đảm an toàn cho cộng đồng và xây dựng một môi trường sống văn minh, lịch sự. |

**Hoạt động 5: Thể hiện sự nỗ lực vượt qua khó khăn để hoàn thiện bản thân**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS biết được một số cách vượt qua khó khăn để hoàn thiện bản thân và đề xuất được cách hoàn thiện bản thân trong các trường hợp khác nhau của cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS biết được một số cách vượt qua khó khăn để hoàn thiện bản thân và đề xuất được cách hoàn thiện bản thân trong các trường hợp khác nhau của cuộc sống.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chia sẻ những việc làm đã thể hiện sự nỗ lực hoàn thiện bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm đôi và thực hiện chủ đề: *Em hãy chia sẻ về những việc làm thể hiện sự nỗ lực hoàn thiện bản thân.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ những việc làm thể hiện sự nỗ lực hoàn thiện bản thân.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV động viên, khen ngợi HS đã thực hiện được những việc làm phù hợp, hiệu quả.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Thể hiện sự nỗ lực vượt qua khó khăn để hoàn thiện bản thân**  ***a. Chia sẻ những việc làm đã thể hiện sự nỗ lực hoàn thiện bản thân***  Một số việc làm thể hiện sự nỗ lực hoàn thiện bản thân:  - Cố gắng học tập, tìm hiểu kiến thức  - Tham gia các hoạt động tình nguyện  - Luyện tập thể thao hàng ngày  - Phát triển các kĩ năng mềm  - Học ngoại ngữ  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Thảo luận về một số cách vượt qua khó khăn để hoàn thiện bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy nêu một số cách vượt qua khó khăn để hoàn thiện bản thân.*  - GV nêu quy tắc thực hiện:  *+ Lần lượt từng người đưa ra suy nghĩ của mình về một số cách vượt qua khó khăn để hoàn thiện bản thân.*  *+ Mỗi người chỉ nói ngắn gọn 1-2 câu thể hiện ý kiến của mình.*  *+ Chỉ thảo luận khi tất cả đã trình bày xong ý kiến.*  - GV đưa thêm ví dụ về một HS đã vượt qua khó khăn để hoàn thiện bản thân:  *Bạn A mong muốn hình thành thói quen dậy sớm tập thể dục buổi sáng. Có những hôm bạn thấy rất ngại và muốn bỏ cuộc, nhưng bạn đã cố gắng nỗ lực bằng cách đi ngủ sớm để buổi sáng dậy không mệt mỏi. Khi chuông đồng hồ kêu, bạn cố gắng bật dậy thật nhanh, không ngủ thêm và cố gắng duy trì trong hai tuần. Từ đó việc tập thể dục trở thành thói quen, khiến bạn A không còn cảm thấy khó khăn nữa.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, chia sẻ và tìm hiểu cách vượt qua khó khăn để hoàn thiện bản thân.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV ghi nhận và nhận xét kết quả HS trải nghiệm.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Thảo luận về một số cách vượt qua khó khăn để hoàn thiện bản thân***  Một số cách vượt qua khó khăn để hoàn thiện bản thân:  - Suy nghĩ tích cực và lạc quan.  - Tập trung vào ưu điểm của bản thân.  - Tìm kiếm sự trợ giúp khi thực sự cần.  - Kiên trì, bền bỉ theo đuổi mục tiêu.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 3: Đề xuất cách hoàn thiện bản thân trong các trường hợp***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ), đọc các trường hợp trong SHS tr.11 để thực hiện yêu cầu:  *+* ***Nhóm 1, 2****: Đề xuất cách hoàn thiện bản thân trong trường hợp 1.*  *+* ***Nhóm 3, 4****: Đề xuất cách hoàn thiện bản thân trong trường hợp 2.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, dựa vào hiểu biết của bản thân để đưa ra đề xuất cho các trường hợp SHS tr.11.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày đề xuất:  ***Trường hợp 1:*** *Em sẽ lên thời gian biểu sao cho hợp lí để không phải học bài đến muộn và tạo ra thói quen học tập hiệu quả.*  ***Trường hợp 2:***  *+ Em nên thực hành giao tiếp với nhiều người hơn, tìm hiểu các kỹ thuật giao tiếp và cách áp dụng chúng vào cuộc sống hàng ngày của mình để có thể cải thiện kĩ năng giao tiếp.*  *+ Ngoài ra, em cần tin tưởng vào khả năng của mình và không sợ thất bại.*  - GV tổng kết một số cách hoàn thiện bản thân ***(bảng đính kèm phía dưới hoạt động).***  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Đề xuất cách hoàn thiện bản thân trong các trường hợp***  Một số cách để hoàn thiện bản thân:  - Sắp xếp thời gian học hợp lí;  - Lựa chọn không gian học phù hợp để đảm bảo tập trung.  - Rèn luyện ngôn ngữ mạch lạc khi giao tiếp;  - Duy trì các cuộc nói chuyện với bạn bè, người thân;  - Khắc phục các yếu tố khách quan như: bạn bè rủ đi chơi, mất tập trung học hành,... |

**BẢNG TỔNG KẾT MỘT SỐ CÁCH HOÀN THIỆN BẢN THÂN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Gợi ý cách thay đổi thói quen thức khuya học bài** | **Gợi ý cách cải thiện sự tự tin trong giao tiếp với mọi người** |
| - Sắp xếp giờ sinh hoạt, học tập hợp lí.  - Lựa chọn không gian học tập phù hợp để đảm bảo tập trung cho việc học. (Ví dụ: hạn chế sử dụng ti vi, điện thoại, mạng xã hội,...).  - Tạo không gian học tập thoáng mát, thoải mái, gọn gàng để tạo hứng thú cho việc học và giảm căng thẳng. | - Rèn luyện ngôn ngữ mạch lạc khi giao tiếp.  - Rèn luyện ngôn ngữ cơ thể phù hợp: tư thế, cử chỉ, nét mặt...  – Kiểm soát hơi thở giúp tự tin trước đông người.  - Ngắt nghỉ hợp lí mỗi khi giao tiếp. |
| - Lựa chọn thời gian học phù hợp.  - Khắc phục các yếu tố khách quan như: bạn bè đến rủ đi chơi, đang học thì người thân nhờ làm một việc gì đó,...  - Không uống các chất kích thích gây khó ngủ trước khi đi ngủ như trà, cà phê,...  - Ấn định giờ đi ngủ để “ép” cơ thể nghỉ ngơi.  - ... | – Tập trung vào trả lời đúng trọng tâm, tránh lan man.  – Tự rèn luyện nói trước gương.  – Duy trì các cuộc nói chuyện với bạn bè, người thân.  - Chú ý đến trang phục.  - ... |

**Hoạt động 6: Thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS sử dụng được các biện pháp thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân và thuyết phục được các bạn cùng rèn luyện để hoàn thiện bản thân.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:** HS sử dụng được các biện pháp thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân và thuyết phục được các bạn cùng rèn luyện để hoàn thiện bản thân.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận các biện pháp thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy đưa ra các biện pháp thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết của bản thân để hoàn thành nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ các biện pháp và đánh giá.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **6. Thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân**  ***a.* *Thảo luận các biện pháp thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân***  Những biện pháp thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân gồm:  - Chia sẻ về tấm gương thành công trong học tập và cuộc sống  - Tự mình trở thành tấm gương trong rèn luyện và phấn đấu, tạo hiệu ứng ảnh hưởng đến các bạn.  - Thuyết phục bạn cùng thực hiện một số việc làm góp phần hoàn thiện bản thân.  - Đưa ra lời khuyên giúp bạn thay đổi những hành vi, việc làm chưa phù hợp.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS hoàn thành mục 1, nhiệm vụ 6 trong SBT và phát phiếu khảo sát về cách mà HS đã làm để thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân ***(đính kèm phía dưới hoạt động).***  - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ), yêu cầu HS lần lượt đóng vai xử lí Tình huống 1, 2 trong SHS tr.11:  *+* ***Nhóm 1, 2****: Đóng vai và xử lí tình huống 1: M nên thuyết phục bạn như thế nào?*  *+* ***Nhóm 3, 4****: Đóng vai và xử lí tình huống 2: T nên thu hút H vào các hoạt động chung như thế nào?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc các tình huống 1, 2 SHS tr.11 để thảo luận, đóng vai và xử lí tình huống.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày câu trả lời:  ***Tình huống 1:*** *Để thuyết phục bạn bè cùng tập luyện, M có thể:*  *+ Giới thiệu những lợi ích của tập thể thao: M có thể giới thiệu cho bạn của mình những lợi ích của tập thể thao như cải thiện sức khỏe, tăng cường khả năng chống đỡ stress, giảm cân, cải thiện tâm trạng, tăng cường sự tự tin...*  *+ Tìm kiếm các hoạt động thể thao mà cả hai đều yêu thích: M có thể tìm hiểu và đề xuất cho bạn của mình các hoạt động thể thao mà cả hai đều yêu thích để cùng tham gia.*  *+ Cùng nhau đặt ra mục tiêu: M và bạn của mình có thể đặt ra mục tiêu cùng nhau để tập luyện. Điều này sẽ giúp cả hai cùng nhau cố gắng hơn và đạt được kết quả tốt hơn.*  ***Tình huống 2:***  *+ T có thể giới thiệu cho H về các hoạt động tập thể thú vị mà cả hai có thể tham gia để giúp H tìm ra một hoạt động phù hợp với sở thích của mình.*  *+ Bên cạnh đó, T có thể khuyến khích và động viên H tham gia các hoạt động tập thể bằng cách đưa ra những lời động viên tích cực và đồng hành cùng H trong suốt quá trình tập luyện.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân***  Mỗi HS cần tích cực vận động, thuyết phục các bạn phấn đấu rèn luyện để tuân thủ quy định chung, góp phần nỗ lực hoàn thiện bản thân. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cảm xúc của em khi thuyết phục thành công các bạn cùng rèn luyện hoàn thiện bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ cho HS: *Em hãy chia sẻ cảm xúc khi thuyết phục thành công các bạn cùng rèn luyện hoàn thiện bản thân.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc sau khi thuyết phục được các bạn cùng rèn luyện hoàn thiện bản thân.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c.*** ***Chia sẻ cảm xúc của em khi thuyết phục thành công các bạn cùng rèn luyện hoàn thiện bản thân***  - Hạnh phúc khi thuyết phục thành công bạn mình cùng rèn luyện hoàn thiện bản thân.  - Vui mừng khi em đã đóng góp vào sự phát triển của họ, giúp họ trở thành phiên bản tốt hơn của chính mình. |

**BẢNG KHẢO SÁT CÁC CÁCH ĐỂ THU HÚT CÁC BẠN CÙNG PHẤN ĐẤU HOÀN THIỆN BẢN THÂN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Việc làm** | **Chưa thực hiện** | **Đã thực hiện** |
| 1 | Chia sẻ về tấm gương thành công trong học tập và cuộc sống. |  |  |
| 2 | Tự mình trở thành tấm gương trong rèn luyện và phấn đấu, tạo hiệu ứng ảnh hưởng đến các bạn. |  |  |
| 3 | Thuyết phục bạn cùng thực hiện một số việc làm góp phần hoàn thiện bản thân. |  |  |
| 4 | Đưa ra lời khuyên giúp bạn thay đổi những hành vi, việc làm chưa phù hợp. |  |  |
| 5 | Việc làm khác: ... |  |  |

**Hoạt động 7: Lập kế hoạch tiếp tục phấn đấu hoàn thiện bản thân**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS lập và thực hiện được kế hoạch tiếp tục phấn đấu, rèn luyện để hoàn thiện bản thân.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:** HS lập và thực hiện được kế hoạch tiếp tục phấn đấu, rèn luyện để hoàn thiện bản thân.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Lựa chọn một nội dung và lập kế hoạch tiếp tục phấn đấu hoàn thiện bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm:  *Em hãy liệt kê nội dung cần tiếp tục phấn đấu hoàn thiện bản thân.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết của bản thân, thảo luận và thực hiện yêu cầu.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện 2-3 HS chia sẻ trước lớp và đánh giá ***(Bảng đính kèm phía dưới hoạt động).***  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **7. Lập kế hoạch tiếp tục phấn đấu hoàn thiện bản thân**  ***a.* *Lựa chọn một nội dung và lập kế hoạch tiếp tục phấn đấu hoàn thiện bản thân***  HS cần lựa chọn nội dung thích hợp để tiếp tục phấn đấu và lập kế hoạch rèn luyện bản thân. |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ kế hoạch tiếp tục phấn đấu hoàn thiện bản thân và xin ý kiến đóng góp từ thầy cô, các bạn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ bản kế hoạch tiếp tục phấn đấu, rèn luyện để hoàn thiện bản thân mà HS đã lập ở Nhiệm vụ 1.  *Một số góp ý về:*  *+ Mục đích cần đạt.*  *+ Khó khăn, trắc trở khi thực hiện kế hoạch.*  *+ Cách khắc phục những khó khăn.*  *+ ...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, chia sẻ bản kế hoạch đã lập và lắng nghe góp ý từ thầy cô, các bạn.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kế hoạch và từ đó đưa ra lời góp ý.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, góp ý.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Chia sẻ kế hoạch tiếp tục phấn đấu hoàn thiện bản thân và xin ý kiến đóng góp từ thầy cô, các bạn***  - HS rút ra được những kinh nghiệm để hoàn thành kế hoạch của bản thân.  - Lắng nghe học hỏi từ các bạn để có một kế hoạch hoàn chỉnh. |
| ***Nhiệm vụ 3: Hoàn thiện và thực hiện theo kế hoạch đã lập***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS hoàn thiện kế hoạch dựa trên những ý kiến góp ý của thầy cô và các bạn.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn và thực hiện báo cáo tại nhà.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***c.*** ***Hoàn thiện và thực hiện theo kế hoạch đã lập***  - Hoàn thiện kế hoạch đang lập;  - Từ những góp ý của thầy cô và các bạn, chỉnh sửa lại bản kế hoạch cho hợp lí, phù hợp;  - Thực hiện kế hoạch đã lập;  - Chia sẻ cảm xúc của em khi rèn luyện;  - ... |

**KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN ....**

- Mục đích cần đạt: ..........................

- Nội dung rèn luyện cụ thể:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung rèn luyện** | **Biện pháp** | **Thời gian** |
| 1. ... |  |  |
| 2. ... |  |  |

**-** Khó khăn và cách khắc phục: .........................

**PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 8: Khảo sát kết quả hoạt động**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng vì sự phát triển và GV nhìn lại sự tiến bộ của HS.

**b. Nội dung:** GV tổ chức đánh giá kết quả học tập của cả lớp trong chủ đề.

**c. Sản phẩm:** HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, biết được kết quả thực hiện của bản thân để có sự điều chỉnh phù hợp tốt hơn ở các chủ đề học tập sau.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đánh giá đồng đẳng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **\* Nói về những điều bạn đã làm được trong chủ đề này**  - GV chia lớp thành 6 nhóm và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ:  *Em hãy nhận xét về những điểm mình thấy bạn đã làm được trong chủ đề này:*  *+ Biết cách phấn đấu hoàn thiện bản thân*  *+ Tìm hiểu việc tuân thủ nội quy, quy định của nhà trường và cộng đồng;*  *+ Thể hiện sự tuân thủ nội quy, quy định của nhóm, lớp, nhà trường và nơi công cộng;*  *+ Thể hiện sự nỗ lực vượt qua khó khăn để hoàn thiện bản thân, thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân;*  *+ Lập kế hoạch tiếp tục phấn đấu hoàn thiện bản thân.*  **\* Nói về những điều bạn cần cố gắng trong chủ đề này**  - GV tổ chức cho HS trong nhóm chia sẻ với bạn về: *những hành vi, thái độ chưa phù hợp trong chủ đề này mà bạn cần thay đổi hoặc cố gắng.*  **\* Chia sẻ trước lớp**  - GV yêu cầu HS chia sẻ về những điều bạn nhận xét về mình, về những điều mình đã làm được, chưa làm được và cảm nhận của mình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ và đánh giá.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ về những hành vi mà bạn đã thực hiện được trong chủ đề, đảm bảo mỗi HS đều nhận được ít nhất một ý kiến từ một HS trong nhóm.  - GV mời một số HS nêu cảm nhận về những cảm nhận của bản thân về những nhận xét mình nhận được từ bạn.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS.  - GV nhận xét và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực, tiến bộ ở bạn của em.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **8. Khảo sát kết quả hoạt động**  ***a. Đánh giá đồng đẳng*** |
| ***Nhiệm vụ 2: Khảo sát kết quả tự đánh giá***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đọc từng nội dung trong ***Bảng tự đánh giá*** ***(đính kèm cuối mục)*** và hỏi HS theo các mức độ.  - GV ghi lại kết quả của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tự đánh giá kết quả mình thực hiện được.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổng kết khảo sát và ghi vào tài liệu của mình.  - GV tổng kết và đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV động viên, khích lệ HS tiếp tục thực hiện theo kế hoạch, rèn luyện bản thân và nhắc nhở HS.  - GV dặn dò HS chuẩn bị những nội dung cho giờ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tiếp theo. | ***b. Khảo sát kết quả tự đánh giá*** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Mức độ đạt được** | | |
| **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Xác định được nội dung và cách phấn đấu hoàn thiện bản thân. |  |  |  |
| 2. Xác định được những việc cần tuân thủ kỉ luật, quy định trong nhà trường và cộng đồng. |  |  |  |
| 3. Thực hiện được sự tuân thủ nội quy, quy định của nhóm, lớp và nhà trường. |  |  |  |
| 4. Thực hiện được quy định ở nơi công cộng. |  |  |  |
| 5. Thu hút được các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân. |  |  |  |
| 6. Thể hiện được sự nỗ lực hoàn thiện bản thân. |  |  |  |

**C. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn lại kiến thức đã học.

- Rèn luyện các kĩ năng đã được học.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Chủ đề 2 – Tự tin và thích ứng với sự thay đổi.***

**D. HỒ SƠ DẠY HỌC**

**Hoạt động 1:**

**BẢNG XÁC ĐỊNH NHỮNG ĐIỀU HÀI LÒNG VÀ CHƯA HÀI LÒNG VỀ CÁCH PHẤN ĐẤU HOÀN THIỆN BẢN THÂN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Việc làm** | **Hài lòng** | **Chưa**  **Hài lòng** |
| 1. Đã đặt ra các mục tiêu rõ ràng và cụ thể cho bản thân. |  |  |
| 2. Tích cực tìm kiếm các nguồn tài liệu và tham gia các khóa học để học hỏi kinh nghiệm từ người khác. |  |  |
| 3. Đôi khi bị lạc lối hoặc bỏ cuộc khi gặp phải những thách thức khó khăn. |  |  |
| 4. Bản thân chưa tận dụng hết thời gian và cơ hội để học hỏi và phát triển bản thân. |  |  |
| 5. Giữ được tư duy tích cực, luôn tìm cách để cải thiện bản thân và không ngừng phấn đấu. |  |  |
| 6. Chưa đủ quyết tâm và kiên trì trong việc đạt được mục tiêu. |  |  |
| 7. Đã đánh giá tiến độ thường xuyên, sửa đổi kế hoạch nếu cần, và giữ một tinh thần kiên trì và quyết tâm để hoàn thành các mục tiêu. |  |  |

**Hoạt động 2:**

**BẢNG KHẢO SÁT VỀ MỨC ĐỘ TUÂN THỦ HOẶC CHƯA TUÂN THỦ NỘI QUY, QUY ĐỊNH CỦA NHÀ TRƯỜNG VÀ CỘNG ĐỒNG**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Việc làm** | **Thường xuyên tuân thủ** | **Chưa**  **tuân thủ** | **Thỉnh thoảng tuân thủ** |
| **Nội quy, quy định của nhà trường** | | | | |
| 1 | Trang phục đúng quy định. |  |  |  |
| 2 | Tham gia tích cực vào các hoạt động tập thể. |  |  |  |
| 3 | Trung thực trong học tập. |  |  |  |
| 4 | Giữ gìn, bảo vệ tài sản của trường, lớp. |  |  |  |
| 5 | Hoàn thành các nhiệm vụ thầy, cô giáo giao. |  |  |  |
| 6 | Không quay cóp, chép bài của bạn khi kiểm tra, thi. |  |  |  |
| 7 | Việc khác: ... |  |  |  |
| **Nội quy, quy định trong cộng đồng** | | | | |
| 1 | Giữ gìn vệ sinh chung, bỏ rác đúng nơi quy định. |  |  |  |
| 2 | Trang phục phù hợp với địa điểm công cộng. |  |  |  |
| 3 | Không gây mất trật tự nơi công cộng. |  |  |  |
| 4 | Không viết bậy, bôi bẩn lên công trình công cộng. |  |  |  |
| 5 | Không lạng lách, đánh võng, đi đúng làn đường theo quy định. |  |  |  |
| 6 | Quan tâm, giúp đỡ người khuyết tật và người yếu thế. |  |  |  |
| 7 | Việc khác: ... |  |  |  |

**Hoạt động 3:**

**BẢNG KHẢO SÁT THỰC HIỆN TUÂN THỦ NỘI QUY, QUY ĐỊNH CỦA NHÓM, LỚP VÀ NHÀ TRƯỜNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Việc làm** | **Tuân thủ** | **Chưa**  **tuân thủ** |
| 1. Đi học đúng giờ, nghỉ học có lí do chính đáng. |  |  |
| 2. Học bài và làm bài đầy đủ. |  |  |
| 3. Bảo vệ và giữ gìn tài sản của nhà trường. |  |  |
| 4. Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt đoàn thể và các hoạt động tập thể do nhà trường, Đoàn Thanh niên tổ chức. |  |  |
| 5. Lễ phép với thầy cô, người lớn và chan hòa với các bạn. |  |  |
| 6. Có tinh thần trách nhiệm, giúp đỡ bạn bè khi cần thiết. |  |  |

**Hoạt động 4:**

**BẢNG KHẢO SÁT THỰC HIỆN TUÂN THỦ QUY ĐỊNH NƠI CÔNG CỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Việc làm** | **Đã thực hiện** | **Chưa thực hiện** |
| 1. Giữ gìn công viên sạch đẹp. |  |  |
| 2. Không giẫm lên cỏ, ngắt hoa, bẻ cành. |  |  |
| 3. Không bôi bẩn hoặc leo trèo lên tượng đài và các công trình kiến trúc trong công viên. |  |  |
| 4. Xếp hàng tại quầy mua vé vào tham quan vườn bách thú. |  |  |
| 5. Không gây ồn ào trong thư viện. |  |  |
| 6. Nhường ghế cho người già trên xe buýt. |  |  |
| 7. Đi bộ vào lề đường bên phải. |  |  |

**Hoạt động 5:**

**BẢNG KHẢO SÁT CÁC VIỆC LÀM THỂ HIỆN SỰ NỖ LỰC VƯỢT QUA KHÓ KHĂN ĐỂ HOÀN THIỆN BẢN THÂN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Đã thực hiện** | **Chưa thực hiện** |
| 1. Tham gia các hoạt động tình nguyện. |  |  |
| 2. Cố gắng học tập, tìm hiểu kiến thức. |  |  |
| 3. Luyện tập thể thao hàng ngày. |  |  |
| 4. Phát triển các kĩ năng mềm. |  |  |
| 5. Học ngoại ngữ. |  |  |
| 6. Học thêm các lớp tập võ để tự bảo vệ bản thân. |  |  |

**Hoạt động 6:**

**BẢNG KHẢO SÁT CÁC CÁCH ĐỂ THU HÚT CÁC BẠN CÙNG PHẤN ĐẤU HOÀN THIỆN BẢN THÂN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Việc làm** | **Chưa thực hiện** | **Đã thực hiện** |
| 1 | Chia sẻ về tấm gương thành công trong học tập và cuộc sống. |  |  |
| 2 | Tự mình trở thành tấm gương trong rèn luyện và phấn đấu, tạo hiệu ứng ảnh hưởng đến các bạn. |  |  |
| 3 | Thuyết phục bạn cùng thực hiện một số việc làm góp phần hoàn thiện bản thân. |  |  |
| 4 | Đưa ra lời khuyên giúp bạn thay đổi những hành vi, việc làm chưa phù hợp. |  |  |
| 5 | Việc làm khác: ... |  |  |

**Hoạt động 7:**

**KẾ HOẠCH RÈN LUYỆN ....**

- Mục đích cần đạt: ..........................

- Nội dung rèn luyện cụ thể:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung rèn luyện** | **Biện pháp** | **Thời gian** |
| 1. ... |  |  |
| 2. ... |  |  |

**-** Khó khăn và cách khắc phục: .........................

**Hoạt động 8:**

**BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ 1**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Mức độ đạt được** | | |
| **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Xác định được nội dung và cách phấn đấu hoàn thiện bản thân. |  |  |  |
| 2. Xác định được những việc cần tuân thủ kỉ luật, quy định trong nhà trường và cộng đồng. |  |  |  |
| 3. Thực hiện được sự tuân thủ nội quy, quy định của nhóm, lớp và nhà trường. |  |  |  |
| 4. Thực hiện được quy định ở nơi công cộng. |  |  |  |
| 5. Thu hút được các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân. |  |  |  |
| 6. Thể hiện được sự nỗ lực hoàn thiện bản thân. |  |  |  |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 2: TỰ TIN VÀ THÍCH ỨNG VỚI SỰ THAY ĐỔI

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:**

**1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* Nhận diện được nét riêng và thể hiện được sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân.
* Phân tích được những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và biết điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.
* Quản lí được cảm xúc của bản thân và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

***Năng lực riêng:***

* Thể hiện được tư duy độc lập và giải quyết vấn đề.
* Giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**3. Phẩm chất:**

* Có ý thức tự giác, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SHS, SGV, Giáo án.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 – bản 1*.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trải nghiệm trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## SINH HOẠT DƯỚI CỜ VÀ SINH HOẠT LỚP

***Gợi ý:***

* Thể hiện sự tự tin khi tham gia các hoạt động tập thể của trường, lớp.
* Tham gia buổi tọa đàm về quản lí cảm xúc để thích ứng với sự thay đổi.
* Ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp khác nhau.
* ...

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG VÀ GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; chỉ rõ những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung:** GV giới thiệu chủ đề thông qua bài hát, video và giới thiệu với HS về ý nghĩa chủ đề.

**c. Sản phẩm học tập:** HS hoàn thành các nhiệm vụ của GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Giới thiệu ý nghĩa của chủ đề***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV trình chiếu cho HS theo dõi và nghe bài hát “Giấc mơ thần tiên” – Miu Lê và yêu cầu HS trả lời câu hỏi:

<https://www.youtube.com/watch?v=RHAvrJed1I8&t=85s>

*+ Bài hát trên nói về chủ đề gì?*

*+ Em có cảm nhận khi nghe bài hát?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*+ Chủ đề bài hát: Tuổi học sinh hồn nhiên, vô tư và có những quãng thời gian vui vẻ bên cạnh bạn bè, thầy cô.*

*+ Cảm nhận: Em thấy tuổi học trò là độ tuổi thật nhiều mộng mơ và đáng nhớ. Mỗi HS nên tự tin, tích cực đón nhận những niềm vui và trân trọng quãng thời gian này.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.

***Nhiệm vụ 2: Định hướng nội dung***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và đọc phần Định hướng hoạt động - SHS tr.14 và quan sát tranh chủ đề - SHS tr.13:



- GV đặt thêm một số câu hỏi:

*+ Em hãy nêu các hoạt động cần thực hiện trong chủ đề 2?*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề.*

- GV định hướng: *Các mục tiêu của chủ đề không chỉ thực hiện trong giờ Hoạt động giáo dục mà còn được rèn luyện trong các giờ Sinh hoạt lớp, Sinh hoạt dưới cờ và hoạt động ngoại khóa khác. Các em cần tham gia đầy đủ, tích cực vào các hoạt động tập thể và vận dụng rèn luyện vào cuộc sống.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát hình ảnh, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, hướng dẫn (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*+ Chủ đề 2 giúp chúng ta nhận ra được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và điều chỉnh bản thân một cách hợp lí để thích ứng với sự thay đổi của cuộc sống:*

* *Khám phá những đặc điểm tạo nên sự tự tin;*
* *Thể hiện sự tự tin của bản thân;*
* *Phân tích điểm mạnh, điểm yếu của bản thân;*
* *Điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi;*
* *Thực hành điều chỉnh bản thân;*
* *Thực hiện một số biện pháp quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau;*
* *Rèn luyện để tự tin thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống;*
* *Tự đánh giá kết quả hoạt động.*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề: Hình ảnh các bạn học sinh đang biểu diễn cuộc thi nhảy dân vũ trong Ngày hội tự hào Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Cuộc sống ngày càng mở rộng và luôn mang đến nhiều sự thay đổi mới mẻ. Mỗi cá nhân càng cần hiểu bản thân, phát triển bản thân và tự tin về bản thân để dễ dàng thích ứng với sự thay đổi của cuộc sống. Khi em tự tin và biết điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi, em sẽ đạt được mục tiêu của mình. Để khám phá về bản thân, chúng ta cùng đến với bài học ngày hôm nay –* ***Chủ đề 2: Tự tin và thích ứng với sự thay đổi.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**Hoạt động 1: Khám phá những đặc điểm tạo nên sự tự tin**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS bước đầu nhận biết các đặc điểm riêng biệt, cụ thể mang đặc tính cá nhân tạo nên sự tự tin của mỗi người.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS nhận biết các đặc điểm riêng biệt, cụ thể mang đặc tính cá nhân tạo nên sự tự tin của mỗi người.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chỉ ra những nét riêng tạo nên sự tự tin của mỗi cá nhân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **\* Khuôn mặt và các bộ phận trên khuôn mặt:**  - GV trao đổi với cả lớp:  *+ Chúng ta hãy nhìn gương mặt của các bạn lớp mình, có ai giống ai không?*  *+ Kể cả hai anh em hay chị em sinh đôi, chúng ta xem họ có thực sự giống nhau một trăm phần trăm không?*  - GV yêu cầu HS kể một số kiểu khuôn mặt *(như: tròn, vuông chữ điền, trái xoan, gầy xương, bầu bĩnh...)* và hỏi ai thuộc gương mặt nào.  - GV tiếp tục dẫn dắt đến xác định những bộ phận trên khuôn mặt như mắt, mũi, miệng, lông mày...  - GV có thể mở rộng quan niệm về gương mặt đẹp được thay đổi theo lịch sử. Một người có thể thay đổi gương mặt theo thời gian.  - GV đưa ra câu hỏi: *Người ta ứng dụng đặc điểm riêng biệt của khuôn mặt vào những việc gì trong thời đại công nghệ?*  **\* Dáng hình:**  - GV yêu cầu HS mô tả dáng hình của mình, của bạn bằng những tính từ.  **\* Giọng nói:**  - GV yêu cầu HS đặc tả chỉ giọng nói của mỗi người.  - GV tổ chức trò chơi ***“Đoán xem giọng ai?***” và nêu ra luật chơi: *Cả lớp nhắm mắt, GV bí mật mời một HS lên bảng hát hoặc đọc một câu thơ,...; sau đó, nhẹ nhàng về chỗ. Cả lớp đoán xem đó là giọng ai?*  **\* Tính cách:**  - GV giải thích cho HS về 4 kiểu khí chất được thể hiện trong tính cách của cá nhân:  *+ Nóng nảy:* dễ cáu, nói to, hành động nhanh, mạnh, kiên quyết....  *+ Linh hoạt:* hãng hái, tháo vát, lạc quan, vui vẻ, cởi mở, dễ quen, dễ thích nghi,...  *+ Điểm tĩnh:* chín chắn, ít cởi mở, bình tĩnh, ngăn nắp..  *+ Ưu tư:* nhạy cảm, đa sầu đa cảm, ít cởi mở, hay bị quan, lo lắng....  - GV khảo sát HS cả lớp xem ai thấy mình có biểu hiện nhiều hơn ở loại khí chất nào.  **\* Năng lực:**  - GV yêu cầu HS nêu năng lực nổi trội của mình.  - GV mời một vài HS có năng lực riêng biệt trình diễn trước lớp.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm của bản thân để trả lời các câu hỏi của GV.  - HS tích cực tham gia trò chơi ***“Đoán xem giọng ai?”***  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổng hợp đáp án, câu trả lời của HS và đánh giá.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **1. Khám phá những đặc điểm tạo nên sự tự tin**  ***a. Chỉ ra những nét riêng tạo nên sự tự tin của mỗi cá nhân***  \* Khuôn mặt và các bộ phận trên khuôn mặt:  - Những đặc điểm trên khuôn mặt như mắt, mũi, miệng là yếu tố cơ bản tạo ra sự khác biệt và đặc trưng.  - Người ta ứng dụng đặc điểm riêng biệt của khuôn mặt để thay chức năng chìa khóa, thay chức năng mã khóa;... trong thời đại công nghệ.  - Mỗi chúng ta là riêng biệt, không lặp lại, là duy nhất. Hãy tự hào và yêu quý nét đặc trưng của mình.  \* Dáng hình:  Dáng hình được mô tả bằng tính từ:  - Cao to  - Gầy  - Thấp bé  - Cân đối  - Mập  - ...  \* Giọng nói:  - Giọng nói của mỗi người:  + Ấm áp  + Nhỏ nhẹ  + Lanh lảnh  + Vang  + To  + Khàn khàn  + ...  - Giọng nói giữa cá nhân là khác nhau. Luyện giọng sẽ làm cho giọng nói trở nên tốt hơn.  \* Tính cách:  Trong 4 nhóm khí chất, khí chất linh hoạt có ưu thế hơn hẳn. Những khí chất còn lại có điểm mạnh và có cả điểm yếu. HS cần rèn luyện để hạn chế những nhược điểm của khí chất mang lại.  \* Năng lực:  Năng lực của mỗi người là khác nhau. Và trong mỗi người cũng có những năng lực khác nhau nhưng chỉ khác nhau ở mức độ nổi trội của mỗi năng lực. |
| ***Nhiệm vụ 2: Giải thích nguyên nhân của sự tự tin ở mỗi người***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV phỏng vấn 5-6 HS: *Em hãy nêu lí do vì sao các em tự tin hoặc chưa tự tin?*  - GV hướng dẫn HS rút ra nhận định về nguyên nhân dẫn đến sự tự tin của các bạn, điểm giống nhau và khác nhau dẫn đến sự tự tin.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS vận dụng hiểu biết của bản thân và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 5-6 HS trả lời câu hỏi phỏng vấn nhanh.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Giải thích nguyên nhân của sự tự tin ở mỗi người***  Nguyên nhân của sự tự tin ở mỗi người:  **-** Những giá trị cá nhân mang lại cho bản thân, người khác bằng chính năng lực của mình.  - Những phẩm chất của cá nhân phù hợp với các chuẩn mực xã hội, được mọi người noi theo.  - Vẻ đẹp ngoại hình.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ những nét riêng tạo nên sự tự tin của em***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy cho biết những nét riêng nào tạo nên sự tự tin ở mỗi cá nhân và những việc nên làm để giữ gìn những nét riêng tích cực.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm đôi, vận dùng hiểu biết của bản thân để trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm HS chia sẻ với cả lớp:  *Gợi ý:*  *+ Tớ khá tự tin với năng lực hùng biện của mình.*  *+ Còn tớ thì tự tin khi tham gia cuộc thi hiểu biết về địa lí thế giới.*  *+ Tớ tự tin vào khả năng nói tiếng Anh của bản thân.*  *+ Tớ tự tin khi hát trước đám đông.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Chia sẻ những nét riêng tạo nên sự tự tin của em***  Mỗi người có nét riêng về ngoại hình cũng như năng lực, tính cách; chính nét riêng này tạo nên sự khác biệt của em,... |

**RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG MỞ RỘNG**

**Hoạt động 2: Thể hiện sự tự tin của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS thể hiện sự tự tin về bản thân từ những đặc điểm riêng và phát triển sự tự tin trong cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS thể hiện sự tự tin về bản thân từ những đặc điểm riêng và phát triển sự tự tin trong cuộc sống.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thể hiện sự tự tin với những đặc điểm riêng của bản thân theo các cách khác nhau***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đặt câu hỏi chung cho cả lớp: *Em tự hào nhất về đặc điểm riêng nào của mình trong bảng liệt kê sau:*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 1. Mắt | 2. Mũi | 3. Miệng | | 4. Nụ cười | 5. Nước da | 6. Vóc dáng | | 7. Mái tóc | 8. Cách ăn mặc | 9. Vui vẻ, hòa đồng | | 10. Thiếu cởi mở | 11. Sẵn sàng giúp đỡ bạn | 12. Ích kỉ cá nhân | | 13. Thảo tính | 14. Bênh vực lẽ phải | 12. Ích kỉ cá nhân | | 16. Năng khiếu, tài lẻ | 17. Học giỏi một môn nào đó | 18. Uy tín với các bạn | | 19. Quản lí lớp học tốt | 20. Thái độ học tập tốt | 21. Lơ đãng trong học tập | | 22. Ít khi hoàn thành nhiệm vụ được giao | 23. Luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao | 24. Thành tích học tập và rèn luyện tốt |   - GV hỏi thêm: *Ngoài những đặc điểm này, các em tự hào về điều gì ở mình?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm, dựa vào hiểu biết của bản thân, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi một số HS trả lời và GV ghi câu trả lời lên bảng.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **2. Thể hiện sự tự tin của bản thân**  ***a. Thể hiện sự tự tin với những đặc điểm riêng của bản thân theo các cách khác nhau***  Một số đặc điểm riêng khác của bản thân khiến em tự tin:  - Luôn nhìn trực diện vào mắt người đang nói chuyện với mình.  - Can đảm, sẵn sàng thử sức những điều mới mẻ, không ngừng khám phá bản thân.  - Thiết lập những mục tiêu có tính khả thi và nghiêm túc thực hiện.  - Tránh tiếp nhận thông tin (hoặc thận trọng với những ai) làm mất đi sự tự tin của mình.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Thảo luận về những việc làm giúp M trở nên tự tin***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, đọc trường hợp SHS tr.16 và trả lời câu hỏi.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm đôi, dựa vào kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát các nhóm thảo luận và hỗ trợ (khi cần thiết)  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện 2-3 nhóm nêu các việc làm giúp M trở nên tự tin:  *Những việc làm giúp M trở nên tự tin:*  *+ M tham gia nhiều hoạt động khác nhau => M nhận ra mình biết cách làm cho các bạn vui vẻ* *và có khả năng giải quyết mâu thuẫn giữa các bạn.*  *+ M tập trung học tập hơn => tiến bộ*  *-> M đã có những bước tiến lớn trong việc tìm kiếm giá trị bản thân và đã đạt được thành công, điều này đã giúp M trở nên tự tin hơn.*  - Các nhóm khác lắng nghe, quan sát và đánh giá.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về cách làm của các nhóm, tiết mục, phần thể hiện của từng bạn HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***b. Thảo luận về những việc làm giúp M trở nên tự tin***  Tự tin về bản thân giúp chúng ta phát triển bản thân và dễ dàng thích ứng với sự thay đổi của cuộc sống. |
| ***Nhiệm vụ 3: Trao đổi về cách em rèn luyện để trở nên tự tin***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV mời cả lớp thự hiện yêu cầu: *Tất cả HS đứng lên , gặp gỡ, chào hỏi các bạn trong lớp: hãy bắt tay, chào bạn và nhìn thẳng vào bạn với ánh mắt tự tin. GV gia hạn thời gian cho hoạt động này là 2 phút.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn và thực hiện báo cáo tại nhà.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ điều gì giúp mình trở nên tự tin.  - GV nhấn mạnh: *Sự tự tin được xây dựng trên những suy nghĩ tích cực và việc làm tích cực cho bản thân, gia đình và cộng đồng.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***c. Trao đổi về cách em rèn luyện để trở nên tự tin***  Một số cách em rèn luyện để trở nên tự tin:  - Thử sức với những điều mới mẻ, không ngừng khám phá bản thân.  - Thiết lập những mục tiêu có tính khả thi và nghiêm túc thực hiện.  - Hành động một cách dứt khoát, không để bản thân chìm đắm trong nỗi sợ hãi.  - Can đảm, sẵn sàng thử sức những điều mới mẻ, không ngừng khám phá bản thân.  - Thiết lập những mục tiêu có tính khả thi và nghiêm túc thực hiện.  - Tránh tiếp nhận thông tin hoặc thận trọng với những ai làm mất sự tự tin của mình.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 4: Chia sẻ cảm xúc của em khi thấy mình tự tin***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ cho HS: *Em hãy viết báo cáo kết quả rèn luyện sự tự tin trong cuộc sống hằng ngày.*  *Gợi ý:*  *+ Liệt kê những trường hợp em thể hiện sự tự tin;*  *+ Thuận lợi và khó khăn khi em rèn luyện sự tự tin trong cuộc sống hằng ngày;*  *+ Bài học rút ra trong quá trình em rèn luyện sự tự tin;*  *+ Kết quả đạt được khi em thể hiện sự tự tin;*  *+ Cảm xúc của em sau khi thể hiện sự tự tin;*  *+ ...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn và thực hiện báo cáo tại nhà.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***d. Chia sẻ cảm xúc của em khi thấy mình tự tin***  - Thường xuyên rèn luyện sự tự tin sẽ giúp bản thân được thoải mái và có suy nghĩ tích cực.  - Được mọi người tôn trọng và yêu quý. |

**Hoạt động 3: Phân tích điểm mạnh, điểm yếu của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS đi sâu tìm hiểu cách phân tích điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và bước đầu nhận thức được sự phù hợp của điểm mạnh, điểm yếu với việc thực hiện nhiệm vụ và năng lực ứng xử.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS hiểu cách phân tích điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và bước đầu nhận thức được sự phù hợp của điểm mạnh, điểm yếu với việc thực hiện nhiệm vụ và năng lực ứng xử.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận cách nhận ra điểm mạnh, điểm yếu của bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS theo luận nhóm và trả lời câu hỏi: *Em hãy nêu những cách để mình có thể nhận ra điểm mạnh, điểm yếu của bản thân?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm đọc câu trả lời của nhóm mình và đánh giá.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **3. Phân tích điểm mạnh, điểm yếu của bản thân**  ***a. Thảo luận cách nhận ra điểm mạnh, điểm yếu của bản thân***  Những cách để mình có thể nhận ra điểm mạnh, điểm yếu của bản thân:  - Tham gia các hoạt động khác nhau để phát hiện điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.  - Lắng nghe ý kiến nhận xét của mọi người xung quanh về mình.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Phân tích tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ) và yêu cầu các nhóm đọc Tình huống 1, 2 trong SHS tr.17 để thực hiện yêu cầu:  *+* ***Nhóm 1, 2****: Phân tích điểm mạnh, điểm yếu của các nhân vật trong Tình huống 1.*  *+* ***Nhóm 3, 4****: Phân tích điểm mạnh, điểm yếu của các nhân vật trong Tình huống 2.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày câu trả lời:  ***Tình huống 1:***  *+ T có thái độ khá quyết liệt và thẳng thắn, những cách tiếp cận của T có thể gây ra sự bất mãn và khó chịu cho một số người trong nhóm.*  *+ Việc chỉ ra nhược điểm của người khác không phải lúc nào cũng là cách hiệu quả để giúp họ tiến bộ. Điều này có thể làm cho mối quan hệ giữa T và những người được chỉ ra nhược điểm trở nên căng thẳng và khó khăn hơn trong việc làm việc với nhau trong tương lai.*  *+ Nếu T muốn giúp đỡ các bạn khác tiến bộ, có thể đề xuất một phương pháp khác để thúc đẩy sự phát triển của họ một cách tích cực hơn.*  ***Tình huống 2:***  *+ Mặc dù X có thái độ dịu dàng và không muốn làm mất lòng ai, nhưng việc không đưa ra ý kiến trong các tranh luận có thể khiến X bị coi là không đủ quyết đoán và có thể không được tin tưởng trong nhóm.*  *+ Nếu X luôn tránh tranh luận và không đưa ra ý kiến của mình, có thể làm cho các bạn khác không biết X nghĩ gì và sẽ không thể đưa ra quyết định hoặc làm việc hiệu quả.*  *+ X nên học cách giao tiếp và thể hiện ý kiến của mình một cách tế nhị và khéo léo, đồng thời lắng nghe và đồng cảm với các bạn khác để tạo ra mối quan hệ tốt hơn trong nhóm.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Phân tích tình huống***  - Có những ưu điểm nếu không thể hiện đúng lúc, đúng chỗ cũng trở thành nhược điểm.  - HS cần phải sớm thực hiện để phát hiện ra điểm mạnh, điểm yếu của bản thân. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ điểm mạnh, điểm yếu và cách phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của em***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS giữ nguyên nhóm ở Nhiệm vụ 2 và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy chia sẻ với các bạn trong nhóm về những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.*  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi: *Em hãy nêu những cách để phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu của bản thân.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ điểm mạnh, điểm yếu của bản thân.  - GV mời đại diện 2-3 HS chia sẻ trước lớp về cách phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Chia sẻ điểm mạnh, điểm yếu và cách phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của em***  **\* Điểm mạnh:**  *Điểm mạnh về năng lực thực hiện nhiệm vụ trong các điều kiện khác nhau:*  - Hoàn thành nhiệm vụ được giao với điều kiện khác nhau (hoàn thành hoặc hoàn thành xuất sắc ).  - Sáng tạo, linh hoạt trong giải quyết vấn đề.  - ...  *Điểm mạnh về năng lực ứng xử*  - Hành vi ứng xử phù hợp với chuẩn mực xã hội, được đa số thừa nhận là tích cực và phù hợp với hoàn cảnh, đối tượng, không gian, thời gian.  - Hành vi ứng xử để lại cảm xúc tích cực cho mọi người cùng tham gia tình huống.  - Hành vi ứng xử mang lại kết quả tích cực cho sự việc liên quan.  - Hành vi ứng xử mang lại hiệu quả trong nhiều trường hợp tương tự.  - ...  **\* Điểm yếu:**  - Khả năng tổ chức công việc và quản lý thời gian chưa tốt.  - Đôi khi em có xu hướng lơ là, lười biếng và không chú ý đến thời gian hoặc những việc cần làm.  - ...  Cách phát huy điểm mạnh:  + Tiếp tục thực hiện những hành vi tích cực  + Tự thưởng cho bản thân mỗi khi làm tốt.  **Cách khắc phục điểm yếu:**  + Chia nhỏ nhiệm vụ để mình có thể hoàn thành và trở nên có trách nhiệm.  + Rèn luyện thành thói quen không phản ứng tức thì khi đang tức giận.  + ...  **-> Kết luận:** Ai cũng có điểm mạnh và điểm yếu, chúng ta cần rèn luyện để hoàn thiện dần bản thân mình và luôn tôn trọng sự khác biệt; tránh kì thị, phân biệt. |

**Hoạt động 4: Điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS xác định được sự cần thiết phải điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi; những thuận lợi, khó khăn và cách thức điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS xác định được sự cần thiết phải điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi; những thuận lợi, khó khăn và cách thức điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xác định những điều có thể thay đổi ở bản thân em và những thuận lợi, khó khăn khi thay đổi những điều đó***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **\* Sự thay đổi của bản thân**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy chia sẻ với các bạn trong nhóm về những thay đổi của bản thân trong giai đoạn tuổi dậy thì.*  - GV phỏng vấn cá lớp: *Em hãy nêu những môi trường giao tiếp mà em đã tham gia?*  - GV đặt câu hỏi: *Môi trường giao tiếp nào dễ hơn/ khó hơn đối với em? Vì sao?*  **\* Sự thay đổi của môi trường tự nhiên**  - GV phỏng vấn HS: *Em hãy cho biết bản thân thay đổi như thế nào khi điều kiện môi trường tự nhiên thay đổi?*  - GV hướng dẫn HS đưa ra kết luận.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các đội trình bày câu trả lời và tổng hợp ý kiến:  *Sự thay đổi của bản thân:*  *+ Thay đổi về năng lực, kĩ năng, thái độ, quan điểm,...*  *+ Thay đổi về môi trường học tập, giao tiếp,...*  *+ ...*  - GV tổng hợp môi trường giao tiếp của HS***(bảng đính kèm phía dưới hoạt động).***  *Sự thay đổi của môi trường tự nhiên:*  *+ Thay đổi thời tiết*  *+ Thay đổi khí hậu*  *+ ...*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **4. Điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi**  ***a. Xác định những điều có thể thay đổi ở bản thân em và những thuận lợi, khó khăn khi thay đổi những điều đó***  *\* Sự thay đổi của bản thân*  Do tác động của nhiều yếu tố trong cuộc sống, chúng ta luôn có sự thay đổi trạng thái cảm xúc khác nhau và môi trường sống của chúng ta cũng luôn thay đổi. Vì vậy, chúng ta cần phải biết điều chỉnh bản thân để phù hợp và thích ứng với sự thay đổi.  *\* Sự thay đổi của môi trường tự nhiên*  HS nên rèn luyện sức khỏe, tập thể dục,... để có thể thích ứng với sự thay đổi. |
| ***Nhiệm vụ 2: Giải thích tại sao mỗi cá nhân cần phải thích ứng với sự thay đổi***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu cả lớp trả lời câu hỏi: *Vì sao chúng ta cần phải điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi?*  - GV đưa ra kết luận.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào sự hiểu biết của bản thân để trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 1-2 HS trả lời câu hỏi.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Giải thích tại sao mỗi cá nhân cần phải thích ứng với sự thay đổi***  Lí do mỗi cá nhân cần phải thích ứng với sự thay đổi:  - Sự thay đổi là quy luật tất yếu của sự vật, hiện tượng.  - Thích ứng với sự thay đổi để hòa nhập và phát triển.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 3: Thảo luận cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy nêu những cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.*  - GV tiếp tục yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em hãy phân biệt phong cách ngôn ngữ trong các môi trường giao tiếp khác nhau.*  - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS vận dụng hiểu biết của bản thân, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV yêu cầu đại diện các nhóm trình bày câu trả lời:  *Sự khác biệt trong hành vi giao tiếp ở các môi trường khác nhau:*  *+ Ngôn ngữ sinh hoạt, giản dị, gần gũi, thân mật.*  *+ Ngôn ngữ chính thức, ngoại giao, lịch sự.*  *+ Ngôn ngữ lịch lãm, cởi mở, lễ phép.*  *+ Ngôn ngữ nhẹ nhàng, vui vẻ.*  *+ Ngôn ngữ cẩn trọng, dùng từ có sắc thái vừa phải.*  *+ ...*  *Ví dụ phân biệt phong cách ngôn ngữ trong các môi trường giao tiếp khác nhau:*  *+ Hôm nay, đại diện cho HS toàn trường, em muốn bày tỏ lòng biết ơn tới các thầy cô nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11...*  *+ Thưa cô,... thưa cô,... em có bông hoa muốn tặng cô...*  *+ Ê, cậu ơi, ra tớ nhờ..*  *+ Tớ có thể nhờ cậu chút việc được không?*  - Gv rút ra kết luận về những cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***c. Thảo luận cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi***  Các cách điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi:  - Chuẩn bị tâm thế trước sự thay đổi.  - Thay đổi cách suy nghĩ luôn theo hướng tích cực.  - Kiểm soát cảm xúc để ứng xử hợp lí với sự thay đổi.  - Điều chỉnh cách giao tiếp phù hợp với đối tượng.  - Rèn luyện sức khỏe để thích ứng với môi trường tự nhiên luôn thay đổi.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 4: Kể lại tình huống mà em đã điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi đó***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ cho HS: *Em hãy chia sẻ cho các bạn biết những tình huống mà các em đã rèn luyện điều chỉnh bản thân để thích ứng trong suốt thời gian qua.*  *Gợi ý:*  *+ Sau khi lên lớp 10*  *+ Tham gia câu lạc bộ mới*  *+ Phải thay đổi thói quen sinh hoạt*  *+ ...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn và thực hiện chia sẻ với cả lớp.  - HS có thể chia sẻ, hỏi các bạn trong nhóm, lớp về việc bạn mình thành công hoặc chưa thành công trong điều chỉnh bản thân.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***d. Kể lại tình huống mà em đã điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi đó***  Việc rèn luyện điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi cần thực hiện thường xuyên. |
| ***Nhiệm vụ 5: Chia sẻ cảm xúc của em khi thích ứng được với sự thay đổi trong cuộc sống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS: *Em hãy chia sẻ cảm xúc của em sau khi thích ứng được với sự thay đổi trong cuộc sống?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS nêu cảm nghĩ của bản thân và chia sẻ với các bạn trong lớp.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện 2-3 HS chia sẻ cảm nhận.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***e.*** ***Chia sẻ cảm xúc của em khi thích ứng được với sự thay đổi trong cuộc sống***  - Hài lòng vì đã vượt qua được thử thách và đạt được mục tiêu của mình. - Tự tin hơn về khả năng của mình trong việc đối mặt và vượt qua các trở ngại trong cuộc sống.  - Thoải mái hơn với sự thay đổi và nhận thức được rằng cuộc sống là không ngừng thay đổi và phải thích ứng với sự thay đổi để tiến bộ.  **-> Kết luận:** Điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi giúp HS trở nên linh hoạt và sẵn sàng đối mặt với những thay đổi tiếp theo trong cuộc sống. |

**BẢNG TỔNG KẾT NHỮNG MÔI TRƯỜNG GIAO TIẾP CỦA HỌC SINH**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| + Không gian gia đình  + Không gian công cộng | + Phát biểu trong giờ học  + Phát biểu trong nghi lễ | + Trình bày trước lớp  + Trình bày trước toàn trường |
| + Với những người quen thuộc  + Với những người xa lạ | + Nói chuyện với 1, 2 người bạn thân  + Nói chuyện giữa nhóm bạn đông hơn | + Nói chuyện với bạn bè, em nhỏ  + Nói chuyện với người lớn tuổi hơn |

**Hoạt động 5: Thực hành điều chỉnh bản thân**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS thực hành những biện pháp khác nhau để điều chỉnh bản thân thích ứng với các tình huống khác nhau.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS thực hành những biện pháp khác nhau để điều chỉnh bản thân thích ứng với các tình huống khác nhau.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đóng vai các nhân vật điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi trong các tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ) và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ:  *+* ***Nhóm 1, 2****: Đọc tình huống 1 và trả lời câu hỏi: Nếu là A, em sẽ làm gì?*  *+* ***Nhóm 3, 4****: Đọc tình huống 2 và trả lời câu hỏi: Nếu là T, em cần làm gì để có thể thích ứng tốt với sự thay đổi?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, đọc tình huống 1, 2 và trả lời câu hỏi.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày câu trả lời, đóng vai xử lí tình huống:  ***Tình huống 1:***  *Nếu là A, em tôi sẽ nỗ lực để hỗ trợ mẹ và gia đình của mình trong thời gian khó khăn, như giúp đỡ trong việc chăm sóc nhà cửa.*  ***Tình huống 2:***  *Nếu em là T, em sẽ:*  *+ Xem đây như một cơ hội để tìm hiểu về môi trường mới, gặp gỡ những người mới và khám phá những thứ mới.*  *+ Tham gia vào các hoạt động ở trường mới để kết nối với bạn bè mới và xây dựng mối quan hệ.*  *+ Giữ cho mình một thái độ tích cực và luôn cố gắng hòa nhập với cộng đồng mới.*  *+ Học tập tình huống mới và nỗ lực để hiểu và thích ứng với các giáo viên và học sinh mới.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Thực hành điều chỉnh bản thân**  ***a. Đóng vai các nhân vật điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi trong các tình huống***  - HS cần điều chỉnh bản thân một cách phù hợp để thích ứng với sự thay đổi của cuộc sống.  - Phải luôn tìm kiếm cơ hội để phát triển bản thân, thể hiện khả năng, thế mạnh và khám phá những kiến thức mới. |
| ***Nhiệm vụ 2: Nhận xét các phương án điều chỉnh bản thân của các bạn và rút ra bài học cho bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS: *Bình chọn những cách điều chỉnh bản thân mà mình thích nhất trong các cách mà các bạn đã trình bày.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe sự hướng dẫn của GV và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS nhận xét, chia sẻ.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***b. Nhận xét các phương án điều chỉnh bản thân của các bạn và rút ra bài học cho bản thân***  - Mỗi HS cần có riêng một kế hoạch cụ thể, phù hợp cho việc điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi của cuộc sống.  - Lắng nghe, học hỏi và rút ra bài học cho bản thân trong quá trình thực hiện điều chỉnh bản thân để tìm ra những cách điều chỉnh hiệu quả. |

**Hoạt động 6: Thực hiện một số biện pháp quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS thực hiện những biện pháp quản lí cảm xúc và cách ứng xử cho phù hợp với các tình huống giao tiếp.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện những biện pháp quản lí cảm xúc và cách ứng xử cho phù hợp với các tình huống giao tiếp.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thực hiện một số biện pháp để quản lí cảm xúc***  ***\* Điều chỉnh các hành động của cơ thể để quản lí cảm xúc***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GVtổ chức cho cả lớp thực hiện một số hoạt động điều chỉnh cơ thể làm cơ sở để điều chỉnh, quản lí cảm xúc:  *+ Nghe nhạc, tập trung vào hơi thở, không chú ý đến sự vật, hiện tượng xung quanh.*  *+ Tập một vài động tác thể dục để thả lỏng cơ thể.*  - GV trao đổi với cả lớp về mối quan hệ giữa sự thay đổi của cơ thể dẫn đến sự thay đổi tâm trạng, tâm lí như thế nào, đó là lí do vì sao để thay đổi tâm lí theo hướng tích cực, chúng ta nên bắt đầu từ điều chỉnh cơ thể mình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe và thực hiện theo lời hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV hướng dẫn HS thực hiện các hành động để điều chỉnh cơ thể.  - GV mời một số HS chia sẻ về sự thành công/ chưa thành công trong quá trình rèn luyện của mình.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  ***\* Sử dụng tư duy để quản lí cảm xúc***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GVyêu cầu HS thảo luận và thực hiện nhiệm vụ: *Tại sao khi sử dụng các cách nghĩ dưới đây sẽ góp phần quản lí cảm xúc:*  *+ Đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu cảm xúc của họ và thông cảm, thấu hiểu với những cảm xúc ấy, cố gắng để xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với họ.*  *+ Không vội vàng phản ứng để cảm xúc không ảnh hưởng đến bản thân và người khác trong từng tình huống.*  *+ ...*  - GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm về những tình huống mà cá nhân đã sử dụng ngôn ngữ tích cực để điều chỉnh bản thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và thực hiện yêu cầu.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trả lời câu hỏi.  - GV mời một số HS chia sẻ tình huống mà cá nhân đã cố gắng nghĩa tích cực, từ đó cảm xúc cũng được điều chỉnh theo.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  ***\* Sử dụng ngôn ngữ để quản lí cảm xúc***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GVhướng dẫn HS thảo luận và thực hiện nhiệm vụ: *Tại sao sử dụng ngôn ngữ theo cách dưới đây sẽ góp phần quản lí cảm xúc:*  *+ Tích cực dùng ngôn ngữ động viên, khích lệ bản thân.*  *+ Không than thân trách phận để tránh những cảm xúc tiêu cực cho chính mình.*  *+ Không chê bai, không phản ứng gay gắt hay bác bỏ ý kiến người khác.*  *+ ...*  - GV yêu cầu HS chia sẻ trạng thái cảm xúc của mình như thế nào:  *+ Khi nghe những lời khích lệ.*  *+ Khi nghe những lời than phận.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe và thực hiện theo lời hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trả lời câu hỏi.  - GV mời HS chia sẻ những tình huống, phân tích việc sử dụng gợi ý về việc sử dụng ngôn ngữ để quản lí cảm xúc.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **6. Thực hiện một số biện pháp quản lí cảm xúc và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau**  ***a. Thực hiện một số biện pháp để quản lí cảm xúc***  *- Điều chỉnh các hoạt động của cơ thể để quản lí cảm xúc:*  + Biểu hiện cơ thể khi tức giận, lo lắng: tim đập nhanh; mặt đỏ bừng...  + Điều chỉnh hoạt động cơ thể: hít thở thật sâu; cố gắng thả lỏng toàn bộ cơ thể...  *- Thay đổi suy nghĩ:*  + Đặt mình vào vị trí người khác để hiểu cảm xúc của họ và thông cảm, thấu hiểu với những cảm xúc ấy, cố gắng để xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với họ.  + Không vội vàng phản ứng để cảm xúc không ảnh hưởng đến bản thân và người khác trong từng tình huống.  *- Sử dụng ngôn ngữ để quản lí cảm xúc:*  + Tích cực dùng ngôn ngữ động viên, khích lệ chính bản thân.  + Không than thân trách phận để tránh những cảm xúc tiêu cực cho chính mình.  + Tăng cường khen, ghi nhận những điểm tích cực, tiến bộ của mọi người.  + Không chê bai, không phản ứng gay gắt hay bác bỏ ý kiến người khác.  + Nói năng hòa nhã, nhẹ nhàng để không xảy ra xung đột trong các mối quan hệ. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hành ứng xử của em trong các tình huống dưới đây***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 6 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ), yêu cầu HS lần lượt đóng vai các nhân vật ở Tình huống 1, 2, 3 trong SHS tr.20-21.  *+* ***Nhóm 1, 2****: Đóng vai và xử lí tình huống 1: Nếu là Q, em nên làm gì?*  *+* ***Nhóm 3, 4****: Đóng vai và xử lí tình huống 2: Nếu là K, em nên làm gì?*  *+* ***Nhóm 5, 6****: Đóng vai và xử lí tình huống 3: T nên ứng xử như thế nào trong trường hợp này? T nên trao đổi với bố mẹ về cách ứng xử như thế nào với em trai để em không bị khó xử?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc các tình huống 1, 2, 3 SHS tr.20, 21 để thảo luận, đóng vai và xử lí tình huống.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình diễn, đóng vai và xử lí tình huống:  ***Tình huống 1:***  ***+*** *Nếu là Q, em nên trò chuyện với H để hiểu rõ hơn về tình bạn giữa cô ấy và M.*  *+ Em có thể thể hiện sự quan tâm đến H và thảo luận cùng cô ấy về tình bạn của họ.*  *+ Em cũng có thể tìm cách thể hiện sự quan tâm đến M và tạo mối quan hệ tốt đẹp với cả hai bạn bằng cách tặng quà, tổ chức một buổi đi chơi hay mời cả hai bạn đến nhà để ăn tối.*  ***Tình huống 2:***  *+ Nếu là K, em nên bình tĩnh và lắng nghe ý kiến của bố. Sau đó, em có thể giải thích rõ ràng cho bố hiểu lý do vì sao em về muộn và cũng nên xin lỗi vì đã làm bố lo lắng.*  *+ Em có thể thể hiện sự trách nhiệm và cam kết sẽ không để bố mẹ lo lắng về mình nữa.*  ***Tình huống 3:***  *+ Nếu là T, em nên bày tỏ niềm vui và tình cảm của mình với bố mẹ, nhưng đồng thời em cũng nên cho thấy em đang quan tâm đến em trai bằng cách nói chuyện và tìm cách giúp đỡ em trai trong việc học tập.*  *+ Nếu bố mẹ đang mắng em trai vì lý do học tập, em có thể trao đổi với bố mẹ về cách thức động viên và giúp đỡ em trai một cách tích cực, thay vì chỉ trích hay phản đối bố mẹ.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Thực hành ứng xử của em trong các tình huống dưới đây***  Thực hiện một số biện pháp quản lí cảm xúc rất quan trọng trong việc hình thành suy nghĩ và có những cư xử hợp lí trong các tình huống khác nhau. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ những tình huống giao tiếp mà em đã kiểm soát cảm xúc để ứng xử phù hợp***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ cho HS: *Em hãy viết báo cáo kết quả rèn luyện cảm xúc trong các tình huống giao tiếp khác nhau trong cuộc sống.*  *Gợi ý:*  *+ Những trường hợp khiến em phải áp dụng việc điều chỉnh và làm chủ cảm xúc.*  *+ Kết quả rèn luyện cảm xúc trong các tình huống giao tiếp trong cuộc sống.*  *+ Cảm xúc của em khi kiểm soát được cảm xúc để ứng xử phù hợp*  *+ ...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn và thực hiện báo cáo tại nhà.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c.*** ***Chia sẻ những tình huống giao tiếp mà em đã kiểm soát cảm xúc để ứng xử phù hợp***  - HS cần tích cực rèn luyện kiểm soát cảm xúc để ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp khác nhau trong cuộc sống.  - Kiểm soát cảm xúc và ứng xử hợp lý các trường hợp trong cuộc sống giúp HS duy trì được các mối quan hệ tốt đẹp. |

**Hoạt động 7: Rèn luyện để tự tin thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS tiếp tục rèn luyện thường xuyên sự tự tin để thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:** HS rèn luyện thường xuyên sự tự tin để thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thực hiện rèn luyện những cách đã đưa ra để tự tin thích ứng với sự thay đổi***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV dặn dò HS rèn luyện sự tự tin để thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống theo cách phù hợp.  - GV yêu cầu HS trình bày những cách mà HS đã rèn luyện sự tự tin để thích ứng với sự thay đổi (nêu thêm ví dụ nếu có).  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe sự hướng dẫn của GV và hoàn thành nhiệm vụ.  - HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ tại nhà.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **7. Rèn luyện để tự tin thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống**  ***a.* *Thực hiện rèn luyện những cách đã đưa ra để tự tin thích ứng với sự thay đổi***  HS cần rèn luyện thường xuyên sự tự tin theo những cách đã đưa ra trong bài học. |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ kết quả rèn luyện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS hoàn thành Nhiệm vụ 1 và dặn dò HS chuẩn bị những nội dung cần cho buổi báo cáo kết quả.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà và báo cáo kết quả vào buổi học tiếp theo.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV cho HS đứng thành vòng tròn và đánh giá lẫn nhau về sự tự tin của bạn.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***b. Chia sẻ kết quả rèn luyện***  HS phải luôn rèn luyện, phấn đấu để thích ứng với sự thay đổi trong cuộc sống. |

**PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 8: Đánh giá kết quả trải nghiệm**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS nhìn rõ bản thân mình hơn thông qua lăng kính của bạn bè, từ đó tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng vì sự phát triển và GV nhìn lại sự tiến bộ của HS.

**b. Nội dung:** GV tổ chức đánh giá kết quả học tập của cả lớp trong chủ đề.

**c. Sản phẩm:** HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, biết được kết quả thực hiện của bản thân để có sự điều chỉnh phù hợp tốt hơn ở các chủ đề học tập sau.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đánh giá đồng đẳng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ***\* Thích gì ở bạn***  - GV yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy chỉ ra:*  *+ Những hành vi tự tin của từng bạn trong nhóm để thích ứng với hoàn cảnh.*  *+ Những hành vi biết điều chỉnh bản thân của từng bạn trong nhóm để thích ứng với hoàn cảnh.*  - GV yêu cầu HS viết vào SBT những điều các bạn dành cho mình.  ***\* Mong thay đổi điều gì:***  - GV yêu cầu HS trong nhóm: *Em hãy nói một điều mong muốn bạn thay đổi.*  *Gợi ý: sự tự tin, sự chưa linh hoạt,...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ và đánh giá.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ câu trả lời.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS.  - GV nhận xét và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực, tiến bộ ở bạn của em.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **8. Đánh giá kết quả trải nghiệm**  ***a. Đánh giá đồng đẳng*** |
| ***Nhiệm vụ 2: Khảo sát tự đánh giá và đánh giá tổng hợp***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đọc từng nội dung trong ***Bảng tự đánh giá*** ***(đính kèm cuối mục)*** và hỏi HS theo các mức độ.  - GV ghi lại kết quả của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tự đánh giá kết quả mình thực hiện được.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổng kết khảo sát và ghi vào tài liệu của mình.  - GV mời HS nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV động viên, khích lệ HS tiếp tục thực hiện theo kế hoạch, rèn luyện bản thân và nhắc nhở HS.  - GV dặn dò HS chuẩn bị những nội dung cho giờ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tiếp theo. | ***b.* *Khảo sát tự đánh giá và đánh giá tổng hợp*** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Mức độ đạt được** | | |
| **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Nhận diện được nét riêng của bản thân. |  |  |  |
| 2. Thể hiện được sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân. |  |  |  |
| 3. Phân tích được những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân. |  |  |  |
| 4. Quản lí được cảm xúc của bản thân. |  |  |  |
| 5. Điều chỉnh được bản thân để thích ứng với sự thay đổi. |  |  |  |
| 6. Sử dụng được nhiều cách khác nhau để quản lí được cảm xúc của bản thân. |  |  |  |
| 7. Ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau. |  |  |  |

**C. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn lại kiến thức đã học.

- Rèn luyện các kĩ năng đã được học.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Chủ đề 3 – Góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.***

**D. HỒ SƠ DẠY HỌC**

**Hoạt động 1:**

**BẢNG XÁC ĐỊNH NHỮNG ĐẶC ĐIỂM TẠO NÊN SỰ TỰ TIN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên:.......................................................................** | |
| **Nét riêng của bản thân** | **Đặc điểm nét riêng tạo nên sự tự tin của bản thân** |
| **Ngoại hình** |  |
| **Phong cách** |  |
| **Tính cách** |  |
| **Giọng nói** |  |
| **Năng lực** |  |
| **Sở trường** |  |

**Hoạt động 2:**

**PHIẾU KHẢO SÁT NHỮNG BIỂU HIỆN TỰ TIN VỀ ĐẶC ĐIỂM RIÊNG CỦA BẢN THÂN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Đặc điểm riêng của bản thân** | **Tự tin** | **Chưa tự tin** |
| Hát |  |  |
| Múa |  |  |
| Trình diễn thời trang |  |  |
| Hùng biện |  |  |
| Kể chuyện cười |  |  |
| Nhảy hiện đại |  |  |
| Thiết kế thời trang |  |  |
| Chụp ảnh |  |  |
| Giao tiếp tốt |  |  |
| Vẽ tranh |  |  |
| Chơi thể thao |  |  |

**Hoạt động 3:**

**BẢNG XÁC ĐỊNH NHỮNG ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM YẾU CỦA BẢN THÂN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên:.............................................................** | |
| **Điểm mạnh, điểm yếu của bản thân** | **Đặc điểm về những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân** |
| Điểm mạnh |  |
| Điểm yếu |  |
| Cách phát huy điểm mạnh |  |
| Cách khắc phục điểm yếu |  |

**Hoạt động 4:**

**PHIẾU KHẢO SÁT NHỮNG ĐIỀU HS ĐÃ ĐIỀU CHỈNH ĐỂ THÍCH ỨNG VỚI SỰ THAY ĐỔI**

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên:.............................................................** | |
| **Sự thay đổi** | **Đặc điểm về sự thay đổi bản thân** |
| Về năng lực |  |
| Về kĩ năng |  |
| Về môi trường học tập |  |
| Về giao tiếp |  |

**Hoạt động 5:**

**BẢNG TỔNG KẾT NHỮNG BIỆN PHÁP HS ĐÃ THỰC HÀNH ĐỂ ĐIỀU CHỈNH BẢN THÂN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Việc làm** | **Đã**  **thực hiện** | **Chưa**  **thực hiện** |
| 1. Thân thiện với mọi người xung quanh. |  |  |
| 2. Chuẩn bị tâm thế trước sự thay đổi. |  |  |
| 3. Lắng nghe ý kiến mọi người. |  |  |
| 4. Thường xuyên giúp đỡ các bạn trong học tập hơn. |  |  |
| 5. Rèn luyện sức khỏe để thích ứng với môi trường tự nhiên luôn thay đổi. |  |  |
| 6. Thay đổi cách suy nghĩ theo hướng tích cực. |  |  |

**Hoạt động 6:**

**BẢNG KHẢO SÁT THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÍ CẢM XÚC VÀ ỨNG XỬ HỢP LÍ TRONG CÁC TÌNH HUỐNG KHÁC NHAU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Biện pháp** | **Đã**  **thực hiện** | **Chưa**  **thực hiện** |
| 1. Tích cực dùng ngôn ngữ động viên, khích lệ bản thân. |  |  |
| 2. Không than thân trách phận với những cảm xúc tiêu cực. |  |  |
| 3. Không vội vàng phản ứng để cảm xúc không ảnh hưởng đến bản thân và người khác trong từng tình huống. |  |  |
| 4. Đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu cảm xúc của họ. |  |  |
| 5. Điều chỉnh sự nóng giận của bản thân. |  |  |
| 6. Cố gắng hít thở thật sâu để thả lỏng cơ thể. |  |  |

**Hoạt động 7:**

**BẢNG CHIA SẺ NHỮNG VIỆC LÀM RÈN LUYỆN SỰ TỰ TIN ĐỂ THÍCH ỨNG VỚI SỰ THAY ĐỔI TRONG CUỘC SỐNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên:.............................................................** | |
| **Trường hợp** | **Việc làm thể hiện sự tự tin của bản thân** |
| Thuyết trình trước lớp |  |
| Thay đổi môi trường học tập |  |
| Bắt đầu tham gia vào câu lạc bộ bóng chuyền |  |

**Hoạt động 8:**

**BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ 2**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Mức độ đạt được** | | |
| **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Nhận diện được nét riêng của bản thân. |  |  |  |
| 2. Thể hiện được sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân. |  |  |  |
| 3. Phân tích được những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân. |  |  |  |
| 4. Quản lí được cảm xúc của bản thân. |  |  |  |
| 5. Điều chỉnh được bản thân để thích ứng với sự thay đổi. |  |  |  |
| 6. Sử dụng được nhiều cách khác nhau để quản lí được cảm xúc của bản thân. |  |  |  |
| 7. Ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau. |  |  |  |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 3: GÓP PHẦN XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:**

**1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* Biết cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.
* Làm chủ và kiểm soát được các mối quan hệ với bạn bè ở trường cũng như qua mạng xã hội.
* Hợp tác được với bạn để cùng xây dựng và thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.
* Đánh giá được hiệu quả của hoạt động phát huy truyền thống nhà trường.
* Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

***Năng lực riêng:***

* Làm chủ và kiểm soát được các mối quan hệ với bạn bè ở trường cũng như qua mạng xã hội.
* Đánh giá được hiệu quả của hoạt động phát huy truyền thống nhà trường.
* Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

**3. Phẩm chất:**

* Có ý thức tự giác, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SHS, SGV, Giáo án.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 – bản 1*.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trải nghiệm trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## SINH HOẠT DƯỚI CỜ VÀ SINH HOẠT LỚP

***Gợi ý:***

* Xây dựng và phát huy truyền thống nhà trường.
* Trao đổi về cách giữ gìn mối quan hệ thân thiện với thầy cô, bạn bè.
* Rèn luyện kĩ năng tự bảo vệ trên mạng xã hội.
* Truyền thông về thực hiện văn hóa ứng xử trên mạng xã hội.
* ...

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG VÀ GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; chỉ rõ những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS xem video và định hướng HS về ý nghĩa chủ đề.

**c. Sản phẩm học tập:** HS nêu được ý nghĩa của chủ đề và mô tả được bức tranh chủ đề trong phần định hướng nội dung.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Giới thiệu ý nghĩa chủ đề***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS xem video và hát bài hát truyền thống của nhà trường, sau đó nêu câu hỏi:

*Em có suy nghĩ như thế nào về ý nghĩa của bài hát trên?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video, lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra suy nghĩ.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời một số HS trả lời câu hỏi:

*Bài hát truyền thống của nhà trường là một nét đẹp của mỗi trường học. Bài hát giúp HS biết xây dựng, thực hiện và có ý thức gìn giữ truyền thống của nhà trường. Mỗi HS sẽ cảm thấy tự hào và yêu quý mái trường thân thương nơi mình gắn bó hơn.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV giới thiệu ý nghĩa, sự cần thiết của chủ đề:

*Góp phần xây dựng và phát triển nhà trường là trách nhiệm của mỗi HS. Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu và tham gia thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường như: biết cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, các bạn, kiểm soát các mối quan hệ với các bạn ở trường cũng như qua mạng xã hội; hợp tác thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường, thực hiện và đánh giá hiệu quả hoạt động phát huy truyền thống nhà trường; tham gia các hoạt động giáo dục do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức, thực hiện truyền thông về truyền thống nhà trường.*

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Nhiệm vụ 2: Định hướng nội dung***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và đọc phần Định hướng hoạt động - SHS tr.23 và quan sát tranh chủ đề - SHS tr.22:



- GV đặt câu hỏi: *Bức tranh chủ đề nói lên những việc làm, hoạt động gì? Nó có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của nhà trường?*

- GV định hướng: *Các mục tiêu của chủ đề không chỉ thực hiện trong giờ Hoạt động giáo dục mà còn được rèn luyện trong các giờ Sinh hoạt lớp, Sinh hoạt dưới cờ và hoạt động ngoại khóa khác. Các em cần tham gia đầy đủ, tích cực vào các hoạt động tập thể và vận dụng rèn luyện vào cuộc sống.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát hình ảnh, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời một số HS trả lời câu hỏi:

*Mô tả bức tranh chủ đề: Bức tranh có 3 HS đang thực hiện những việc làm ý nghĩa, tích cực trong nhà trường. Hai bạn HS đang lau dọn những huy chương, bằng khen của trường, nữ HS còn lại đang thực hiện nhiệm vụ đọc thông báo, thu âm radio hằng tuần.*

*Đây là những việc làm thể hiện trách nhiệm của HS trong hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Xây dựng và phát triển nhà trường không chỉ là nhiệm vụ của giáo viên và các nhà quản lí giáo dịch mà còn là nhiệm vụ chung cho tất cả các thành viên trong nhà trường, trong đó có học sinh. Dù ở thời kì nào, các em cũng là nhân tố quan trọng góp phần xây dựng, giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường. Để biết cách thực hiện góp phần xây dựng và phát triển nhà trường như thế nào, chúng ta cùng đến với bài học ngày hôm nay –* ***Chủ đề 3: Góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**(HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM)**

**Hoạt động 1: Xác định những việc làm góp phần xây dựng và phát triển nhà trường**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS chỉ ra được những việc cần làm góp phần xây dựng và phát triển nhà trường; chia sẻ những việc làm góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS chỉ ra được những việc cần làm góp phần xây dựng và phát triển nhà trường; chia sẻ những việc làm góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chỉ ra những việc cần làm góp phần xây dựng và phát triển nhà trường***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hỏi đáp nhanh với cả lớp: *Em hãy nêu những việc cần làm để góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.*  *Gợi ý:*  *+ Xây dựng môi trường học tập tích cực.*  *+ Xây dựng môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp.*  *+ Xây dựng văn hóa ứng xử văn minh, lịch sự.*  *+ Tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường.*  *+ ...*  - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về những việc cần làm để góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết của bản thân để thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS nêu những việc làm để góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **1. Xác định những việc làm góp phần xây dựng và phát triển nhà trường**  ***a. Chỉ ra những việc cần làm góp phần xây dựng và phát triển nhà trường***  *- Xây dựng hình ảnh nhà trường:*  + Sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, quảng bá về hình ảnh của nhà trường.  + Truyền thông để chia sẻ về những ngày lễ truyền thống của nhà trường.  *- Thực hiện văn hóa ứng xử học đường:*  + Có hành vi, ứng xử trên mạng xã hội phù hợp với các giá trị đạo đức văn hóa của Việt Nam, phù hợp với nội quy của nhà trường.  + Chia sẻ thông tin có nguồn chính thống, đáng tin cậy và không đăng tải thông tin chưa được kiểm chứng lên mạng xã hội.  *- Xây dựng văn hóa học tập trong nhà trường:*  + Tham gia các nhóm học tập trên nền tảng công nghệ.  + Sử dụng công nghệ thông tin vào quá trình học tập. |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ những việc em đã làm góp phần xây dựng, phát triển nhà trường và cảm xúc của em khi thực hiện việc làm đó***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV khảo sát nhanh cả lớp bằng cách trình chiếu những việc làm góp phần xây dựng và phát triển nhà trường và đánh dấu vào cột đã thực hiện/ chưa thực hiện của cả lớp.  *(Bảng khảo sát đính kèm phía dưới hoạt động)*  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm, chia sẻ cảm xúc bản thân khi làm việc để góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS vận dụng hiểu biết của bản thân, liên hệ và thực hiện nhiệm vụ.  - HS chia sẻ cảm xúc với các bạn trong nhóm sau khi làm những việc góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS thực hiện làm bảng khảo sát.  - GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc khi làm những việc góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***b.* *Chia sẻ những việc em đã làm góp phần xây dựng, phát triển nhà trường và cảm xúc của em khi thực hiện việc làm đó***  - HS cần tích cực tham gia thực hiện các việc làm góp phần xây dựng, phát triển nhà trường.  - Đó cũng là cách để mỗi HS thể hiện trách nhiệm của bản thân đối với truyền thống nhà trường, giúp HS cảm thấy vui, hạnh phúc hơn khi được tham gia vào các hoạt động của trường học, cùng các giáo viên và các bạn tạo ra một môi trường học tập thân thiện và năng động. |

**BẢNG KHẢO SÁT NHỮNG VIỆC LÀM GÓP PHẦN XÂY DỰNG VÀ**

**PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Việc làm** | **Đã thực hiện** | **Chưa thực hiện** |
| 1 | Xây dựng môi trường học tập tích cực. |  |  |
| 2 | Xây dựng môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp. |  |  |
| 3 | Xây dựng văn hóa ứng xử văn minh, lịch sự. |  |  |
| 4 | Tuyên truyền phòng, chồng bạo lực học đường. |  |  |
| 5 | Quảng bá về hình ảnh của nhà trường. |  |  |
| 6 | Phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. |  |  |
| 7 | Việc làm khác: ........ |  |  |

**RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 2: Phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS biết cách và phát triển được mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS nêu được cách phát triển được mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chia sẻ những việc em đã làm để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm 4-5 HS và thực hiện thảo luận chia sẻ*: Em hãy nêu những việc đã làm để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.*  *Gợi ý:*  *+ Hỏi thăm, gửi lời chúc thầy cô vào những dịp lễ, tết hay sự kiện đặc biệt của trường.*  *+ Cùng thầy cô tham gia một số hoạt động.*  *+ ...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, liên hệ bản thân để thực hiện yêu cầu.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ những việc làm trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **2. Phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô**  ***a. Chia sẻ những việc em đã làm để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô***  Những việc làm giúp phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô:  - Gửi lời chúc tới thầy cô vào dịp lễ, tết hay sự kiện đặc biệt của trường.  - Cùng thầy cô tham gia một số hoạt động.  - Giao tiếp, cư xử đúng mực.  - Lễ phép chào hỏi khi gặp thầy, cô giáo.  - Tích cực phát biểu, chủ động bày tỏ ý kiến với thầy cô.  - Thể hiện sự tinh tế, quan tâm, biết ơn với thầy cô.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Đề xuất cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, đọc tình huống SHS tr.25 và thực hiện xử lí:  *Nếu là H, em sẽ làm như thế nào?*  - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm đôi, đọc tình huống và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày câu trả lời:  *Nếu em là H, em sẽ:*  *+ Thừa nhận trách nhiệm cho việc phối hợp không tốt trong hoạt động của lớp.*  *+ Sau đó, giải thích rõ ràng cho cô giáo chủ nhiệm rằng em đã cố gắng đôn đốc và phân công nhiệm vụ cho các bạn, nhưng vẫn không đạt được kết quả như mong đợi.*  *+ Cam kết cải thiện và đảm bảo rằng các hoạt động của lớp sẽ được phối hợp tốt hơn trong tương lai, đảm bảo rằng bản thân sẽ luôn là người dẫn đầu và hỗ trợ các bạn trong lớp để đạt được kết quả tốt nhất có thể.*  - GV mời HS nêu cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b.* *Đề xuất cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô***  - *Không ngừng nuôi dưỡng các mối quan hệ:*  + Trò chuyện, hỏi thăm thường xuyên.  + Gửi những lời chúc vào những dịp lễ, tết hay một ngày kỉ niệm đặc biệt.  + Gửi email, tin nhắn chia sẻ điều bình dị trong cuộc sống.  + Cùng tham gia một số hoạt động.  *- Xây dựng hình ảnh tích cực:*  + Giao tiếp, cư xử đúng mực, chân thành.  + Không cố chấp, áp đặt suy nghĩ của bản thân.  + Kính trọng và lịch sự.  + Chia sẻ và giúp đỡ.  *- Tôn trọng sự khác biệt:*  + Lắng nghe ý kiến của thầy cô.  + Chấp nhận sự khác biệt về tính cách, suy nghĩ,...  + Chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc một cách chân thành.  *- Chia sẻ những giá trị hữu ích:*  + Chủ động tìm kiếm và chia sẻ những thông tin hữu ích hoặc giá trị chung cùng quan tâm.  + Tạo ra những chủ đề thú vị để có thể bàn luận cùng nhau. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cảm xúc của em khi phát triển được các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và thực hiện yêu cầu: *Em hãy chia sẻ với các bạn trong nhóm về cảm xúc khi phát triển được các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.*  - GV hướng dẫn HS tổng kết hoạt động.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Chia sẻ cảm xúc của em khi phát triển được các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô***  Khi thực hiện được những việc làm phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, HS sẽ cảm thấy rất vui và hạnh phúc. Ngoài ra, HS có hứng thú đến trường hơn, được mọi người xung quanh yêu quý và thành tích học tập cũng tiến bộ. |

**Hoạt động 3: Phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS phát triển được mối quan hệ tốt đẹp với các bạn và kiểm soát được các mối quan hệ đó ở trường cũng như trên mạng xã hội.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS phát triển được mối quan hệ tốt đẹp với các bạn và kiểm soát được các mối quan hệ đó ở trường cũng như trên mạng xã hội.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Trao đổi về những cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm, thực hiện kĩ thuật XYZ để thảo luận về những cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn:  *+ Mỗi nhóm 6 người, mỗi người viết 3 ý kiến trên một tờ giấy trong vòng 5 phút về cách giải quyết một vấn đề và tiếp tục chuyển cho người bên cạnh.*  *+ Tiếp tục như vậy cho đến khi tất cả mọi người đều viết ý kiến của mình, có thể lặp lại vòng khác.*  *+ Sau khi thu thập ý kiến thì tiến hành thảo luận, đánh giá các ý kiến.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, lắng nghe hướng dẫn của GV và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm mình.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **3. Phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn**  ***a. Trao đổi về những cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn***  - Hiểu rõ mong muốn của bản thân trước khi xây dựng mối quan hệ với các bạn.  - Bao dung, bỏ qua những việc nhỏ nhặt, không làm tổn thương đến mối quan hệ với các bạn.  - Chân thành, trung thực để mối quan hệ với các bạn có thể bền vững.  - Tôn trọng sự khác biệt.  - Kiểm soát cảm xúc của bản thân.  - Chủ động, thường xuyên duy trì kết nối.  - Lắng nghe và thể hiện sự tương tác một cách cởi mở.  - Tán thưởng và động viên những thành quả của bạn.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Đề xuất cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn trong các trường hợp cụ thể***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thực hiện kĩ thuật “Các mảnh ghép” để cùng nhau đề xuất cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn trong từng trường hợp SHS tr.25.  - GV chia lớp thành 4 nhóm, đọc các trường hợp SHS tr.25 và thực hiện nhiệm vụ:  *+* ***Nhóm 1****: Em hãy đưa ra đề xuất cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn trong trường hợp 1.*  *+* ***Nhóm 2****: Em hãy đưa ra đề xuất cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn trong trường hợp 2.*  *+* ***Nhóm 3****: Em hãy đưa ra đề xuất cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn trong trường hợp 3.*  *+* ***Nhóm 4****: Em hãy đưa ra đề xuất cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn trong trường hợp 4.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc các trường hợp, vận dụng hiểu biết, kinh nghiệm bản thân để thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm đưa ra đề xuất:  ***Trường hợp 1****:*  *+ Không tức giận, chấp nhận sự khác biệt về suy nghĩ của bạn.*  *+ Giải thích cho bạn hiểu rõ câu chuyện.*  *+ Chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc hiện tại với bạn.*  *+ Bày tỏ mong muốn bỏ qua hiểu lầm để giữ tình bạn thân như trước.*  ***Trường hợp 2****:*  *+ Trò chuyện, hỏi thăm bạn thường xuyên xem bạn thích ứng với môi trường mới như thế nào.*  *+ Hẹn gặp bạn khi có thời gian rảnh rỗi.*  *+ Cùng nhau duy trì một số hoạt động có chung sở thích.*  *+ Đề nghị giúp đỡ nếu bạn gặp khó khăn ở trường mới (nếu có).*  ***Trường hợp 3****:*  *+ Chấp nhận sự khác biệt về quan điểm.*  *+ Cố gắng bình tĩnh và kiểm soát cảm xúc.*  *+ Chia sẻ quan điểm của mình một cách chân thành và không áp đặt.*  *+ Thể hiện sự tôn trọng quan điểm của nhóm bạn.*  ***Trường hợp 4****:*  *+ Tạo ra những chủ đề thú vị để cùng trao đổi với nhau.*  *+ Nhắn tin trò chuyện, hỏi thăm bạn.*  *+ Rũ bạn cùng tham gia một số hoạt động.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Đề xuất cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn trong các trường hợp cụ thể***  Trong mối quan hệ bạn bè có thể nảy sinh nhiều tình huống khác nhau. Dù trong tình huống như thế nào, mỗi chúng ta cần bình tĩnh, suy xét và biết cách thể hiện sự ứng xử đúng mực, phù hợp. Đó là cách chúng ta duy trì và giữ gìn tình bạn của mình. |
| ***Nhiệm vụ 3: Rút ra bài học cho bản thân để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và thực hiện yêu cầu: *Em hãy chia sẻ bài học rút ra được cho bản thân để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào suy nghĩ và cảm nhận của bản thân để chia sẻ cùng các bạn trong nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ bài học rút ra được của bản thân trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c.* *Rút ra bài học cho bản thân để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn***  Để phát triển mối quan hệ tốt đẹp với các bạn, mỗi HS cần trân trọng mối quan hệ của mình, luôn lắng nghe và chia sẻ, dành thời gian cho nhau. Ngoài ra, HS cần tôn trọng, chấp nhận sự khác biệt của nhau và sẵn sàng giúp đỡ nhau khi cần thiết. |

**Hoạt động 4: Làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với các bạn ở trường và qua mạng xã hội**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS làm chủ và kiểm soát được các mối quan hệ với các bạn ở trường và qua mạng xã hội.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS biết cách làm chủ và kiểm soát được các mối quan hệ với các bạn ở trường và qua mạng xã hội.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận và đề xuất các cách làm chủ và kiểm soát mối quan hệ tốt đẹp với các bạn ở trường và qua mạng xã hội***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy đề xuất các cách làm chủ và kiểm soát mối quan hệ với các bạn ở trường và qua mạng xã hội.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ những cách làm chủ và kiểm soát mối quan hệ với các bạn ở trường và qua mạng xã hội.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ với cả lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV động viên, khuyến khích HS tích cực thực hiện những việc làm để làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với các bạn ở trường và qua mạng xã hội.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **4. Làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với các bạn ở trường và qua mạng xã hội**  ***a. Thảo luận và đề xuất các cách làm chủ và kiểm soát mối quan hệ tốt đẹp với các bạn ở trường và qua mạng xã hội***  *- Làm chủ và kiểm soát mối quan hệ tốt đẹp với các bạn ở trường:*  + Tìm hiểu rõ bạn, người mà mình đang xây dựng tình bạn.  + Có lập trường vững vàng khi thiết lập và phát triển mối quan hệ với các bạn.  + Chủ động trong xây dựng hoặc từ chối thiết lập mối quan hệ với các bạn.  + ...  - *Làm chủ và kiểm soát mối quan hệ tốt đẹp với các bạn trên mạng xã hội:*  + Quản lí danh sách bạn bè, chỉ kết bạn với những người quen biết, đáng tin cậy.  + Trước khi kết bạn với những người mới, cần tìm hiểu kĩ về họ.  + Trước khi đăng tải hoặc chia sẻ những bức ảnh và những câu chuyện của các bạn cần xin phép và được sự đồng ý của họ.  + ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Đóng vai xử lí tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ), yêu cầu HS đọc tình huống SHS tr.26 và thực hiện đóng vai xử lí:  *+* ***Nhóm 1, 2****: Xử lí tình huống 1: Nếu là M, em sẽ làm gì?*  *+* ***Nhóm 3, 4****: Xử lí tình huống 2: Nếu là N, em sẽ làm gì?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, đọc tình huống SHS tr.26 và thực hiện đóng vai xử lí.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm lần lượt đóng vai, xử lí tình huống:  *+* ***Tình huống 1****: Trước khi kết bạn với những người mới cần tìm hiểu một cách kĩ càng. Do vậy, nên hỏi thêm thông tin của bạn đó trước khi cho số điện thoại và tài khoản mạng xã hội.*  *+* ***Tình huống 2****: Cần sử dụng những lời nhận xét, bình luận khách quan, đúng sự thật, vì vậy không nên nghe các bạn lôi kéo vào việc đưa ra thông tin, bình luận sai sự thật. Sau đó, giải thích hậu quả và khuyên các bạn không nên có những hành vi như vậy.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá và khuyến khích HS biết cách làm chủ, kiểm soát các mối quan hệ với các bạn và vận dụng có hiệu quả ở trường cũng như qua mạng xã hội.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Đóng vai xử lí tình huống***  HS cần tỉnh táo và sáng suốt để kiểm soát, làm chủ các mối quan hệ bạn bè ở trường và qua mạng xã hội để tránh những trường hợp bị lợi dụng, lừa đảo không hay xảy ra làm ảnh hưởng tới mối quan hệ bạn bè. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ bài học rút ra từ việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với các bạn ở trường và qua mạng xã hội***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, chia sẻ nhanh trong nhóm: *Bài học rút ra từ việc phát triển mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè ở trường cũng như qua mạng xã hội.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, chia sẻ bài học cùng các bạn trong nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về bài học rút ra được từ việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với các bạn ở trường và qua mạng xã hội.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c.* *Chia sẻ bài học rút ra từ việc làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ với các bạn ở trường và qua mạng xã hội***  - HS phải tôn trọng quyền riêng tư của người khác, đồng thời sử dụng ngôn ngữ lịch sự và tôn trọng đối với bạn bè của mình. Khi gặp những trường hợp không hay xảy ra, chúng ta phải biết cách kiểm soát cảm xúc và đánh giá trước khi hành động.  - Ngoài ra, HS cần cân nhắc kĩ khi chia sẻ thông tin cá nhân để tránh những trường hợp bị xâm phạm quyền riêng tư. |

**Hoạt động 5: Hợp tác thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hợp tác được với bạn trong thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:** HS hợp tác được với bạn trong thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận các cách hợp tác với bạn để thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm, thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy đưa ra các cách hợp tác với bạn để thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, thảo luận để đưa ra các cách hợp tác.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS các nhóm chia sẻ.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Hợp tác thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường**  ***a.* *Thảo luận các cách hợp tác với bạn để thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường***  Một số cách hợp tác với bạn để thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường:  - Cùng nhau lựa chọn hoạt động phù hợp.  - Cùng nhau xác định nội dung và phân công nhiệm vụ cho từng người.  - Hỗ trợ nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Đề xuất cách thức hợp tác với các bạn để thực hiện các hoạt động chung***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm và đưa ra đề xuất cách thức hợp tác với các bạn để thực hiện các hoạt động chung:  *Gợi ý một số hoạt động:*  *+ Xây dựng môi trường học tập chia sẻ.*  *+ Xây dựng môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp.*  *+ Xây dựng văn hóa ứng xử văn minh, lịch sự.*  *+ Tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường.*  *+ Tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội trong nhà trường.*  *+ Quảng bá về hình ảnh của nhà trường.*  - GV đưa ra một số tình huống và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ:  ***Tình huống 1:***  *Chuẩn bị cho kì thi cuối học kì, nhà trường phát động phong trào thi đua học tốt – dạy tốt. Giáo viên chủ nhiệm đề nghị cán bộ lớp cùng với tổ trưởng thảo luận những biện pháp giúp đỡ một số bạn trong lớp cần cải thiện kết quả học tập.*  ***Tình huống 2****:*  *Thầy Bí thư Đoàn trường giao cho mỗi lớp khối 11 thiết kế một trò chơi phát triển năng lực hợp tác để chuẩn bị cho buổi hoạt động dã ngoại của nhà trường.*  - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ), yêu cầu HS quan sát, lắng nghe các tình huống GV đưa ra và thực hiện nhiệm vụ:  *+* ***Nhóm 1, 2****: Là lớp phó học tập, em hãy đề xuất cách thức hợp tác với nhau để giúp đỡ những bạn cần cải thiện kết quả học tập.*  *+* ***Nhóm 3, 4****: Em hãy trao đổi cùng các bạn trong lớp để thiết kế trò chơi này.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, vận dụng hiểu biết để đưa ra đề xuất cách thức hợp tác với các bạn để thực hiện các hoạt động chung.  - HS đọc các tình huống GV đưa ra và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày đề xuất cách thức hợp tác với các bạn để thực hiện các hoạt động chung.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày câu trả lời tình huống:  ***Tình huống 1:***  *+ Lập danh sách những bạn cần cải thiện kết quả học tập.*  *+ Thảo luận cùng các bạn trong ban cán sự lớp và các tổ trưởng để sắp xếp người hỗ trợ phù hợp theo các môn là thế mạnh.*  *+ Trong quá trình thực hiện, báo cáo lên nhóm tình hình hỗ trợ các bạn và giúp đỡ khó khăn nhau khi xuất hiện vấn đề khó khăn.*  ***Tình huống 2:***  *+ Lập một nhóm gồm các thành viên chính để lên ý tưởng xây dựng trò chơi.*  *+ Phân công từng trưởng nhóm nhỏ phụ trách các việc (nhóm viết kịch bản trò chơi, nhóm chuẩn bị đồ dùng cần thiết phục vụ trò chơi, nhóm tổ chức trò chơi trong buổi dã ngoại,...)*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b.* *Đề xuất cách thức hợp tác với các bạn để thực hiện các hoạt động chung***  HS nên thường xuyên hợp tác thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường. Đó là cách thể hiện thái độ tích cực, trách nhiệm của bản thân trong việc đóng góp phát triển nhà trường, đồng thời giúp cho mối quan hệ bạn bè trở nên gắn bó, đoàn kết hơn. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cảm xúc của em khi em hợp tác được với các bạn trong thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ cho HS: *Em hãy chia sẻ cảm xúc khi em hợp tác được với các bạn trong thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ suy nghĩ và cảm xúc sau khi hợp tác được với các bạn.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c.* *Chia sẻ cảm xúc của em khi em hợp tác được với các bạn trong thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường***  Là HS của nhà trường, việc tham gia các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường là trách nhiệm của mỗi cá nhân HS. Bằng cách hợp tác với các bạn trong các hoạt động chung góp phần làm lớn mạnh và phát triển toàn diện, nhanh chóng môi trường học đường. |

**Hoạt động 6: Thực hiện và đánh giá hiệu quả của hoạt động phát huy truyền thống nhà trường**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS thực hiện được hoạt động phát huy truyền thống nhà trường và đánh giá hiệu quả hoạt động.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện được hoạt động phát huy truyền thống nhà trường và đánh giá hiệu quả hoạt động.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Lựa chọn một hoạt động phát huy truyền thống nhà trường và thực hiện hoạt động đó***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV chia lớp thành nhóm 5-6 HS, yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm về hoạt động phát huy truyền thống nhà trường mà mình đã thực hiện.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, thảo luận và thực hiện yêu cầu.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **6. Thực hiện và đánh giá hiệu quả của hoạt động phát huy truyền thống nhà trường**  ***a.* *Lựa chọn một hoạt động phát huy truyền thống nhà trường và thực hiện hoạt động đó***  Thực hiện được những việc làm góp phần xây dựng truyền thống nhà trường thể hiện em là một HS có ý thức và tinh thần trách nhiệm cao với những công việc chung. |
| ***Nhiệm vụ 2: Đánh giá hiệu quả hoạt động phát huy truyền thống nhà trường mà em đã thực hiện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS đánh giá hiệu quả hoạt động thông qua đặt câu hỏi nhanh và ghi lại câu trả lời.  *(Bảng khảo sát đánh giá đính kèm phía dưới hoạt động)*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào gợi ý SHS và kết quả mục 2, nhiệm vụ 6 SBT để tiến hành đánh giá kết quả hoạt động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS đánh giá kết quả hoạt động.  - GV mời HS khác nhận xét, góp ý.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Đánh giá hiệu quả hoạt động phát huy truyền thống nhà trường mà em đã thực hiện***  HS tự đánh giá được hiệu quả hoạt động phát huy truyền thống nhà trường mà bản thân đã thực hiện cho thấy bản thân đã có tinh thần trách nhiệm, thái độ tích cực trong việc gìn giữ, phát huy những nét đẹp của môi trường học đường. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ kết quả của hoạt động phát huy truyền thống nhà trường***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV yêu cầu HS chia sẻ kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động phát huy truyền thống nhà trường.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS vận dụng kết quả đánh giá đã thực hiện để chia sẻ với cả lớp.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ kết quả đánh giá.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***c.* *Chia sẻ kết quả của hoạt động phát huy truyền thống nhà trường***  HS cần tích cực, thường xuyên tham gia các hoạt động phát huy truyền thống nhà trường. |

**BẢNG ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG PHÁT HUY**

**TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Cần cải thiện** |
| Hoạt động phù hợp với mục tiêu phát huy truyền thống nhà trường. |  |  |  |
| Hình thức hoạt động. |  |  |  |
| Tinh thần, thái độ khi tham gia hoạt động. |  |  |  |
| Mức độ lan tỏa của hoạt động. |  |  |  |
| Ý nghĩa đối với bản thân. |  |  |  |
| Khác: .... |  |  |  |

**Hoạt động 7: Tham gia các hoạt động giáo dục do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS tham gia hoạt động do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức và đánh giá kết quả thực hiện.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:** HS tham gia hoạt động do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức và đánh giá kết quả thực hiện.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Lựa chọn một hoạt động do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức và thảo luận về cách thức tham gia***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV chia lớp thành nhóm 5-6 HS, yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm về hoạt động do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức mà mình đã lựa chọn.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, thảo luận về cách thức tham gia hoạt động đó.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **7. Tham gia các hoạt động giáo dục do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức**  ***a.* *Lựa chọn một hoạt động do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức và thảo luận về cách thức tham gia***  HS nên tích cực tham gia phong trào của Đoàn Thanh niên tổ chức để nâng cao ý thức và trách nhiệm của bản thân trong thực hiện hoạt động chung của tổ chức. |
| ***Nhiệm vụ 2: Tham gia hoạt động và tự đánh giá kết quả thực hiện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả thực hiện và chia sẻ cảm xúc của mình khi thực hiện hoạt động đó.  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm, đánh giá kết quả thực hiện hoạt động do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trình bày suy nghĩ, cảm xúc của bản thân khi thực hiện hoạt động do Đoàn Thanh niên tổ chức. Từ đó, thực hiện đánh giá kết quả hoạt động.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc và đánh giá kết quả hoạt động.  - GV mời HS khác nhận xét, góp ý.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***b. Tham gia hoạt động và tự đánh giá kết quả thực hiện***  Tham gia vào các hoạt động Đoàn Thanh niên góp phần xây dựng truyền thống nhà trường thể hiện bản thân là đoàn viên gương mẫu và đây cũng là cơ hội để các em học hỏi, rèn luyện và trưởng thành hơn. |

**Hoạt động 8: Truyền thông về truyền thống nhà trường**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS thực hiện được hoạt động truyền thông về truyền thống nhà trường.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện được hoạt động truyền thông về truyền thống nhà trường.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thực hiện hoạt động truyền thông về truyền thống nhà trường***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm, thực hiện hoạt động truyền thông về truyền thống nhà trường.  - GV lưu ý HS khi thực hiện truyền thông cần:  *+ Sử dụng ngôn ngữ phù hợp với đối tượng truyền thông.*  *+ Thông điệp truyền thông rò ràng, ngắn gọn, ấn tượng.*  *+ ...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, chia sẻ về hoạt động truyền thông mình đã thực hiện.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **8. Truyền thông về truyền thống nhà trường**  ***a.* *Thực hiện hoạt động truyền thông về truyền thống nhà trường***  HS thực hiện hoạt động truyền thông về truyền thống nhà trường là đang thể hiện trách nhiệm của HS trong việc phát huy những nét đẹp của nhà trường. |
| ***Nhiệm vụ 2: Báo cáo kết quả hoạt động truyền thông về truyền thống nhà trường***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS báo cáo theo nhóm về:  *+ Lựa chọn nội dung truyền thông có phù hợp không?*  *+ Việc lựa chọn hình thức truyền thông đã hiệu quả chưa?*  *+ Có đạt được mục đích truyền thông không?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và báo cáo kết quả hoạt động truyền thông về truyền thống nhà trường.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS báo cáo kết quả.  - GV mời HS khác nhận xét, góp ý.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***b. Báo cáo kết quả hoạt động truyền thông về truyền thống nhà trường***  Thực hiện truyền thông về truyền thống nhà trường là cách để mỗi HS lan tỏa thông điệp, truyền thống tốt đẹp của nhà trường tới mọi người một cách rộng rãi hơn. |

**PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 9: Khảo sát kết quả hoạt động**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng vì sự phát triển và GV nhìn lại sự tiến bộ của HS.

**b. Nội dung:** GV tổ chức đánh giá kết quả học tập của cả lớp trong chủ đề.

**c. Sản phẩm:** HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, biết được kết quả thực hiện của bản thân để có sự điều chỉnh phù hợp tốt hơn ở các chủ đề học tập sau.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đánh giá đồng đẳng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **\* Nói về những điều bạn đã làm được trong chủ đề này**  - GV chia lớp thành 6 nhóm và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ:  *Em hãy nhận xét về những điểm mình thấy bạn đã làm được trong chủ đề này:*  *+ Phát triển được mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè;*  *+ Kiểm soát được các mối quan hệ với bạn bè ở trường cùng như qua mạng xã hội;*  *+ Hợp tác thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường;*  *+ Thực hiện và đánh giá được hiệu quả hoạt động phát huy truyền thống nhà trường;*  *+ Thực hiện truyền thông về truyền thống nhà trường.*  **\* Nói về những điều bạn cần cố gắng trong chủ đề này**  - GV tổ chức cho HS trong nhóm chia sẻ với bạn về: *những hành vi, thái độ chưa phù hợp trong chủ đề này mà bạn cần thay đổi hoặc cố gắng.*  **\* Chia sẻ trước lớp**  - GV yêu cầu HS chia sẻ về những điều bạn nhận xét về mình, về những điều mình đã làm được, chưa làm được và cảm nhận của mình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ và đánh giá.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS nêu cảm nhận của bản thân về những nhận xét mình nhận được từ bạn.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS.  - GV nhận xét và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực, tiến bộ ở bạn của em.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **9. Khảo sát kết quả hoạt động**  ***a. Đánh giá đồng đẳng*** |
| ***Nhiệm vụ 2: Khảo sát kết quả tự đánh giá***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đọc từng nội dung trong ***Bảng tự đánh giá*** *(đính kèm cuối mục)* và hỏi HS theo các mức độ.  - GV ghi lại kết quả của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tự đánh giá kết quả mình thực hiện được.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổng kết khảo sát và ghi vào tài liệu của mình.  - GV tổng kết và đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV động viên, khích lệ HS tiếp tục thực hiện theo kế hoạch, rèn luyện bản thân và nhắc nhở HS.  - GV dặn dò HS chuẩn bị những nội dung cho giờ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tiếp theo. | ***b. Khảo sát kết quả tự đánh giá*** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Mức độ đạt được** | | |
| **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Xác định được những việc làm góp phần xây dựng và phát triển nhà trường. |  |  |  |
| 2. Phát triển được mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô. |  |  |  |
| 3. Phát triển được mối quan hệ tốt đẹp với các bạn. |  |  |  |
| 4. Thể hiện được khả năng làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ qua mạng xã hội. |  |  |  |
| 5. Hợp tác được cùng bạn để thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường. |  |  |  |
| 6. Thực hiện và đánh giá được hiệu quả hoạt động phát huy truyền thống nhà trường. |  |  |  |
| 7. Tham gia tích cực các hoạt động giáo dục do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức. |  |  |  |
| 8. Thực hiện được các hoạt động truyền thông về truyền thống nhà trường. |  |  |  |

**C. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn lại kiến thức đã học.

- Rèn luyện các kĩ năng đã được học.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Chủ đề 4 – Tham gia tổ chức cuộc sống gia đình.***

**D. HỒ SƠ DẠY HỌC**

**Hoạt động 1:**

**BẢNG KHẢO SÁT NHỮNG VIỆC LÀM GÓP PHẦN XÂY DỰNG VÀ**

**PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Việc làm** | **Đã thực hiện** | **Chưa thực hiện** |
| 1 | Xây dựng môi trường học tập tích cực. |  |  |
| 2 | Xây dựng môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp. |  |  |
| 3 | Xây dựng văn hóa ứng xử văn minh, lịch sự. |  |  |
| 4 | Tuyên truyền phòng, chồng bạo lực học đường. |  |  |
| 5 | Quảng bá về hình ảnh của nhà trường. |  |  |
| 6 | Phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè. |  |  |
| 7 | Việc làm khác: ........ |  |  |

**Hoạt động 2:**

**PHIẾU KHẢO SÁT NHỮNG CÁCH PHÁT TRIỂN MỐI**

**QUAN HỆ TỐT ĐẸP VỚI THẦY CÔ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Cách làm chủ mối quan hệ với thầy cô** | **Đã**  **thực hiện** | **Chưa**  **thực hiện** |
| 1. Hỏi thăm thầy cô về sức khỏe, công việc, gia đình,.. |  |  |
| 2. Nhờ thầy cô tư vấn về học tập, hướng nghiệp, tình cảm,... |  |  |
| 3. Gửi lời chúc và bày tỏ lòng biết ơn thầy cô vào dịp lễ, Tết; |  |  |
| 4. Mời thầy cô tham gia vào các hoạt động văn nghệ, thể thao,... |  |  |
| 5. Tích cực phát biểu xây dựng bài. |  |  |
| 6. Hoàn thành bài tập được giao. |  |  |
| 7. Luôn nghiêm túc chấp hành, tuân thủ nội quy lớp học, nghe lời thầy cô. |  |  |

**Hoạt động 3:**

**PHIẾU KHẢO SÁT NHỮNG CÁCH PHÁT TRIỂN**

**QUAN HỆ TỐT ĐẸP VỚI CÁC BẠN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Cách làm chủ mối quan hệ với các bạn** | **Đã**  **thực hiện** | **Chưa**  **thực hiện** |
| 1. Chủ động kết bạn. |  |  |
| 2. Hiểu cảm xúc của bản thân và của các bạn để ứng xử phù hợp. |  |  |
| 3. Từ chối những yêu cầu hay lời mời không phù hợp. |  |  |
| 4. Không để các mối quan hệ với bạn gây ảnh hưởng đến việc học tập và cuộc sống. |  |  |
| 5. Không tham gia vào nhóm riêng để bàn tán nói xấu về bạn khác. |  |  |
| 6. Vị tha khi bạn mắc lỗi và nhận, sửa lỗi khi mình sai. |  |  |
| 7. Giúp đỡ những bạn có hoàn cảnh khó khăn. |  |  |

**Hoạt động 4:**

**PHIẾU KHẢO SÁT NHỮNG CÁCH LÀM CHỦ VÀ KIỂM SOÁT**

**MỐI QUAN HỆ TRÊN MẠNG XÃ HỘI**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Cách làm chủ và kiểm soát mối quan hệ trên mạng xã hội** | **Đã**  **thực hiện** | **Chưa**  **thực hiện** |
| 1. Chỉ kết bạn với người quen hoặc người đã tìm hiểu rõ thông tin. |  |  |
| 2. Không chia sẻ những hình ảnh nhạy cảm, thông tin quan trọng của bản thân lên mạng xã hội. |  |  |
| 3. Không chia sẻ, bình luận, viết những thông tin nhằm mục đích bôi nhọ, làm nhục người khác trên mạng xã hội. |  |  |
| 4. Hủy kết bạn và chặn tài khoản của những bạn trên mạng xã hội có ý đồ xấu. |  |  |
| 5. Báo với thầy cô, bố mẹ, người thân hoặc lực lượng chức năng khi bị bắt nạt, quấy rối, tấn công trên mạng xã hội. |  |  |

**Hoạt động 5:**

**BẢNG KHẢO SÁT HỢP TÁC THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỂ**

**XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Các hoạt động** | **Đã thực hiện** | **Chưa thực hiện** |
| 1. Xây dựng môi trường học tập chia sẻ. |  |  |
| 2. Xây dựng môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp. |  |  |
| 3. Xây dựng văn hóa ứng xử văn minh, lịch sự. |  |  |
| 4. Tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường. |  |  |
| 5. Tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội trong nhà trường. |  |  |
| 6. Quảng bá về hình ảnh của nhà trường. |  |  |

**Hoạt động 6:**

**BẢNG ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG PHÁT HUY**

**TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Cần cải thiện** |
| Hoạt động phù hợp với mục tiêu phát huy truyền thống nhà trường. |  |  |  |
| Hình thức hoạt động. |  |  |  |
| Tinh thần, thái độ khi tham gia hoạt động. |  |  |  |
| Mức độ lan tỏa của hoạt động. |  |  |  |
| Ý nghĩa đối với bản thân. |  |  |  |
| Khác: .... |  |  |  |

**Hoạt động 7:**

**BẢNG KHẢO SÁT THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC DO ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH TỔ CHỨC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Các hoạt động** | **Đã thực hiện** | **Chưa thực hiện** |
| 1. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, lễ hội. |  |  |
| 2. Xây dựng môi trường nhà trường xanh, sạch, đẹp. |  |  |
| 3. Phong trào học sinh văn minh, thanh lịch |  |  |
| 4. Xây dựng trường học hạnh phúc. |  |  |
| 5. Phong trào đọc sách. |  |  |
| 6. Khác: .... |  |  |

**Hoạt động 8:**

**BẢNG KHẢO SÁT MỨC ĐỘ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG VỀ TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Các hình thức truyền thông** | **Mức độ đạt được** | | |
| **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Phát sóng trực tiếp, đăng tải những hình ảnh về nhà trường, các phong trào của nhà trường. |  |  |  |
| 2. Viết bài, vẽ tranh tuyên truyền. |  |  |  |
| 3. Làm phóng sự, video clip. |  |  |  |
| 4. Thuyết trình, hùng biện. |  |  |  |
| 5. Khác: .... |  |  |  |

**Hoạt động 9:**

**BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ 3**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Mức độ đạt được** | | |
| **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Xác định được những việc làm góp phần xây dựng và phát triển nhà trường. |  |  |  |
| 2. Phát triển được mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô. |  |  |  |
| 3. Phát triển được mối quan hệ tốt đẹp với các bạn. |  |  |  |
| 4. Thể hiện được khả năng làm chủ và kiểm soát các mối quan hệ qua mạng xã hội. |  |  |  |
| 5. Hợp tác được cùng bạn để thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường. |  |  |  |
| 6. Thực hiện và đánh giá được hiệu quả hoạt động phát huy truyền thống nhà trường. |  |  |  |
| 7. Tham gia tích cực các hoạt động giáo dục do Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức. |  |  |  |
| 8. Thực hiện được các hoạt động truyền thông về truyền thống nhà trường. |  |  |  |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 4: THAM GIA TỔ CHỨC CUỘC SỐNG GIA ĐÌNH

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:**

**1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* Thể hiện sự tự tin trong việc tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình.
* Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên những người thân trong gia đình.
* Biết cách hóa giải những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

***Năng lực riêng:***

* Thể hiện sự tự tin trong việc tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình.
* Quan tâm, chăm sóc những người thân trong gia đình.
* Hóa giải những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình.

**3. Phẩm chất:**

* Có ý thức tự giác, trách nhiệm, chăm chỉ.
* Yêu thương, quan tâm tới các thành viên trong gia đình.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SHS, SGV, Giáo án.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
* Giấy A0, tập giấy nhỏ, các dụng cụ để gắn, dán.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 – bản 1*.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trải nghiệm trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## SINH HOẠT DƯỚI CỜ VÀ SINH HOẠT LỚP

***Gợi ý:***

* Tham gia buổi nói chuyện về vai trò của gia đình đối với cá nhân và xã hội.
* Tọa đàm về kĩ năng tổ chức cuộc sống gia đình.
* Thảo luận nhóm về cách hóa giải mâu thuẫn trong gia đình.
* Chia sẻ cách em đã quan tâm đến các thành viên trong gia đình.
* ...

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG VÀ GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; chỉ rõ những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS xem video và định hướng HS về ý nghĩa chủ đề.

**c. Sản phẩm học tập:** HS nêu được ý nghĩa của chủ đề và mô tả được bức tranh chủ đề trong phần định hướng nội dung.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Giới thiệu ý nghĩa chủ đề***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS xem video về khoảng cách thế hệ giữa cha mẹ và con cái trong gia đình:

[*https://www.youtube.com/watch?v=RdROreFXlvc*](https://www.youtube.com/watch?v=RdROreFXlvc) *(Từ 0:00 – 2:40)*

*- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi sau:*

*+ Các nhân vật trong video đã có vấn đề gì?*

*+ Theo em, đâu là nguyên nhân của vấn đề trong video?*

*+ Hãy đề xuất những cách thức để hóa giải vấn đề đó?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video, lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời một số HS trả lời câu hỏi:

*+ Các nhân vật trong video có vấn đề trong khoảng cách thế hệ giữa cha mẹ và con cái trong gia đình. Giữa hai thế hệ cha mẹ và con cái tồn tại nhiều sự khác biệt về nhận thức, tư tưởng và quan niệm sống. Những sự xung đột thế hệ có thể vô tình tạo ra một khoảng cách lớn trong mối quan hệ tình cảm gia đình, đôi lúc còn có thể làm tổn thương đến cả hai phía.*

*+ Nguyên nhân dẫn đến khoảng cách thế hệ là: không dành nhiều thời gian quan tâm, chia sẻ với nhau; cha mẹ quản lí, xâm phạm quá nhiều vào cuộc sống của con; bất đồng quan điểm giữa hai thế hệ; ...*

*+ Giải pháp để giải quyết khoảng cách thế hệ: giao tiếp với con nhiều hơn, cố gắng thấu hiểu những suy nghĩ của con; cha mẹ cần bắt nhịp với sự phát triển của con cái, trở thành người bạn tâm giao của con; để con có tự do cá nhân để con có thể cởi mở và dễ dàng chia sẻ mọi tâm tư tình cảm;...*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn chuyển vào chủ đề:

*+ Những hoạt động/ nội dung trao đổi là biểu hiện/ hoạt động của việc tổ chức cuộc sống gia đình.*

*+ Tổ chức cuộc sống gia đình là sắp xếp những hoạt động/ công việc trong cuộc sống của gia đình hoặc cá nhân một cách hiệu quả, ngăn nắp, có trật tự và có kế hoạch, nhằm thỏa mãn hài hòa nhu cầu của các thành viên trong gia đình.*

*+ Chúng ta nên tổ chức những hoạt động/ công việc để cải thiện việc tổ chức cuộc sống gia đình.*

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Nhiệm vụ 2: Định hướng nội dung***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và đọc phần Định hướng hoạt động - SHS tr.31 và quan sát tranh chủ đề - SHS tr.30:



- GV đặt câu hỏi: *Em hãy nêu cảm nhận về bức tranh chủ đề?*

- GV định hướng: *Các mục tiêu của chủ đề không chỉ thực hiện trong giờ Hoạt động giáo dục mà còn được rèn luyện trong các giờ Sinh hoạt lớp, Sinh hoạt dưới cờ và hoạt động ngoại khóa khác. Các em cần tham gia đầy đủ, tích cực vào các hoạt động tập thể và vận dụng rèn luyện vào cuộc sống.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát hình ảnh, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời một số HS trả lời câu hỏi:

*Mô tả bức tranh chủ đề: Hình ảnh cả gia đình đang quây quần bên nhau ở ngoài sân nhà. Cô con gái đang ca hát, nhảy múa theo điệu đàn của anh trai. Bố mẹ đang phấn khởi, cổ vũ, vỗ tay theo nhịp cùng các con. Bức tranh gia đình vui vẻ bên nhau cho thấy một cuộc sống gia đình hạnh phúc.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Gia đình là một xã hội thu nhỏ, ở đó bạn được trải nghiệm nhiều phương diện khác nhau của đời sống xã hội. Khi bạn cùng các thành viên trong gia đình tổ chức tốt cuộc sống gia đình, biết cách giải quyết các mâu thuẫn sẽ không chỉ góp phần xây dựng gia đình bạn hạnh phúc, xã hội văn minh mà còn rèn luyện để tổ chức cuộc sống tương lai của chính bạn. Để biết cách tổ chức cuộc sống gia đình hạnh phúc như thế nào, chúng ta cùng đến với bài học ngày hôm nay –* ***Chủ đề 4: Tham gia tổ chức cuộc sống gia đình.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**(HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM)**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu về sự tự tin trong sắp xếp, tổ chức cuộc sống gia đình**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS nhận diện vai trò, giá trị mà hoạt động sắp xếp, tổ chức cuộc sống gia đình mang đến cho các thành viên trong gia đình; HS thể hiện được sự tự tin khi sắp xếp, tổ chức cuộc sống gia đình.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS nhận diện vai trò, giá trị mà hoạt động sắp xếp, tổ chức cuộc sống gia đình mang đến cho các thành viên trong gia đình; HS thể hiện được sự tự tin khi sắp xếp, tổ chức cuộc sống gia đình.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Giải thích lí do vì sao các thành viên phải cùng tham gia tổ chức cuộc sống gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, chia sẻ về: *Lí do mà các thành viên phải cùng tham gia tổ chức cuộc sống gia đình là gì?*  - GV lưu ý HS cần giải thích đưa ra lí do xác đáng và ví dụ cụ thể để thuyết phục người nghe.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết của bản thân để đưa ra lời giải thích.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS nêu lí do các thành viên phải cùng tham gia tổ chức cuộc sống gia đình.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **1. Tìm hiểu về sự tự tin trong sắp xếp, tổ chức cuộc sống gia đình**  ***a. Giải thích lí do vì sao các thành viên phải cùng tham gia tổ chức cuộc sống gia đình***  Các thành viên phải cùng tham gia tổ chức cuộc sống gia đình vì nó:  - Giảm thiểu những căng thẳng trong gia đình.  - Gắn kết được các thành viên trong gia đình.  - Xây dựng được thói quen làm việc ngăn nắp và có kế hoạch.  - Thấu hiểu và hỗ trợ nhau trong công việc, cuộc sống. |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ các công việc trong gia đình mà em đã tự tin hoặc chưa tự tin khi tổ chức, sắp xếp thực hiện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm trên tờ giấy A0 theo hai nhóm nội dung:  *(1) các công việc trong gia đình mà em tự tin sắp xếp thực hiện;*  *(2) các công việc trong gia đình mà em chưa tự tin sắp xếp thực hiện.*  - GV yêu cầu các nhóm thống kê những hoạt động giống nhau/ phổ biến giữa các bạn về:  *(1) các công việc trong gia đình mà em tự tin sắp xếp thực hiện;*  *(2) các công việc trong gia đình mà em chưa tự tin sắp xếp thực hiện.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS vận dụng hiểu biết của bản thân, liên hệ và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ những việc trong gia đình mà HS tự tin/ chưa tự tin sắp xếp thực hiện.  *Ví dụ:*  *+ Tự tin sắp xếp và thực hiện công việc gia đình theo thời gian trong ngày: nấu cơm, dọn dẹp nhà cửa, chăm sóc cây cối,...*  *+ Có thể sắp xếp hợp lí thời gian trong tháng để chăm sóc, thăm hỏi họ hàng, người thân.*  *+ Chưa tự tin để nấu được bữa cơm nhanh chóng mà vẫn đủ các món.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***b.* *Chia sẻ các công việc trong gia đình mà em đã tự tin hoặc chưa tự tin khi tổ chức, sắp xếp thực hiện***  HS cần tích cực thể hiện sự tự tin trong tổ chức, sắp xếp các công việc trong gia đình. Những điểm chưa tự tin thực hiện, HS cần học hỏi, rèn luyện và khắc phục để hoàn thành thật tốt công việc trong gia đình. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chỉ ra những kĩ năng được hình thành khi tự tin thực hiện các công việc trong tổ chức cuộc sống gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV sử dụng nguồn học liệu từ kết quả làm việc của các nhóm ở mục 2, yêu cầu HS trao đổi về: *Kĩ năng nào được hình thành khi tự tin thực hiện các công việc trong tổ chức cuộc sống gia đinh.*  - GV tổ chức cho HS trao đổi nhóm:  *+ Em hãy liệt kê những biểu hiện thể hiện sự thay đổi, cải thiện trong quản lí thời gian, quan tâm và chăm sóc người thân,...trong quá trình tổ chức cuộc sống gia đình?*  *+ Những hoạt động, biểu hiện thể hiện tự tin hơn trong quản lí thời gian, quan tâm và chăm sóc người thân,...?*  *+ Em đã thực hiện thêm những việc làm nào liên quan đến giữ gìn nề nếp truyền thống gia phong, quản lí thời gian, chăm sóc và quan tâm và chăm sóc người thân,...?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và chia sẻ các kĩ năng được hình thành khi tự tin thực hiện các công việc trong tổ chức gia đình theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động tiếp theo. | ***c. Chỉ ra những kĩ năng được hình thành khi tự tin thực hiện các công việc trong tổ chức cuộc sống gia đình***  Một số kĩ năng được hình thành khi tự tin thực hiện các công việc trong tổ chức cuộc sống gia đình:  - Kĩ năng tổ chức cuộc sống  - Kĩ năng quản lí thời gian  - Kĩ năng giữ gìn nền nếp truyền thống gia phong.  - Kĩ năng chăm sóc và quan tâm đến người thân.  - ... |

**RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 2: Tổ chức sắp xếp hợp lí công việc gia đình**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS trải nghiệm việc lập và thực hiện kế hoạch sắp xếp công việc cá nhân, gia đình và rút ra kinh nghiệm để cải thiện tốt hơn đối với việc sắp xếp, tổ chức cuộc sống gia đình.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS biết cách lập và thực hiện kế hoạch sắp xếp hợp lí công việc cá nhân, gia đình.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận cách sắp xếp hợp lí giữa công việc cá nhân và gia đình để tổ chức cuộc sống gia đình tốt hơn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV sử dụng nguồn học liệu từ kết quả làm việc của các nhóm ở mục 2 hoạt động 1 đối với nhóm các công việc trong gia đình chưa tự tin sắp xếp thực hiện và yêu cầu HS trao đổi theo nhóm về: *Nguyên nhân chưa tự tin khi tổ chức sắp xếp thực hiện các công việc gia đình được liệt kê.*  - GV yêu cầu HS tiếp tục thảo luận về: *Cách sắp xếp hợp lí giữa công việc cá nhân và gia đình để tổ chức cuộc sống gia đình tốt hơn.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, liên hệ bản thân để thực hiện yêu cầu.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ nguyên nhân chưa tự tin tổ chức sắp xếp thực hiện các công việc gia đình và đưa ra cách sắp xếp hợp lí hơn.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **2. Tổ chức sắp xếp hợp lí công việc gia đình**  ***a. Thảo luận cách sắp xếp hợp lí giữa công việc cá nhân và gia đình để tổ chức cuộc sống gia đình tốt hơn***  Để sắp xếp hợp lí giữa công việc cá nhân và gia đình trong tổ chức cuộc sống gia đình, mỗi người cần liệt kê công việc cá nhân, công việc gia đình để xác định thời gian thực hiện phù hợp. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hành sắp xếp công việc, tổ chức cuộc sống gia đình em vào dịp lễ, tết, kì nghỉ,...***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS lập kế hoạch sắp xếp các công việc thường được tổ chức trong gia đình vào những ngày lễ, tết, kì nghỉ,... trước ở nhà.  *Ví dụ: (SHS tr.33)*    - GV tổ chức cho HS trao đổi theo cặp với các nội dung sau:  *+ Nghe bạn thuyết trình kế hoạch – tại sao lại sắp xếp, tổ chức như vậy và những giá trị sẽ mang đến cho các thành viên trong gia đình và cá nhân từ kế hoạch đó.*  *+ HS ghi tóm tắt nội dung trình bày và đưa ra nhận xét, đánh giá bản kế hoạch công việc của bạn.*  - GV đưa ra các tiêu chí để HS có cơ sở đánh giá kế hoạch hoạt động:  *+ Số lượng và giá trị các công việc thực hiện.*  *+ Tối ưu hóa được thời gian thực hiện.*  *+ Tính khả thi của kế hoạch.*  *+ ...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, lập kế hoạch sắp xếp các công việc thường được tổ chức trong gia đình vào những ngày lễ, tết, kì nghỉ,... trước ở nhà.  - HS thảo luận nhóm đôi, tóm tắt nội dung trình bày, đánh giá bản kế hoạch công việc.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày bản kế hoạch sắp xếp các công việc thường được tổ chức trong gia đình vào những ngày lễ, tết, kì nghỉ,...  - GV mời HS nêu tóm tắt nội dung trình bày, đánh giá bản kế hoạch công việc của bạn.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b.* *Thực hành sắp xếp công việc, tổ chức cuộc sống gia đình em vào dịp lễ, tết, kì nghỉ,...***  Vào dịp lễ, tết, kì nghỉ,... HS có thời gian được nghỉ ngơi, thư giãn và có thời gian ở nhà. Đây cũng là lúc mỗi người có kế hoạch riêng cho những chuyện đi chơi cùng gia đình hoặc những bữa ăn quây quần bên nhau.  **->** Thời gian lí tưởng để sắp xếp công việc, tổ chức cuộc sống gia đình. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ những yếu tố ảnh hưởng đến việc sắp xếp các công việc gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và thực hiện yêu cầu: *Em hãy chia sẻ với các bạn trong nhóm về những yếu tố ảnh hưởng đến việc sắp xếp các công việc gia đình.*  - GV hướng dẫn HS tổng kết hoạt động.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS vận dụng kinh nghiệm, hiểu biết của bản thân để chia sẻ với các bạn trong nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ những yếu tố ảnh hưởng đến việc sắp xếp các công việc và tổ chức cuộc sống gia đình.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Chia sẻ những yếu tố ảnh hưởng đến việc sắp xếp các công việc gia đình***  Những yếu tố ảnh hưởng đến việc sắp xếp các công việc gia đình:  - Đặc điểm công việc và thời gian làm việc của các thành viên trong gia đình;  - Thói quen sinh hoạt, tập thể thao,...;  - Những việc đột xuất,... |

**Hoạt động 3: Quan tâm, chăm sóc thường xuyên người thân trong gia đình**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS trình bày và rèn luyện cách thức quan tâm, chăm sóc người thân dựa trên sự thấu hiểu các thành viên trong gia đình.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS trình bày và rèn luyện cách thức quan tâm, chăm sóc người thân dựa trên sự thấu hiểu các thành viên trong gia đình.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận về cách giúp thấu hiểu để quan tâm, chăm sóc người thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chứng minh (lập luận, lấy ví dụ) nội dung sau là đúng hay sai: *“Thấu hiểu người thân là cơ sở để quan tâm, chăm sóc người thân”.*  - GV yêu cầu HS thảo luận các cách thức giúp thấu hiểu người thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, lắng nghe hướng dẫn của GV và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS trình bày kết quả thảo luận và xác định những quan điểm chung giữa các nhóm.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, nhấn mạnh các nội dung liên quan đến thấu hiểu người thân để quan tâm, chăm sóc người thân là cách thức thấu hiểu.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **3. Quan tâm, chăm sóc thường xuyên người thân trong gia đình**  ***a. Thảo luận về cách giúp thấu hiểu để quan tâm, chăm sóc người thân***  Cách giúp thấu hiểu để quan tâm, chăm sóc người thân:  - Bình tĩnh lắng nghe chia sẻ của người thân.  - Đặt mình vào vị trí người thân.  - Quan sát, hành vi, ngôn ngữ cơ thể của người thân để hiểu thực sự họ muốn gì.  - Chủ động trao đổi, chia sẻ.  - Dành thời gian cùng thực hiện/ tham gia các hoạt động cùng người thân.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Thảo luận và xác định những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên người thân trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm, trao đổi và trình bày về: *Em hãy chia sẻ những việc làm, câu chuyện,... thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên người thân trong gia đình.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, thảo luận, trao đổi với các bạn trong nhóm về những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên người thân trong gia đình.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ những việc làm, câu chuyện,... thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên người thân trong gia đình.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Thảo luận và xác định những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên người thân trong gia đình***  Những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên người thân trong gia đình:  - Chủ động thể hiện tình yêu thương, lòng biết ơn bằng lời nói, việc làm cụ thể.  - Lắng nghe, chia sẻ với các thành viên trong gia đình.  - Tôn trọng và có trách nhiệm với công việc nhà được giao.  - Hỗ trợ, chia sẻ với người thân trong công việc, hoạt động cần giúp đỡ.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 3: Đóng vai nhân vật trong tình huống dưới đây để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ), yêu cầu HS đọc các tình huống SHS tr.35 và thực hiện đóng vai, xử lí tình huống:  *+* ***Nhóm 1, 2****: Đóng vai xử lí tình huống 1: N cần quan tâm thường xuyên hơn tới gia đình bằng cách nào?*  *+* ***Nhóm 3, 4****: Đóng vai xử lí tình huống 2: Nếu là Q, em sẽ làm gì?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc tình huống SHS tr.35, vận dụng hiểu biết của bản thân để thảo luận, đóng vai xử lí tình huống.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm lên đóng vai, xử lí tình huống trước lớp.  *+* ***Tình huống 1****: N có thể giúp mẹ chuẩn bị bữa ăn, dọn dẹp nhà cửa, giặt giũ quần áo để giảm bớt gánh nặng của mẹ. Nếu cảm thấy mình quá bận rộn với các hoạt động ngoài trường, N có* *thể điều chỉnh lịch học tập và sinh hoạt để dành nhiều thời gian hơn cho gia đình.*  *+* ***Tình huống 2****: Q có thể tìm hiểu những sở thích và đam mê của ông nội, và tạo điều kiện cho ông nội thực hiện chúng.*  *Ví dụ, nếu ông nội thích đọc sách, Q có thể tìm những cuốn sách ông nội thích và mượn về cho ông nội đọc. Bên cạnh đó, Q có thể dành thời gian để trò chuyện và kể chuyện cho ông nội nghe. Những câu chuyện vui nhộn, kỉ niệm gia đình sẽ giúp ông nội cảm thấy được yêu thương và quan tâm từ Q và gia đình.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***c.* *Đóng vai nhân vật trong tình huống dưới đây để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc người thân***  HS cần tích cực, thường xuyên thể hiện tình yêu thương, sự quan tâm, chăm sóc tới những người thân. Dù là việc làm nhỏ cũng góp phần xây dựng mái ấm gia đình trở nên hạnh phúc hơn. |
| ***Nhiệm vụ 4: Chia sẻ cảm xúc của em và người thân khi được quan tâm, chăm sóc thường xuyên***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc của mình và người thân khi được quan tâm, chăm sóc thường xuyên bằng hình thức chia sẻ trực tiếp trên lớp.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trình bày suy nghĩ, cảm xúc của bản thân khi quan tâm, chăm sóc thường xuyên người thân trong gia đình.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc của bản thân.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***d. Chia sẻ cảm xúc của em và người thân khi được quan tâm, chăm sóc thường xuyên***  Quan tâm, chăm sóc thường xuyên người thân trong gia đình giúp mỗi HS nhận thức được trách nhiệm, nghĩa vụ của bản thân trong tổ chức và gìn giữ tình cảm gia đình. |

**Hoạt động 4: Phân tích những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình và cách hóa giải**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS xác định được những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình, nguyên nhân và những cách giải quyết mâu thuẫn xung đột.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS xác định được những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình, nguyên nhân và những cách giải quyết mâu thuẫn xung đột.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xác định những mâu thuẫn, xung đột có thể xảy ra giữa các thành viên trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy xác định những mâu thuẫn, xung đột có thể xảy ra giữa các thành viên trong gia đình: mâu thuẫn, xung đột giữa các đối tượng nào với đối tượng nào; các nội dung mâu thuẫn, xung đột.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và xác định những mâu thuẫn, xung đột có thể xảy ra giữa các thành viên trong gia đình.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ những mâu thuẫn, xung đột có thể xảy ra giữa các thành viên trong gia đình.  *Gợi ý:*  *+ Mâu thuẫn, xung đột giữa bố và mẹ.*  *+ Mâu thuẫn, xung đột giữa ông bà và bố mẹ.*  *+ Mâu thuẫn, xung đột giữa anh, chị, em trong gia đình.*  *+ Mâu thuẫn, xung đột giữa bản thân với các thành viên trong gia đình.*  *+ ...*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **4. Phân tích những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình và cách hóa giải**  ***a. Xác định những mâu thuẫn, xung đột có thể xảy ra giữa các thành viên trong gia đình***  Trong gia đình, việc xảy ra mâu thuẫn, xung đột là điều khó có thể tránh khỏi. Tùy vào từng mức độ mà mỗi thành viên có cách để điều chỉnh và xử lí sao cho phù hợp. |
| ***Nhiệm vụ 2: Phân tích nguyên nhân của các mâu thuẫn, xung đột trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm, phân tích nguyên nhân của các mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ gia đình, hiểu biết của bản thân để nêu các nguyên nhân cơ bản dẫn đến mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS nêu những nguyên nhân cơ bản của mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.  *Ví dụ:*  *+ Sự thiếu trách nhiệm của bố mẹ đối với con hoặc thiếu trách nhiệm của con đối với bố mẹ;*  *+ Bất đồng quan điểm sống;*  *+ Khoảng cách thế hệ;*  *+ ...*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Phân tích nguyên nhân của các mâu thuẫn, xung đột trong gia đình***  Nguyên nhân của các mâu thuẫn, xung đột trong gia đình:  **-** Sự khác nhau về quan điểm sống  - Không đồng thuận trong mong muốn, nhu cầu giữa các thành viên.  - Tính trách nhiệm không được thể hiện đồng đều.  - Sự khác biệt về tính cách,..  - Thiếu sự chia sẻ và thấu hiểu  - ...  **->** Mỗi gia đình có mâu thuẫn, xung đột khác nhau. Điều quan trọng là mọi người nhận biết được nguyên nhân của nó, đưa ra được giải pháp khắc phục những khúc mắc giữa các thành viên trong gia đình. |
| ***Nhiệm vụ 3: Thảo luận cách hóa giải mâu thuẫn và xung đột trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, chia sẻ nhanh trong nhóm: *Em hãy thảo luận với các bạn để cùng đưa ra cách hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ bản thân, chia sẻ cách hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp về một số cách hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c.* *Thảo luận cách hóa giải mâu thuẫn và xung đột trong gia đình***  Cách hóa giải mâu thuẫn và xung đột trong gia đình:  - Nói cho mọi người trong gia đình biết mình muốn gì.  - Lắng nghe nhu cầu, nguyện vọng của nhau, thấu hiểu, nhường nhịn và chia sẻ.  - Bình tĩnh, ôn hoà, thảo luận cách thức thực hiện các nhu cầu hợp lí của các thành viên trong gia đình.  - Thống nhất cách mà các thành viên trong gia đình thấy hợp lí.  - Cam kết thực hiện theo thỏa thuận thống nhất. |

**Hoạt động 5: Thực hành hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS thực hành, rèn luyện các cách thức hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:** HS thực hành, rèn luyện các cách thức hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Nhận diện mâu thuẫn, xung đột có thể xảy ra trong gia đình được mô tả qua các hình ảnh và đưa ra cách giải quyết***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS quan sát hình ảnh SHS tr.36-37 và thực hiện nhiệm vụ:      *(1) Gọi tên mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong mỗi hình ảnh;*  *(2) Nêu cách thức giải quyết các mâu thuẫn, xung đột.*  *+ Nhóm 1: Hình ảnh a.*  *+ Nhóm 2: Hình ảnh b*  *+ Nhóm 3: Hình ảnh c*  *+ Nhóm 4: Hình ảnh d*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS quan sát hình ảnh, vận dụng hiểu biết để thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm lần lượt trình bày câu trả lời:  ***Hình 1****: Nhà cửa bừa bộn, không gọn gàng ngăn nắp.*  *=> Cách giải quyết: Dọn dẹp lại nhà cửa, để đồ vào đúng vị trí.*  ***Hình 2****: Người bố về muộn, để cả nhà chờ cơm quá lâu.*  *=> Cách giải quyết: Bố nên báo trước với gia đình là về muộn hoặc không về ăn cơm*  ***Hình 3****: Mỗi thành viên trong gia đình làm một việc, không quan tâm nhau.*  *=> Cách giải quyết: Các thành viên nên ngồi lại và tâm sự, trò chuyện cùng nhau để gắn kết hơn.*  ***Hình 4****: Trong khi cả nhà đang tập trung dọn dẹp nhà cửa thì một thành viên ngồi trên ghế bấm điện thoại.*  *=> Cách giải quyết: Nhắc nhở nhẹ nhàng thành viên đó đứng dậy làm việc nhà cùng mọi người.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Thực hành hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình**  ***a.* *Nhận diện mâu thuẫn, xung đột có thể xảy ra trong gia đình được mô tả qua các hình ảnh và đưa ra cách giải quyết***  Mỗi thành viên là một nhân tố quan trọng trong việc xóa giảm mâu thuẫn, xung đột trong gia đình. Vì vậy, mỗi người cần thể hiện tốt trách nhiệm của mình trong xây dựng gia đình hạnh phúc từ những việc làm, cử chỉ nhỏ nhất. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hành hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong các tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 6 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ), yêu cầu HS đọc các tình huống SHS tr.37 và thực hiện nhiệm vụ:  *+* ***Nhóm 1, 2****: Hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong tình huống 1.*  *+* ***Nhóm 3, 4****: Hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong tình huống 2.*  *+* ***Nhóm 5, 6****: Hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong tình huống 3.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc các tình huống SHS và thảo luận, đưa ra cách hóa giải mâu thuẫn, xung đột.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày câu trả lời tình huống:  ***Tình huống 1:***  *+ Người con: Sau khi nghe bố quát thì bình tĩnh, thực hiện theo yêu cầu của bố là đi nấu cơm. Sau đó sắp xếp thời gian nói chuyện, chia sẻ với bố nếu có lí do chính đáng. Nếu đúng như nhận định của bố thì nhận lỗi và thay đổi hành vi.*  *+ Người bố: quản lí cảm xúc để bình tĩnh hơn, không la mắng và không thực hiện các hành vi tiêu cực. Sắp xếp thời gian nói chuyện mong muốn của bố và con, thảo luận và thống nhất cách thức giải quyết các vấn đề nảy sinh.*  ***Tình huống 2:***  *+ Bạn T: Chia sẻ các kinh nghiệm, hiểu biết việc xử lí tình huống một cách tích cực.*  *+ Người con: Tìm hiểu, trao đổi để thấu hiểu mong muốn của người mẹ; chủ động trong việc chia sẻ, bày tỏ để mẹ hiểu đúng về thực tế các trở ngại trong việc giao tiếp và mong muốn của mình.*  *+ Người mẹ: Tìm hiểu về tâm sinh lí lứa tuổi, đặc điểm và mong muốn của trẻ ở độ tuổi của con. Tổ chức các hoạt động để chia sẻ và kết nối với con; Biết cách lắng nghe và trao đổi với con một cách nhẹ nhàng. Thống nhất với con những nội dung hai mẹ con sẽ chia sẻ với nhau.*  ***Tình huống 3:***  *+ Người con thực hiện các hoạt động để bố mẹ cùng bình tĩnh, thấu hiểu cảm xúc và quan điểm của nhau, nhằm nhường nhịn và chia sẻ.*  *+ Ví dụ: nói chuyện riêng với bố, mẹ về suy nghĩ của mỗi người, cũng như tâm trạng của mình; với mong muốn bố, mẹ hiểu suy nghĩ, tâm trạng của nhau, nhường nhịn và chia sẻ; từ đó bố và mẹ có thể nói chuyện trao đổi thống nhất với nhau về việc tổ chức đi du lịch.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b.* *Thực hành hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong các tình huống***  Trong từng trường hợp, tình huống mâu thuẫn, xung đột khác nhau, HS cần có những giải pháp hóa giải phù hợp, giữ được không khí vui vẻ của gia đình. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cách hóa giải những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình mà em biết hoặc đã tham gia hóa giải***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy chia sẻ cách hóa giải những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình mà em đã tham gia hóa giải.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS liên hệ hiểu biết của bản thân để chia sẻ cách hóa giải những mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ cách hóa giải.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c.* *Chia sẻ cách hóa giải những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình mà em biết hoặc đã tham gia hóa giải***  Một số cách hóa giải mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình:  - Tìm hiểu nguyên nhân của xung đột.  - Thảo luận và lắng nghe nhau.  - Giải quyết vấn đề bằng cách thương lượng.  - Sử dụng các kỹ năng giao tiếp hiệu quả. |

**Hoạt động 6: Tổ chức hoạt động chia sẻ, kết nối trong gia đình**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS lập và thực hiện kế hoạch hoạt động kết nối, chia sẻ với các thành viên trong gia đình.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:** HS lập và thực hiện kế hoạch hoạt động kết nối, chia sẻ với các thành viên trong gia đình.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thiết kế hoạt động để chia sẻ, kết nối với các thành viên trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV tổ chức trao đổi theo nhóm về: *Lựa chọn ba trong các hoạt động gợi ý SHS tr.38 và lập kế hoạch cho hoạt động để chia sẻ, kết nối các thành viên trong gia đình.*  *Gợi ý:*  *+ Cùng ăn uống và trao đổi.*  *+ Cùng xem phim, ca nhạc,...*  *+ Tổ chức đi chơi, tham quan.*  *+ Cùng thăm hỏi họ hàng.*  *+ Cùng tham gia làm việc, hỗ trợ lẫn nhau.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lựa chọn các hoạt động và lên kế hoạch cho những hoạt động đó.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ kế hoạch hoạt động kết nối thành viên trong gia đình.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **6. Tổ chức hoạt động chia sẻ, kết nối trong gia đình**  ***a.* *Thiết kế hoạt động để chia sẻ, kết nối với các thành viên trong gia đình***  HS cần mạnh dạn, tự tin tổ chức hoạt động kết nối, chia sẻ trong gia đình từ việc thực hiện những hoạt động, việc làm nhỏ nhất đến các hoạt động, việc làm cần nhiều thời gian, công sức hơn để hóa giải mâu thuẫn, xung đột giữa các thành viên trong gia đình hoặc tạo niềm vui cho những người thân trong gia đình. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hiện hoạt động chia sẻ, kết nối với các thành viên trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS trao đổi cách để chuẩn bị cho hoạt động.  - GV yêu cầu HS thực hiện hoạt động theo kế hoạch đã lập.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi chuẩn bị cho hoạt động và thực hiện theo kế hoạch đã lập.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ kết quả thực hiện hoạt động.  - GV mời HS khác nhận xét, góp ý.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Thực hiện hoạt động chia sẻ, kết nối với các thành viên trong gia đình***  Thực hiện được các hoạt động để chia sẻ, kết nối với các thành viên trong gia đình giúp nâng cao giá trị tinh thần, tạo bầu không khí ấm áp của gia đình. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cảm xúc của em và các thành viên khi thực hiện hoạt động chia sẻ, kết nối***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV tổ chức cho HS chia sẻ theo hình thức nhật kí thực hiện hoạt động chia sẻ, kết nối hoặc bằng cách ghi lại qua lời kể/ tường thuật bằng video.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chia sẻ cảm xúc khi thực hiện hoạt động chia sẻ, kết nối.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***c.* *Chia sẻ cảm xúc của em và các thành viên khi thực hiện hoạt động chia sẻ, kết nối***  Mỗi thành viên cùng nhau cố gắng thực hiện, thường xuyên chia sẻ, kết nối, bày tỏ yêu thương nhau để xây dựng một gia đình hạnh phúc hơn. |

**PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 7: Khảo sát kết quả hoạt động**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS tự nhận diện, đánh giá được những thuận lợi, khó khăn trong việc tìm hiểu tổ chức cuộc sống gia đình; cũng như đánh giá sự thay đổi, cải thiện của bản thân sau khi trải nghiệm với các hoạt động trong chủ đề.

**b. Nội dung:** GV tổ chức đánh giá kết quả học tập của cả lớp trong chủ đề.

**c. Sản phẩm:** HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, biết được kết quả thực hiện của bản thân để có sự điều chỉnh phù hợp tốt hơn ở các chủ đề học tập sau.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đánh giá đồng đẳng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.  - GV yêu cầu các thành viên trong nhóm đánh giá về bạn theo các yêu cầu cần đạt của chủ đề:*Thích điều gì nhất ở bạn khi tham gia hoạt động chủ đề và mong gì ở bạn để bạn tiến bộ hơn?*  - GV yêu cầu HS ghi lại những ý kiến đóng góp vào SBT Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ và đánh giá.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS nêu cảm nhận của bản thân về những nhận xét mình nhận được từ bạn.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS.  - GV nhận xét và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực, tiến bộ ở bạn của em.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **7. Khảo sát kết quả hoạt động**  ***a. Đánh giá đồng đẳng*** |
| ***Nhiệm vụ 2: Khảo sát kết quả tự đánh giá***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đọc từng nội dung trong ***Bảng tự đánh giá*** *(đính kèm cuối mục)* và hỏi HS theo các mức độ.  - GV ghi lại kết quả của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tự đánh giá kết quả mình thực hiện được.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổng kết khảo sát và ghi vào tài liệu của mình.  - GV tổng kết và đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV động viên, khích lệ HS tiếp tục thực hiện theo kế hoạch, rèn luyện bản thân và nhắc nhở HS.  - GV dặn dò HS chuẩn bị những nội dung cho giờ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tiếp theo. | ***b. Khảo sát kết quả tự đánh giá*** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Mức độ đạt được** | | |
| **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Thể hiện được sự tự tin trong tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình. |  |  |  |
| 2. Thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên các thành viên trong gia đình. |  |  |  |
| 3. Hóa giải được những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình. |  |  |  |
| 4. Tổ chức được hoạt động chia sẻ, kết nối với người thân trong gia đình. |  |  |  |

**C. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn lại kiến thức đã học.

- Rèn luyện các kĩ năng đã được học.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Chủ đề 5 – Xây dựng và thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp.***

**D. HỒ SƠ DẠY HỌC**

**Hoạt động 1:**

**BẢNG KHẢO SÁT SỰ TỰ TIN TRONG VIỆC SẮP XẾP,**

**TỔ CHỨC CUỘC SỐNG GIA ĐÌNH**

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên: .....................................................................** | |
| **Tính chất** | **Công việc cụ thể** |
| Tự tin | ................................................................................... |
| Chưa tự tin | ................................................................................... |
| Kĩ năng được hình thành | ................................................................................... |

**Hoạt động 2:**

**PHIẾU KHẢO SÁT CÁC CÁCH SẮP XẾP HỢP LÍ GIỮA**

**CÔNG VIỆC CÁ NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Cách sắp xếp** | **Đã**  **thực hiện** | **Chưa**  **thực hiện** |
| 1. Liệt kê công việc cá nhân |  |  |
| 2. Liệt kê công việc gia đình |  |  |
| 3. Xác định thời gian thực hiện phù hợp |  |  |
| 4. Xây dựng thói quen theo thời gian biểu cá nhân |  |  |
| 5. Thiết lập ranh giới giữa gia đình, công việc và hoạt động cá nhân |  |  |
| 6. Thiết lập thời gian khi làm việc tại nhà |  |  |
| 7. Khác: .... |  |  |

**Hoạt động 3:**

**PHIẾU KHẢO SÁT NHỮNG VIỆC LÀM THỂ HIỆN SỰ QUAN TÂM,**

**CHĂM SÓC THƯỜNG XUYÊN NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Việc làm** | **Mức độ đạt được** | | |
| **Tốt** | **Đạt** | **Chưa tốt** |
| 1. Chủ động thể hiện tình yêu thương, lòng biết ơn bằng lời nói, việc làm cụ thể. |  |  |  |
| 2. Lắng nghe, chia sẻ với các thành viên trong gia đình. |  |  |  |
| 3. Tôn trọng và có trách nhiệm với công việc nhà được giao. |  |  |  |
| 4. Hỗ trợ, chia sẻ với người thân các công việc, hoạt động cần giúp đỡ. |  |  |  |
| 5. Khác: .... |  |  |  |

**Hoạt động 4:**

**PHIẾU KHẢO SÁT NHỮNG MÂU THUẪN, XUNG ĐỘT**

**TRONG GIA ĐÌNH EM ĐÃ CHỨNG KIẾN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mâu thuẫn, xung đột** | **Đã chứng kiến** | **Chưa chứng kiến** |
| 1. Mâu thuẫn, xung đột giữa bố và mẹ |  |  |
| 2. Mâu thuẫn, xung đột giữa ông bà và bố mẹ |  |  |
| 3. Mâu thuẫn, xung đột giữa anh, chị, em trong gia đình |  |  |
| 4. Mâu thuẫn, xung đột giữa bản thân với các thành viên trong gia đình |  |  |
| 5. Khác: ... |  |  |

**Hoạt động 5:**

**BẢNG KHẢO SÁT NHỮNG VIỆC LÀM ĐỂ HÓA GIẢI MÂU THUẪN,**

**XUNG ĐỘT TRONG GIA ĐÌNH**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Cách hóa giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình** | **Đã thực hiện** | **Chưa thực hiện** |
| 1. Giữ bình tĩnh và lắng nghe bố mẹ, người thân nói. |  |  |
| 2. Thực hiện một cử chỉ, việc làm giúp giảm căng thẳng như lấy nước cho bố mẹ, nói một câu hài hước nào đó. |  |  |
| 3. Chia sẻ cảm xúc của mình để bố mẹ, người thân hiểu. |  |  |
| 4. Lựa chọn những phản hồi phù hợp. |  |  |
| 5. Tìm hiểu sự thỏa hiệp, giải pháp. |  |  |

**Hoạt động 6:**

**BẢNG KHẢO SÁT NHỮNG VIỆC LÀM TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**CHIA SẺ, KẾT NỐI TRONG GIA ĐÌNH**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Việc làm** | **Tốt** | **Đạt** | **Cần cải thiện** |
| 1. Cùng ăn uống và trao đổi |  |  |  |
| 2. Cùng xem phim, ca nhạc,... |  |  |  |
| 3. Tổ chức đi chơi, tham quan. |  |  |  |
| 4. Cùng thăm hỏi họ hàng. |  |  |  |
| 5. Cùng tham gia làm việc, hỗ trợ lẫn nhau |  |  |  |
| 6. Khác: .... |  |  |  |

**Hoạt động 7:**

**BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ 4**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Mức độ đạt được** | | |
| **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Thể hiện được sự tự tin trong tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình. |  |  |  |
| 2. Thể hiện sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên các thành viên trong gia đình. |  |  |  |
| 3. Hóa giải được những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình. |  |  |  |
| 4. Tổ chức được hoạt động chia sẻ, kết nối với người thân trong gia đình. |  |  |  |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 5: XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHI TIÊU PHÙ HỢP

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:**

**1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* Lập được kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập trong gia đình.
* Thực hiện được mục tiêu tiết kiệm tài chính trong gia đình.
* Thực hiện được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí.
* Thể hiện sự tự giác và trách nhiệm tham gia các hoạt động lao động khác nhau trong gia đình.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

***Năng lực riêng:***

* Xây dựng được bản chi tiêu phù hợp với bản thân.

**3. Phẩm chất:**

* Có ý thức tự giác, trách nhiệm, chăm chỉ.
* Giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SHS, SGV, Giáo án.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
* Giấy A0, giấy nhỏ, giấy màu, các dụng cụ học tập,...
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 – bản 1*.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trải nghiệm trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## SINH HOẠT DƯỚI CỜ VÀ SINH HOẠT LỚP

***Gợi ý:***

* Tham gia buổi nói chuyện theo chủ đề chi tiêu phù hợp.
* Tham gia tọa đàm về trách nhiệm của cá nhân đối với việc tham gia các hoạt động lao động trong gia đình.
* Trao đổi về cách thực hiện hiệu quả kế hoạch tài chính cá nhân.
* Xây dựng kế hoạch chi tiêu ngày Tết phù hợp với thu nhập trong gia đình.
* ...

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG VÀ GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; chỉ rõ những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung:** GV giới thiệu chủ đề thông qua câu chuyện, video và giới thiệu với HS về ý nghĩa chủ đề.

**c. Sản phẩm học tập:** HS hoàn thành các nhiệm vụ của GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Giới thiệu ý nghĩa chủ đề***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia HS thành các nhóm (4 – 6 HS/nhóm).

- GV tổ chức cho các nhóm tham gia thử thách *“Bữa trưa vui vẻ”.*

- GV phát cho mỗi nhóm 100 000 đồng (phiếu tiền giấy) để đi chợ, yêu cầu:

*+ Lên kế hoạch cho một bữa ăn với đầy đủ chất dinh dưỡng cho gia đình (6 người).*

*+ Tính toán các thực phẩm, gia vị cần thiết để chế biến.*

*+ Tính toán cách chi tiêu để mua đủ những nguyên liệu cần thiết.*

- GV yêu cầu HS liệt kê những việc cần chuẩn bị cho việc học tập tiếp theo: *Tìm hiểu và xây dựng những kế hoạch chi tiêu hợp lí của gia đình.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe GV hướng dẫn và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*+ Kế hoạch cho một bữa ăn với đầy đủ chất dinh dưỡng cho gia đình (6 người): cơm, thịt kho tàu, canh cua rau đay, cà pháo, đậu rán.*

*+ Tính toán các thực phẩm, gia vị cần thiết để chế biến:*

*Gạo.*

* *Thịt ba chỉ: 5 gam.*
* *Cua: 3 lạng.*
* *Rau đay: 2 mớ.*
* *Cà pháo: 5 VNĐ.*
* *Đậu trắng: 4 miếng.*
* *Gia vị.*
* *Nước sốt ướp thịt.*

*+ Tính toán cách chi tiêu để mua đủ những nguyên liệu cần thiết: bữa ăn trong phạm vi 150 VNĐ/6 người.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Nhiệm vụ 2: Định hướng nội dung***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và đọc phần Định hướng hoạt động - SHS tr.40 và quan sát tranh chủ đề - SHS tr.39:



- GV đặt câu hỏi:

*+ Em hãy nêu các hoạt động cần thực hiện trong chủ đề 5?*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề.*

- GV định hướng: *Các mục tiêu của chủ đề không chỉ thực hiện trong giờ Hoạt động giáo dục mà còn được rèn luyện trong các giờ Sinh hoạt lớp, Sinh hoạt dưới cờ và hoạt động ngoại khóa khác. Các em cần tham gia đầy đủ, tích cực vào các hoạt động tập thể và vận dụng rèn luyện vào cuộc sống.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát hình ảnh, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*+ Chủ đề 5 giúp chúng ta biết cách quản lí tài chính hiệu quả:*

* *Tìm hiểu kế hoạch chi tiêu của cá nhân và gia đình.*
* *Xây dựng kế hoạch chi tiêu của gia đình phù hợp với thu nhập của các thành viên.*
* *Thực hiện mục tiêu tiết kiệm tài chính trong gia đình.*
* *Tham gia các hoạt động lao động trong gia đình.*
* *Thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí.*
* *Tự đánh giá kết quả hoạt động.*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề: Các bạn học sinh đang lên kế hoạch chi tiêu phù hợp với bản thân.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Quản lý tài chính cá nhân là một bài toán khó mà không phải ai cũng được học ở trường lớp, thế nhưng ai cũng phải đương đầu với nó trên đường đời. Vậy làm thế nào để chi tiêu hiệu quả?Chúng ta cùng đến với bài học ngày hôm nay –* ***Chủ đề 5: Xây dựng và thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**Hoạt động: Tìm hiểu kế hoạch chi tiêu của cá nhân và gia đình**

**a. Mục tiêu 1:** Giúp HS xác định được kế hoạch chi tiêu của bản thân cũng như gia đình mình.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS xác định được kế hoạch chi tiêu của bản thân cũng như gia đình mình.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu thực trạng chi tiêu của gia đình trong năm qua***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV hướng dẫn HS hoàn thiện bảng khảo sát về thực trạng chi tiêu của gia đình trong năm qua.  *Bảng khảo sát trình bày dưới Hoạt động 1.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết của bản thân để trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 2 – 3 HS chia sẻ về những khoản chi tiêu thực tế trong gia đình mình.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **1. Tìm hiểu kế hoạch chi tiêu của cá nhân và gia đình**  ***a. Tìm hiểu thực trạng chi tiêu của gia đình trong năm qua***  - Có rất nhiều khoản phải chi tiêu liên quan đến nhu cầu thiết yếu trong cuộc sống và những khoản chi tiêu linh hoạt.  - Tuy nhiên, hầu như các gia đình đã bắt đầu có ý thức hơn về việc tiết kiệm để phòng trừ những trường hợp rủi ro xảy ra, đặc biệt là khi cuộc sống có nhiều biến động như dịch bệnh, thiên tai,... có thể xảy ra đến bất cứ lúc nào. |
| ***Nhiệm vụ 2: Chỉ ra những đóng góp của em vào việc thực hiện kế hoạch chi tiêu của gia đình trong năm qua***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi và thực hiện nhiệm vụ: *Chia sẻ về những đóng góp của bản thân cho việc thực hiện kế hoạch chi tiêu của gia đình trong năm qua.*  - GV lưu ý HS:  *+ Giảm chi tiêu các nhân và hạn chế xin tiền bố mẹ.*  *+ Tiết kiệm điện, nước bằng cách sử dụng hợp lí, vừa phải.*  *+ Tham gia lao động để góp phần chi trả cho sinh hoạt cá nhân.*  *+ Chuẩn bị đồ ăn, uống vừa phải, không quá nhiều tránh lãng phí và không đảm bảo an toàn sức khỏe.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS vận dụng hiểu biết của bản thân để chia sẻ về những đóng góp mà mình đã làm được.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Chỉ ra những đóng góp của em vào việc thực hiện kế hoạch chi tiêu của gia đình trong năm qua***  - Hạn chế khoản chi không cần thiết.  - Tham gia lao động để góp phần chi trả cho sinh hoạt cá nhân.  - So sánh giá trước khi mua hàng  - ... |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch chi tiêu cá nhân của em trong năm qua***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS tham gia tọa đàm *“Học sinh với việc chi tiêu hợp lí”*.  - GV gợi ý báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch chi tiêu của cá nhân trong năm qua.   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **KẾ HOẠCH CHI TIÊU NĂM ....**  **Người thực hiện: .............................**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | THỜI GIAN | NỘI DUNG CHI TIÊU | ĐÃ HOÀN THÀNH | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  | |   - GV phân công thành viên tham gia tọa đàm: người dẫn chương trình, diễn giả tham gia tọa đàm, khách mời.  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị kế hoạch cho buổi tọa đàm, mời khách mời chia sẻ về kế hoạch chi tiêu cá nhân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và tham gia tọa đàm theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm HS chia sẻ trong buổi tọa đàm về kết quả thực hiện kế hoạch chi tiêu cá nhân trong năm qua.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch chi tiêu cá nhân của em trong năm qua***  *-* Kế hoạch chi tiêu cá nhân và gia đình càn phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của gia đình, người thân.  - Kế hoạch chi tiêu cá nhân góp phần tích cực trong việc thực hiện kế hoạch chi tiêu gia đình nói cung. |
| **BẢNG KHẢO SÁT**  **VỀ THỰC TRẠNG CHI TIÊU CỦA GIA ĐÌNH TRONG NĂM QUA**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Khoản chi tiêu** | | **Mức chi phí thực tế (khoảng)** | | Khoản chi tiêu thiết yếu | Chi phí ăn uống |  | | Chi phí điện, nước |  | | Chi phí học hành |  | | ... |  | | Khoản chi tiêu linh hoạt | Chi phí cho sức khỏe |  | | Chi phí sửa chữa, trang trí nhà cửa |  | | Chi phí hiếu, hỉ |  | | Chi phí du lịch |  | | ... |  | | Chi phí tiết kiệm | Mua bảo hiểm |  | | Gửi ngân hàng |  | | Đầu tư |  | | ... |  | | |

**RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 2: Xây dựng kế hoạch chi tiêu của gia đình phù hợp với thu nhập của các thành viên**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS xây dựng được một kế hoạch chi tiêu của gia đình hợp lí, phù hợp với thu nhập của các thành viên.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS xây dựng một kế hoạch chi tiêu của gia đình hợp lí, phù hợp với thu nhập của các thành viên.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xác định các nguồn thu và chi thường xuyên trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm từ 4 – 6 HS theo số chẵn, lẻ.  - GV yêu cầu các nhóm thảo luận:  *+* ***Nhóm chẵn****: Thảo luận và xác định các nguồn thu trong gia đình (theo mẫu).*    *+* ***Nhóm lẻ****: Thảo luận và xác định các khoản chi trong gia đình (theo mẫu).*    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, vận dụng hiểu biết của bản thân để thực hiện yêu cầu.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | 2. **Xây dựng kế hoạch chi tiêu của gia đình phù hợp với thu nhập của các thành viên**  ***a. Xác định các nguồn thu và chi thường xuyên trong gia đình***  - Mỗi gia đình thường xuyên có những nguồn thu cố định, không cố định.  - Ngoài những khoản chi thiết yếu, linh hoạt, cần có những khoản chi cho tiết kiệm để phòng trừ rủi ro, chuẩn bị cho tương lai.  - Có rất nhiều nguồn thu, khoản chi trong cuộc sống nhưng cần chú ý những khoản chi tiêu phù hợp với thu nhập của gia đình. |
| ***Nhiệm vụ 2: Lập kế hoạch chi tiêu của gia đình phù hợp với thu nhập của các thành viên và chia sẻ với các bạn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ: *Hãy xây dựng kế hoạch chi tiêu của gia đình mình.*  *Gợi ý: HS tham khảo mẫu trong SGK tr.42.*  *Mẫu gợi ý trình bày dưới Hoạt động 2.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ về kế hoạch chi tiêu của gia đình với các bạn trong lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Lập kế hoạch chi tiêu của gia đình phù hợp với thu nhập của các thành viên và chia sẻ với các bạn***  - Tỉ lệ khoản chi trên tổng thu nhập của gia đình chỉ nên chiếm khoảng 50% tổng thu nhập tất cả gia đình.  - Chi tiêu trong gia đình cần phù hợp với thu nhập.  - Mỗi gia đình có thu nhập khác nhau nên khoản chi tiêu cũng khác nhau, không nên so sánh giữa các gia đình. |
| **LẬP KẾ HOẠCH CHI TIÊU CỦA GIA ĐÌNH**   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Tổng thu nhập: ..........   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **TT** | **Nguyên tắc 50/30/70 của Elizabeth Warren** | **Nội dung chi** | **Số tiền** | **Tỉ lệ khoản chi/ tổng thu nhập** | | 1 | Khoản chi thiết yếu (50%) | Khoản chi thiết yếu: .... | ... | ... % | | 2 | Khoản chi linh hoạt (30%) | Khoản chi văn hóa tinh thần: ... | ... | ... % | | Khoản chi ngoài dự kiến: ... | ... | | Khoản chi không bắt buộc: ... | ... | | 3 | Tiết kiệm (20%) |  | ... | ... % | | | |

**Hoạt động 3: Thực hiện mục tiêu tiết kiệm tài chính trong gia đình**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS xác định và thực hiện được các mục tiêu tiết kiệm tài chính trong gia đình.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS xác định và thực hiện được các mục tiêu tiết kiệm tài chính trong gia đình.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xác định mục tiêu tiết kiệm tài chính trong gia đình vào năm mới***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và nêu mục tiêu tiết kiệm tài chính trong gia đình vào năm tới.  - GV hướng dẫn HS lựa chọn các cách trình bày: cây mục tiêu, sơ đồ tư duy, sử dụng sketchnote,...  - GV hướng dẫn HS sử dụng gợi ý trong SGK tr.42 để xác định mục tiêu tiết kiệm tài chính:  *+ Kì nghỉ chung của gia đình,...*  *+ Dịp kỉ niệm: ngày cuối bố mẹ, Tết, sinh nhật,...*  *+ Mua sắm: mua xe máy mới, thay mới đồ gia dụng,...*  *+ Trang trí, làm mới nhà cửa: sơn tường nhà, sơn cửa,...*  - GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh về một số mẫu mục tiêu tiết kiệm tài chính:    Quy tắc 50/20/30 – cách quản lý tiền bạc ai cũng nên biết – Học viện đào  tạo Kế Toán & Kiểm Toán APT  Quản lý tài chính cá nhân từ A - Z với quy tắc 50/20/30  6 chiếc lọ tài chính - Công thức giữ tiền hiệu quả nhất- VnBiz  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ về những mục tiêu tài chính trong năm tới của gia đình mình.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **3. Thực hiện mục tiêu tiết kiệm tài chính trong gia đình**  ***a. Xác định mục tiêu tiết kiệm tài chính trong gia đình vào năm mới***  - Trong cuộc sống, ngoài những công việc hằng ngày bắt buộc phải làm để có nguồn thu nhập và phải có kế hoạch chi tiêu hợp lí, thì việc xác định mục tiêu tiết kiệm tài chính là vô cùng quan trọng để có thể có những giờ phút nghỉ ngơi bên gia đình và đảm bảo chất lượng cuộc sống.  - Dù thu nhập ở mức độ khác nhau nhưng việc đặt ra mục tiêu tiết kiệm tài chính là cần thiết đối với mọi người. |
| ***Nhiệm vụ 2: Lựa chọn mục tiêu, cách tiết kiệm tài chính phù hợp với bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân về chủ đề *“Tự sắm cây hoa ngày Tết cho gia đình”.*  - GV hướng dẫn HS một số cách tiết kiệm: *Tiết kiệm từ người thân cho, tiền thưởng, tiền từ công việc làm thêm,...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ về cách tiết kiệm tài chính phù hợp với bản thân.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***b. Lựa chọn mục tiêu, cách tiết kiệm tài chính phù hợp với bản thân***  *Gợi ý:*  *- Mục tiêu: Tự sắm cây hoa ngày tết cho gia đình với số tiền khoảng 500.000 VNĐ.*  *- Cách tiết kiệm: Giảm tiền ăn sáng, giảm tiền tiêu vặt, giảm các khoản chi tiêu không thiết yếu.* |
| ***Nhiệm vụ 3: Thực hiện tiết kiệm chi tiêu của gia đình và chia sẻ với các bạn về cách mà bản thân và gia đình em đã tiết kiệm***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tiếp tục cho HS thảo luận theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ: *Chia sẻ cách bản thân và gia đình đã tiết kiệm để thực hiện mục tiêu chi tiêu tiết kiệm của gia đình.*  - GV gợi ý HS thảo luận theo SGK tr.43:  *+ Tiết kiệm trong tiêu dùng hằng ngày, tránh lãng phí.*  *+ Chỉ mua những thứ thật cần, tránh mua những thứ chỉ do ý thích.*  *+ Không mua những đồ hạ giá và hàng hóa do quảng cáo hấp dẫn.*  *+ Cố gắng tự làm những công việc gia đình.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ về cách bản thân và gia đình đã thực hiện mục tiêu chi tiêu tiết kiệm của gia đình.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Thực hiện tiết kiệm chi tiêu của gia đình và chia sẻ với các bạn về cách mà bản thân và gia đình em đã tiết kiệm***  - Mỗi thành viên trong gia đình đều cần có ý thức tiết kiệm chi tiêu.  - Việc tiết kiệm chi tiêu phù hợp sẽ góp phần thực hiện mục tiêu chi tiêu cho gia đình.  - Có nhiều cách tiết kiệm cho tiêu mà mỗi người có thể lựa chọn thực hiện cho phù hợp với hoàn cảnh. |

**Hoạt động 4: Tham gia các hoạt động lao động trong gia đình**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS xác định được những việc làm cần tham gia trong lao động gia đình để góp phần thực hiện mục tiêu tài chính chung và tự giác tham gia các hoạt động lao động đó.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS xác định được những việc làm cần tham gia trong lao động gia đình để góp phần thực hiện mục tiêu tài chính chung và tự giác tham gia các hoạt động lao động đó.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thể hiện sự tự giác và trách nhiệm tham gia các hoạt động lao động trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS hoàn thành phiếu khảo sát.  *Phiếu khảo sát trình bày dưới Hoạt động 4.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và hoàn thành phiếu khảo sát.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ về sự thể hiện của mình trong việc tham gia các hoạt động lao động trong gia đình.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **4.** **Tham gia các hoạt động lao động trong gia đình**  ***a. Thể hiện sự tự giác và trách nhiệm tham gia các hoạt động lao động trong gia đình***  - Tự giác sắp xếp thời gian để tham gia các hoạt động trong gia đình như chuẩn bị cơm, dọn dẹp vệ sinh nhà cửa,... theo ngày, tuần,...  - Chủ động hỗ trợ các thành viên trong gia đình hoàn thành việc nhà như bảo dưỡng, sửa chữa một số đồ dùng trong gia đình,...  - Phụ thêm công việc số thu nhập cho gia đình như trồng rau, nuôi gà,... |
| ***Nhiệm vụ 2: Tham gia hoạt động lao động phù hợp góp phần giảm chi phí sinh hoạt, gia tăng thu nhập cho gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chia sẻ về những hoạt động lao động phù hợp đã tham gia.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Tham gia hoạt động lao động phù hợp góp phần giảm chi phí sinh hoạt, gia tăng thu nhập cho gia đình***  - Làm đổ thủ công để bán.  - Chăn nuôi gia cầm, gia súc.  - Trồng hoa, rau củ theo mùa.  - Tự sửa chữa một số đồ dùng trong nhà. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ kết quả tham gia các hoạt động trong gia đình***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, tham gia *“Ngày hội bàn tròn”,* chia sẻ về những kết quả tham gia các hoạt động lao động trong gia đình của mỗi thành viên trong nhóm.  *+ Mỗi nhóm sẽ ngồi theo bàn tròn, lần lượt từng thành viên chia sẻ kết quả mà mình đã tham gia (dựa vào mục 2 hoạt động 4).*  *+ Nhóm trưởng ghi lại, cả nhóm cùng hoàn thành bảng tổng kết về kết quả tham gia những hoạt động của từng thành viên trong nhóm vào một bảng chung.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm, thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV khuyến khích và định hướng những hoạt động lao động tốt nên phát huy, vừa góp phần nâng cao sức khỏe vừa góp phần tiết kiệm, gia tăng nguồn thu nhập và giảm chi phí sinh hoạt.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Chia sẻ kết quả tham gia các hoạt động trong gia đình***  HS quan sát chi tiêu trong gia đình, tổng hợp lại và chia sẻ. |
| **PHIẾU KHẢO SÁT VỀ VIỆC THAM GIA**  **CÁC HOẠT ĐỘNG LAO ĐỘNG TRONG GIA ĐÌNH**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Tên hoạt động** | **Mức độ tham gia** | | | | **Thường xuyên** | **Thỉnh thoảng** | **Chưa bao giờ** | | Dọn dẹp vệ sinh nhà cửa. |  |  |  | | Bảo dưỡng, sửa chữa một số đồ dùng trong gia đình. |  |  |  | | Chuẩn bị bữa cơm cho gia đình. |  |  |  | | Giúp bố mẹ trồng rau, nuôi gà,... để tiết kiệm chi tiêu. |  |  |  | | Làm các công việc để có thêm thu nhập cho gia đình. |  |  |  | | Bạn thấy mình đã chủ động và tích cực tham gia hay không? Có Không | | | | | |

**Hoạt động 5: Thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí, góp phần tiết kiệm chi tiêu và gia tăng thu nhập.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí, góp phần tiết kiệm chi tiêu và gia tăng thu nhập.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận về cách thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, thảo luận theo chủ đề *“Làm thế nào để thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân”* theo gợi ý SGK tr.44.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV nhấn mạnh: *Muốn thực hiện mục tiêu tài chính cá nhân hợp lí thì cần có kế hoạch cụ thể, rõ ràng.*  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5.Thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí**  ***a.* *Thảo luận các biện pháp thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân***  - Luôn luôn ghi chép lại chính xác, rõ ràng, cụ thể các khoản chi vào sổ theo dõi.  - Bám sát kế hoạch tài chính cá nhân, kiểm soát các khoản chi đảm bảo chi cho các khoản cần chi, không chi cho các khoản muốn chi.  - Điều chỉnh kịp thời nếu nhận thấy có sự bất hợp lí trong các khoản thu chi, có sự khác biệt đáng kể giữa thực tiễn và kế hoạch dự kiến.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, quan sát tình huống sau và thực hiện nhiệm vụ: *Em hãy xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí.*  *Tình huống: H đang ở thời kì phát triển cơ thể, bạn muốn giảm cân lành mạnh (giảm mỡ, chắc cơ). Em hãy giúp H xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân để thực hiện được mục tiêu.*  - GV hướng dẫn HS thảo luận:   |  |  | | --- | --- | | **Kế hoạch tài chính cá nhân** | **Triển khai trong thực tế** | | Tập hợp các khoản thu. | - Khoản thu có được từ các nguồn xác định rõ ràng.  - Khoản thu từ hoạt động lao động trong gia đình phù hợp với năng lực và đảm bảo an toàn.  - ... | | Xác định các khoản chi. | - Khoản đã chi thuộc nhóm thiết yếu.  - Khoản đã chi thuộc nhóm linh hoạt.  - ... | | Xác định các khoản tiết kiệm. | - Bỏ ống tiết kiệm.  - Gửi tiết kiệm.  - Mở tài khoản cá nhân.  - Đưa bố mẹ kinh doanh.  - ... | | Cân đối, điều chỉnh thu chi đảm bảo thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân đã đưa ra. | - So sánh các khoản đã thu chi, đã tiết kiệm được trong một thời gian với kế hoạch tài chính cá nhân dự kiến.  - Gia tăng các hoạt động lao động góp phần gia tăng khoản thu nếu khoản thu nhỏ hơn so với dự kiến.  - Giảm thiểu các khoản chi linh hoạt, không thực sự cần thiết nếu khoản đã chi vượt quá dự kiến.  - ... | | Tiếp tục thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân đã đưa ra. | - Cất giữ riêng khoản cần tiết kiệm được theo tuần, tháng, quý,...  - Chỉ chi tiêu trong khoản sẵn sàng chi, được xác định bằng hiệu số giữa tổng khoản thu và khoản cần tiết kiệm.  - ... |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo nhóm theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày bảng xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân.  *Bảng xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân trình bày dưới Hoạt động 5.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân***  - HS liên hệ với bản thân, dựa vào tài chính cá nhân từ các nguồn để lập bản kế hoạch tài chính.  **-** HS lập bản kế hoạch tài chính phù hợp với thực tế, có thể nhờ bố mẹ, thầy cô,.. giúp đỡ. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, thực hiện nhiệm vụ: *Xây dựng và thực hiện bảng kế hoạch tài chính cá nhân.*  - GV hướng dẫn HS tham khảo các bước hướng dẫn ở mục 2 hoạt động 5.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân và thực hiện xây dựng bảng kế hoạch tài chính.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c.*** ***Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân***  HS lập bản kế hoạch tài chính và thực hiện theo kế hoạch trong 1 tháng. Từ đó chia sẻ những ưu điểm, hạn chế của bản thân khi thực hiện kế hoạch. |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÁ NHÂN  Mục tiêu: ... | | | | Các bước | **Kết quả (dự kiến)** | **Việc làm thực tế** | | Bước 1: Tập hợp các khoản thu. |  |  | | Bước 2: Xác định các khoản chi. |  |  | | Bước 3: Xác định các khoản tiết kiệm. |  |  | | Bước 4: Cân đối, điều chỉnh thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân đã đưa ra. |  |  | | Bước 5: Tiếp tục thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân đã đưa ra. |  |  | | |

**PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 6: Khảo sát kết quả hoạt động**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS luôn có ý thức tự đánh giá bản thân, sự tiến bộ về các kĩ năng liên quan đến chủ đề.

**b. Nội dung:** GV tổ chức đánh giá kết quả học tập của cả lớp trong chủ đề.

**c. Sản phẩm:** HS tự đánh giá, đánh giá đồng đẳng, biết được kết quả thực hiện của bản thân để có sự điều chỉnh phù hợp tốt hơn ở các chủ đề học tập sau.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đánh giá đồng đẳng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp theo nhóm tổ.  - GV yêu cầu HS sử dụng phiếu tự đánh giá và tổ chức đánh giá đổng đẳng theo vòng tròn:  *+ Mỗi thành viên viết điểm đã thực hiện được của bạn bên trái, điều cần rèn luyện tốt hơn của bạn bên phải.*  *+ Tổ tập hợp phiếu tự đánh giá theo nhóm kĩ năng: những HS đã thực hiện được và những HS chưa thực hiện được.*  *+ Xác định việc cần làm cho những thành viên đã thực hiện được những thành viên chưa thực hiện được.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ và đánh giá.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ về những hành vi mà bạn đã thực hiện được trong chủ đề, đảm bảo mỗi HS đều nhận được ít nhất một ý kiến từ một HS trong nhóm.  - GV mời một số HS nêu cảm nhận về những cảm nhận của bản thân về những nhận xét mình nhận được từ bạn.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS.  - GV nhận xét và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực, tiến bộ ở bạn của em.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **6. Khảo sát kết quả hoạt động**  ***a. Đánh giá đồng đẳng*** |
| ***Nhiệm vụ 2: Khảo sát kết quả tự đánh giá***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đọc từng nội dung trong ***Bảng tự đánh giá*** ***(đính kèm cuối mục)*** và hỏi HS theo các mức độ.  - GV ghi lại kết quả của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tự đánh giá kết quả mình thực hiện được.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổng kết khảo sát và ghi vào tài liệu của mình.  - GV tổng kết và đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV động viên, khích lệ HS tiếp tục thực hiện theo kế hoạch, rèn luyện bản thân và nhắc nhở HS.  - GV dặn dò HS chuẩn bị những nội dung cho giờ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tiếp theo. | ***b. Khảo sát kết quả tự đánh giá*** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Mức độ đạt được** | | |
| **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Xác định được việc thực hiện kế hoạch chi tiêu cá nhân và gia đình trong năm qua. |  |  |  |
| 2. Xây dựng được kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập của gia đình. |  |  |  |
| 3. Thực hiện được mục tiêu tiết kiệm tài chính trong gia đình. |  |  |  |
| 4. Tham gia các hoạt động lao động khác nhau trong gia đình một cách tự giác và trách nhiệm. |  |  |  |
| 5. Thực hiện được kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí. |  |  |  |

**C. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn lại kiến thức đã học.

- Rèn luyện các kĩ năng đã được học.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Chủ đề 6 – Thực hiện trách nhiệm với cộng đồng.***

**D. HỒ SƠ DẠY HỌC**

**Hoạt động 1:**

**BẢNG KHẢO SÁT**

**VỀ THỰC TRẠNG CHI TIÊU CỦA GIA ĐÌNH TRONG NĂM QUA**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Khoản chi tiêu** | | **Mức chi phí thực tế (khoảng)** |
| Khoản chi tiêu thiết yếu | Chi phí ăn uống |  |
| Chi phí điện, nước |  |
| Chi phí học hành |  |
| ... |  |
| Khoản chi tiêu linh hoạt | Chi phí cho sức khỏe |  |
| Chi phí sửa chữa, trang trí nhà cửa |  |
| Chi phí hiếu, hỉ |  |
| Chi phí du lịch |  |
| ... |  |
| Chi phí tiết kiệm | Mua bảo hiểm |  |
| Gửi ngân hàng |  |
| Đầu tư |  |
| ... |  |

**Hoạt động 2:**

**LẬP KẾ HOẠCH CHI TIÊU CỦA GIA ĐÌNH**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tổng thu nhập: ..........   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **TT** | **Nguyên tắc 50/30/70 của Elizabeth Warren** | **Nội dung chi** | **Số tiền** | **Tỉ lệ khoản chi/ tổng thu nhập** | | 1 | Khoản chi thiết yếu (50%) | Khoản chi thiết yếu: .... | ... | ... % | | 2 | Khoản chi linh hoạt (30%) | Khoản chi văn hóa tinh thần: ... | ... | ... % | | Khoản chi ngoài dự kiến: ... | ... | | Khoản chi không bắt buộc: ... | ... | | 3 | Tiết kiệm (20%) |  | ... | ... % | |

**Hoạt động 4:**

**PHIẾU KHẢO SÁT VỀ VIỆC THAM GIA**

**CÁC HOẠT ĐỘNG LAO ĐỘNG TRONG GIA ĐÌNH**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên hoạt động** | **Mức độ tham gia** | | |
| **Thường xuyên** | **Thỉnh thoảng** | **Chưa bao giờ** |
| Dọn dẹp vệ sinh nhà cửa. |  |  |  |
| Bảo dưỡng, sửa chữa một số đồ dùng trong gia đình. |  |  |  |
| Chuẩn bị bữa cơm cho gia đình. |  |  |  |
| Giúp bố mẹ trồng rau, nuôi gà,... để tiết kiệm chi tiêu. |  |  |  |
| Làm các công việc để có thêm thu nhập cho gia đình. |  |  |  |
| Bạn thấy mình đã chủ động và tích cực tham gia hay không? Có Không | | | |

**Hoạt động 5:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÁ NHÂN  Mục tiêu: ... | | |
| Các bước | **Kết quả (dự kiến)** | **Việc làm thực tế** |
| Bước 1: Tập hợp các khoản thu. |  |  |
| Bước 2: Xác định các khoản chi. |  |  |
| Bước 3: Xác định các khoản tiết kiệm. |  |  |
| Bước 4: Cân đối, điều chỉnh thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân đã đưa ra. |  |  |
| Bước 5: Tiếp tục thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân đã đưa ra. |  |  |

**Hoạt động 6:**

**BẢNG TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ 5**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Mức độ đạt được** | | |
| **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Xác định được việc thực hiện kế hoạch chi tiêu cá nhân và gia đình trong năm qua. |  |  |  |
| 2. Xây dựng được kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập của gia đình. |  |  |  |
| 3. Thực hiện được mục tiêu tiết kiệm tài chính trong gia đình. |  |  |  |
| 4. Tham gia các hoạt động lao động khác nhau trong gia đình một cách tự giác và trách nhiệm. |  |  |  |
| 5. Thực hiện được kế hoạch tài chính cá nhân hợp lí. |  |  |  |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 6: TỰ TIN VÀ THÍCH ỨNG VỚI SỰ THAY ĐỔI

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:**

**1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* Thể hiện được hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm của bản thân với cộng đồng.
* Biết cách xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng.
* Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về vấn đề văn hóa mạng xã hội.
* Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và đề xuất được phải pháp quản lí việc thực hiện hoạt động đó.
* Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

***Năng lực riêng:***

* Thể hiện được hành vi văn minh nơi công cộng.
* Giao tiếp và hợp tác, tự chủ và tự học.

**3. Phẩm chất:**

* Có ý thức tự giác, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SHS, SGV, Giáo án.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
* Bảng phụ và bút màu.
* Một lá cờ Tổ quốc nhỏ (cầm tay) hoặc một quả bóng ném nhỏ bằng cao su, bằng nhựa hoặc tự tạo ra bằng giấy.
* Thẻ màu xanh, vàng, đỏ.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 – bản 1*.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Bản kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về văn hóa mạng xã hội.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## SINH HOẠT DƯỚI CỜ VÀ SINH HOẠT LỚP

***Gợi ý:***

* Trao đổi về các cách thể hiện trách nhiệm với cộng đồng phù hợp với lứa tuổi của em.
* Tuyên truyền trong nhà trường về hành vi văn minh nơi công cộng.
* Thảo luận về các biện pháp quản lí hoạt động cộng đồng vì sự phát triển bền vững.
* Hưởng ứng các phong trào của tháng Thanh niên.
* ...

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG VÀ GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; chỉ rõ những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung:** GV giới thiệu chủ đề thông qua bài hát, video và giới thiệu với HS về ý nghĩa chủ đề.

**c. Sản phẩm học tập:** HS hoàn thành các nhiệm vụ của GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Giới thiệu ý nghĩa của chủ đề***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia HS thành 2 nhóm (tương ứng 2 dãy) tổ chức cho HS chơi trò chơi *“Đặt tên cho hoạt động cộng đồng”.*

- GV hướng dẫn HS chơi trò chơi:

*+ Mỗi đội đưa ra thật nhanh tên gọi hoạt động cộng đồng trong hình ảnh GV trình chiếu.*

*+ Đội nào trả lời nhanh và chính xác hơn đội đó được tính điểm. Tổng kết điểm, đội nào được nhiều điểm thì giành chiến thắng.*

- GV trình chiếu cho HS quan sát hình ảnh về các hoạt động cộng đồng:

|  |  |
| --- | --- |
| *Hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn - Báo  Quảng Bình điện tử*  *Hình 1* | Lao động vệ sinh tại Nghĩa trang Liệt sỹ tỉnh  *Hình 2* |
| Bài học từ câu chuyện bà mẹ lên mạng "bóc phốt" cô gái vì không nhường ghế  cho con mình  *Hình 3* | *Hình 4* |
| Tập trung kêu gọi giúp đỡ những người gặp khó khăn vì COVID-19.  *Hình 5* | *Hình 6* |

- GV giới thiệu ý nghĩa, sự cần thiết và tính hấp dẫn của chủ đề; khái quát về những nhiệm vụ cơ bản trong việc thực hiện trách nhiệm với cộng đồng trong chủ đề.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*+ Đoán tên bức hình:*

* *Hình 1: Xây dựng nhà tình nghĩa.*
* *Hình 2: Dọn dẹp nghĩa trang liệt sĩ.*
* *Hình 3: Nhường chỗ cho người già.*
* *Hình 4: Giao lưu văn hóa hai nước Việt – Nhật.*
* *Hình 5: Cơm tình nghĩa.*
* *Hình 6: Dọn dẹp vệ sinh đường phố.*

*+ Ý nghĩa: Chủ đề 6 giúp học sinh:*

* *Biết hành xử đúng đắn, biết phân biệt phải trái, đối nhân xử thế.*
* *Hoàn thành mọi công việc được giao.*
* *Ý thức được trách nhiệm của mình.*
* *Giúp chúng ta ngày càng hoàn thiện hơn.*
* *Được mọi người yêu quý, kính trọng và giúp đỡ.*
* *Có được lòng tin của mọi người.*

*+ Sự cần thiết và tính hấp dẫn của chủ đề: Ý thức trách nhiệm của học sinh đang dần bị phai nhòa và lãng quên trong nhà trường cũng như ngoài xã hội. Chính vì thế, “sống có trách nhiệm” đối với tất cả chúng ta ở mọi thời điểm đều rất cần thiết.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo.

***Nhiệm vụ 2: Định hướng nội dung***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và đọc phần Định hướng hoạt động – SGK tr.47 và quan sát tranh chủ đề - SGK tr.46:



- GV đặt thêm một số câu hỏi:

*+ Em hãy nêu các hoạt động cần thực hiện trong chủ đề 6?*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề.*

- GV định hướng: *Các mục tiêu của chủ đề không chỉ thực hiện trong giờ Hoạt động giáo dục mà còn được rèn luyện trong các giờ Sinh hoạt lớp, Sinh hoạt dưới cờ và hoạt động ngoại khóa khác. Các em cần tham gia đầy đủ, tích cực vào các hoạt động tập thể và vận dụng rèn luyện vào cuộc sống.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát hình ảnh, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, hướng dẫn (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*+ Chủ đề 6 giúp chúng ta có trách nhiệm giữ gìn, xây dựng và phát triển những giá trị chung của cộng đồng:*

* *Tìm hiểu trách nhiệm của bản thân với cộng đồng.*
* *Thể hiện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng.*
* *Xây dựng và phát triển các mối quan hệ với cá nhân và tổ chức trong cộng đồng.*
* *Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về vấn đề văn hóa mạng xã hội.*
* *Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và đề xuất giải pháp quản lí thực hiện hoạt động đó.*
* *Đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng.*
* *Tự đánh giá kết quả hoạt động.*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề: Các em học sinh tổ chức quyên góp quà tặng cho nhà tình thương, những gia đình có hoàn cảnh khó khăn.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Tinh thần trách nhiệm là một trong những phẩm chất đáng quý của con người. Trong công việc và cả cuộc sống, tinh thần trách nhiệm chiếm một vai trò vô cùng quan trọng. Vậy tinh thần trách nhiệm là gì? Học sinh chúng ta cần làm gì để sống có trách nhiệm với bản thân, với cộng đồng? Chúng ta cùng đến với bài học ngày hôm nay –* ***Chủ đề 6: Thực hiện trách nhiệm với cộng đồng.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu trách nhiệm của bản thân với cộng đồng**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS biết những việc làm thể hiện trách nhiệm của bản thân với cộng đồng và xác định được những hành vi văn minh nơi công cộng.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS biết những việc làm thể hiện trách nhiệm của bản thân với cộng đồng và xác định được những hành vi văn minh nơi công cộng.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chia sẻ những việc làm thể hiện trách nhiệm của bản thân với cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chia thành 2 đội chơi xếp thành 2 hàng, tham gia trò chơi *“Điền vào đúng ô chữ”.*  - GV chia bảng thành 3 ô với các mục: (1) Về chính trị; (2) Về môi trường; (3) Về văn hóa xã hội, hướng dẫn HS cách chơi:  *+ HS kể về những việc làm thể hiện trách nhiệm của HS với cộng đồng.*  *+ Lần lượt từng HS lên bảng viết tên những hoạt động cộng đồng vào đúng ô.*  *+ Trong thời gian 3 phút đội nào viết đúng ô và kể được nhiều hoạt động thể hiện trách nhiệm với cộng đồng là đội chiến thắng.*  - GV khảo sát nhanh về những việc làm thể hiện trách nhiệm với cộng đồng mà HS từng tham gia:  *+ HS từng tham gia cả 3 nhóm hoạt động: dơ thẻ màu xanh.*  *+ HS tham gia được 2 nhóm hoạt động: dơ thẻ màu vàng.*  *+ HS tham gia được 1 nhóm hoạt động: dơ thẻ màu đỏ.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết và kinh nghiệm của bản thân để trả lời các câu hỏi của GV.  - HS tích cực tham gia trò chơi *“Điền vào đúng ô chữ”.*  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổng hợp đáp án, câu trả lời của HS và đánh giá.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **1. Tìm hiểu trách nhiệm của bản thân với cộng đồng**  ***a. Chia sẻ những việc làm thể hiện trách nhiệm của bản thân với cộng đồng***  *- Về chính trị:*  + Tham gia hưởng ứng ngày hội bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, đại biểu Quốc hội,...  + Tham gia vẽ tranh cổ động cho các sự kiện chính trị tại địa phương,...  + ...  *- Về môi trường:*  + Tham gia lao động vệ sinh đường làng, ngõ xóm (đường phố, trường học).  + Trồng và chăm sóc cây xanh.  + ...  *- Về văn hóa – xã hội:*  + Thể hiện hành vi văn minh nơi công cộng.  + Tổ chức sinh hoạt văn hóa tại địa phương cho thiếu nhi.  + Tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện.  + ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Xác định những hành vi văn minh nơi công cộng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, quan sát gợi ý SGK tr.48,49 và cho biết: *Hãy xác định những hành vi văn minh nơi công cộng.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS chia sẻ nhanh kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Xác định những hành vi văn minh nơi công cộng***  *- Cơ sở tín ngưỡng tôn giáo, bảo tàng, thư viện:*  + Tham gia bảo vệ, đóng góp, phát huy giá trị công trình.  + Giữ gìn trật tự, vệ sinh không gian chung.  + Trang phục phù hợp.  + ...  *- Trung tâm thương mại, nhà ga, bến xe:*  + Trao đổi thông tin, giao tiếp đúng mực.  + Giữ gìn trật tự, an ninh, tôn trọng quy định chung.  + Xếp hàng theo quy định.  + ...  *- Khi tham gia giao thông:*  + Tự giác chấp hành Luật Giao thông.  + Có thái độ, hành vi ứng xử văn minh, lịch sử khi tham gia giao thông.  + Giúp đỡ người bị nạn, cung cấp thông tin về tai nạn giao thông cho cơ quan có thẩm quyền.  + ... |

**RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG MỞ RỘNG**

**Hoạt động 2: Thể hiện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS thực hiện được hành vi văn minh nơi công cộng và sống có trách nhiệm với cộng đồng.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS thực hiện được hành vi văn minh nơi công cộng và sống có trách nhiệm với cộng đồng.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đóng vai các nhân vật để thể hiện hành vi văn minh trong các tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành 4 nhóm, quan sát tình huống SGK tr.49 và thực hiện nhiệm vụ:  ***+ Nhóm 1 + 3:*** *Đóng vai xử lí tình huống 1.*  ***+ Nhóm 2 + 4:*** *Đóng vai xử lí tình huống 2.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận:  ***Tình huống 1:*** *Để cổ vũ văn minh, nhóm thanh niên có thể thực hiện các hành động sau:*  *+ Hát những bài hát cổ vũ đội tuyển một cách lịch sự, không sử dụng ngôn ngữ tục tĩu hoặc xúc phạm đối thủ.*  *+ Sử dụng các khẩu hiệu khích lệ đội tuyển một cách tích cực, không mang tính xúc phạm hoặc gây tranh cãi.*  *+ Không sử dụng pháo sáng, bóng xì, hoặc bất kỳ vật dụng nào có thể gây nguy hiểm cho người khác hoặc làm phiền người xung quanh.*  *+ Để lại chỗ ngồi sạch sẽ và gọn gàng sau khi kết thúc trận đấu.*  ***Tình huống 2:*** *Nếu là M, bạn có thể đề nghị cho H để thú cưng đi vệ sinh ở nơi khác, ví dụ như nhà bạn hoặc khu vực vệ sinh cho thú cưng. Bạn cũng có thể lịch sự hỏi H về việc thu gom phân của thú cưng và bỏ vào thùng rác đúng cách để tránh gây ô nhiễm môi trường. Bằng cách này, bạn đã giúp H nhận ra tầm quan trọng của việc giữ gìn vệ sinh và đảm bảo an toàn cho người và thú cưng.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **2. Thể hiện hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm với cộng đồng**  ***a. Đóng vai các nhân vật để thể hiện hành vi văn minh trong các tình huống***  - Xây dựng lối sống văn minh cần được tiến hành mọi nơi, mọi lúc trên tất cả các mặt của đời sống xã hội.  - Xây dựng lối sống văn minh là việc của tất cả mọi người, mọi lứa tuổi, ngành nghề và tầng lớp xã hội.  - Xây dựng lối sống văn minh là trách nhiệm của mọi người. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng và nhắc nhở mọi người cùng thực hiện***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành 4 nhóm, tham gia trò chơi *“Công dân gương mẫu”.*  - GV yêu cầu các nhóm thảo luận: *Viết một bài thuyết trình về “Cách em thể hiện hành vi văn minh nơi công cộng và nhắc nhở mọi người cùng thực hiện”.*  - GV hướng dẫn HS tham gia trò chơi:  *+ Đánh số báo danh cho các thí sinh dự thi “Công dân gương mẫu”.*  *+ Cử 1 đại diện của nhóm dự thi.*  *+ Cử 1 thư kí để tổng hợp điểm.*  - GV thông báo tiêu chí đánh giá cho thí sinh dự thi:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Tiêu chí đánh giá** | **Điểm** | | 1 | Bài thuyết trình phải đảm bảo đủ hai nội dung lồng ghép gồm cách em thể hiện hành vi văn minh nơi công cộng và em nhắc nhở mọi người cùng thực hiện. | 4 điểm | | 2 | Phải biết phối hợp giữa ngôn ngữ và phi ngôn ngữ khi trình bày. | 3 điểm | | 3 | Bản thân thí sinh là tấm gương về thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng, bài thi có khả năng lan tỏa và thuyết phục mọi người. | 3 điểm |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc nhóm, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV quan sát các nhóm thảo luận và hỗ trợ (khi cần thiết)  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện nhóm trình bày bài thuyết trình.  - Các nhóm khác lắng nghe, quan sát và đánh giá.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về cách làm của các nhóm, tiết mục, phần thể hiện của từng bạn HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***b. Thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng và nhắc nhở mọi người cùng thực hiện***  Hành vi văn minh nơi công cộng:  - Không vứt rác bừa bãi.  - Tuân thủ Luật Giao thông đường bộ.  - Không chen lấn, luôn xếp hàng.  - Nói đủ nghe, không làm ảnh hưởng đến người xung quanh.  - Giúp đỡ người gặp tai nạn.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cảm nhận của em khi mọi người trong cộng đồng cùng thực hiện hành vi văn minh***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chia sẻ theo nhóm đôi những cảm nhận khi mọi người trong cộng đồng cùng thực hiện những hành vi văn minh.  *Gợi ý: Có thể là một câu chuyện, một điều thú vị, một điều bất ngờ hoặc cảm xúc chung. Khi mọi người cùng thực hiện hành vi văn minh, cộng đồng đó sẽ trở nên gắn bó, gần gũi, yêu thương, đoàn kết và chất lượng cuộc sống được nâng cao. HS có thể sử dụng hình ảnh hoặc video minh họa trực quan hơn.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ về cảm xúc của mình khi cùng mọi người thực hiện hành vi văn minh.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV tổng kết:  *+ Trong xã hội, khi tất cả mọi người đều có ý thức thực hiện những hành vi văn minh thì chúng ta sẽ có một cuộc sống văn minh. Ngược lại, chỉ cần một người thiếu ý thức trong hành động ở những không gian chung, nơi công cộng sẽ gây ảnh hưởng lớn đến cộng đồng. Vì vậy, thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng và nhắc nhở mọi người cùng thực hiện là trách nhiệm của tất cả chúng ta.*  *+ Việc thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng cần tạo thành thói quen, sự tự giác trong ý thức của mỗi người, trong hành động hằng ngày. Khi mỗi người làm tốt điều đó sẽ là tấm gương cho những thế hệ sau. Việc nhắc nhở người khác thực hiện hành vi văn minh nơi công cộng cần lịch sự, nhã nhặn, văn minh.*  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***c. Chia sẻ cảm nhận của em khi mọi người trong cộng đồng cùng thực hiện hành vi văn minh***  Khi mọi người trong cộng đồng cùng thực hiện hành vi văn minh, không chỉ giúp tránh những hành vi gây phiền toái hay mâu thuẫn, mà còn tạo ra một môi trường sống tốt đẹp, an toàn và hạnh phúc cho tất cả mọi người. Hành vi văn minh cũng góp phần vào việc tôn trọng và bảo vệ môi trường, thể hiện sự tình cảm và sự quan tâm đến sự phát triển bền vững của xã hội. Vì vậy, cần khuyến khích và gợi mở ý thức cho mọi người về hành vi văn minh, giúp xây dựng một cộng đồng văn minh. |

**Hoạt động 3: Xây dựng và phát triển các mối quan hệ với cá nhân và tổ chức trong cộng đồng**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS luyện tập kĩ năng xây dựng và phát triển các mối quan hệ với cá nhân và tổ chức trong cộng đồng, đồng thời phát triển tốt các mối quan hệ đó.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS luyện tập kĩ năng xây dựng và phát triển các mối quan hệ với cá nhân và tổ chức trong cộng đồng, đồng thời phát triển tốt các mối quan hệ đó.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Tổ chức hội nghị bàn tròn “Xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng”***  ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận về cách xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho lớp ngồi thành hình vòng tròn để tăng tính gắn kết của cả lớp và yêu cầu HS đọc thông tin SGK tr.50.  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm nhỏ, thực hiện yêu cầu: *Thảo luận về mục tiêu xây dựng, phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng và cách xây dựng các mối quan hệ trong cộng đồng.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm đọc câu trả lời của nhóm mình và đánh giá.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **3. Xây dựng và phát triển các mối quan hệ với cá nhân và tổ chức trong cộng đồng**  ***a. Thảo luận về cách xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng***  - Luôn quan tâm tới các gia đình có hoàn cảnh khó khăn.  - Tích cực tham gia các hoạt động trong nhà trường.  - Giữ mối liên hệ thường xuyên với chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội tại nơi cư trú.  - Tham gia các hoạt động trong cộng đồng.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hành xây dựng và phát triển các mối quan hệ trong cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, đọc tình huống SGK tr.50, hướng dẫn HS thảo luận:  *+ HS giữ nguyên không gian hình tròn.*  *+ HS đóng vai xử lí tình huống thực hiện xây dựng và phát triển các mối quan hệ trong cộng đồng.*  *+ Các nhóm lần lượt đóng vai tình huống đã bốc thăm được.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày câu trả lời:  ***Tình huống 1:*** *Để thu hút cộng đồng vào hoạt động tổ chức tết Trung thu cho các em thiếu nhi, em có thể áp dụng các cách sau:*  *+ Tạo ra một kế hoạch chi tiết và hấp dẫn để người dân hiểu rõ hoạt động này. Em nên giải thích về mục đích, quy mô, thời gian, địa điểm, các hoạt động và sự cần thiết của sự hợp tác của cộng đồng.*  *+ Sử dụng các phương tiện truyền thông như truyền thanh, quảng cáo trên mạng xã hội, báo chí để truyền thông về hoạt động này. Em cần phải giải thích về mục đích và lợi ích của việc tham gia hoạt động này cho cộng đồng.*  *+ Tìm kiếm sự hỗ trợ của các cơ quan chính quyền địa phương để đưa thông tin về hoạt động đến cộng đồng một cách rộng rãi và nhanh chóng.*  ***Tình huống 2:*** *Để góp sức vào hoạt động nấu cơm từ thiện cho các bệnh nhân khó khăn của Hội Phụ nữ ở phường em, em có thể liên hệ qua điện thoại, email hoặc trực tiếp đến văn phòng của Hội để đăng ký tham gia hoạt động. Em cần thông báo rõ về số lượng người tham gia và sẵn sàng giúp đỡ các công việc cần thiết.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Thực hành xây dựng và phát triển các mối quan hệ trong cộng đồng***  HS quan sát thực tế, liên hệ với bản thân để giải quyết tình huống. Qua đó, rút được bài học kinh nghiệm cho bản thân. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ cảm xúc của em khi phát triển tốt các mối quan hệ trong cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS giữ không gian lớp ngồi hình vòng tròn và thực hiện nhiệm vụ: *HS ngồi cạnh nhau chia sẻ với nhau về cảm xúc của bản thân khi phát triển tốt các mối quan hệ cộng đồng.*  - GV hướng dẫn HS thực hiện:  *+ HS chuyền tay lá cờ hoặc quả bóng nhỏ trên nền nhạc của bài “Nối vòng tay lớn” (Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn)*  [*https://youtu.be/D\_d55NpYpIs?si=4S1rxNdct6SX645E*](https://youtu.be/D_d55NpYpIs?si=4S1rxNdct6SX645E)  *+ Khi nhạc dừng, vật đó trong tay HS nào, HS đó sẽ trình bày.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ cảm xúc khi phát triển tốt các mối quan hệ trong cộng đồng.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV tổng kết:  *+ Trong cuộc sống, con người luôn phải biết dựa vào nhau để giúp đỡ, hỗ trợ nhau những công việc không thể thực hiện một mình, những công việc chung của tập thể hoặc những lúc khó khăn, hoạn nạn. Vì vậy, mỗi người đều cần rèn luyện kĩ năng xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng và biết phát triển tốt các mối quan hệ đó.*  *+ Việc xây dựng và phát triển các mối quan hệ trong cộng đồng sẽ dễ dàng thực hiện khi chúng ta tích cực tham gia vào hoạt động ở các môi trường sống, môi trường học tập và làm việc. Bên cạnh đó, để các mối quan hệ phát triển tốt, mỗi chúng ta cần nuôi dưỡng tình cảm chân thành, quan tâm chia sẻ với tất cả mọi người, với cộng đồng trong cuộc sống của chúng ta.*  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Chia sẻ cảm xúc của em khi phát triển tốt các mối quan hệ trong cộng đồng***  Khi phát triển tốt các mối quan hệ trong cộng đồng, em cảm thấy rất hạnh phúc và tự hào vì đã góp phần tạo nên sự đoàn kết và hỗ trợ giữa các thành viên trong cộng đồng. Điều này giúp cho mọi người có thể cùng nhau đạt được những mục tiêu chung và xây dựng một môi trường sống tốt hơn. |

**Hoạt động 4: Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về văn hóa mạng xã hội**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hiểu về văn hóa mạng xã hội và các yêu cầu khi tham gia mạng xã hội, biết xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về văn hóa mạng xã hội.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS hiểu về văn hóa mạng xã hội và các yêu cầu khi tham gia mạng xã hội, biết xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về văn hóa mạng xã hội.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận về các vấn đề văn hóa mạng xã hội***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS đọc thông tin SGK tr.50, thảo luận về: *Em hãy đưa ra ý kiến về những vấn đề thuộc về văn hóa mạng xã hội, các yêu cầu khi tham gia văn hóa mạng xã hội.*  - GV yêu cầu mỗi nhóm đưa ra thông điệp ngắn gọn, dễ nhớ về văn hóa mạng xã hội và yêu cầu khi tham gia mạng xã hội.  *Gợi ý: Mạng xã hội gắn kết và chia sẻ yêu thương, like, share, comment một cách có ý thức.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các đội trình bày câu trả lời.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **4. Xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về văn hóa mạng xã hội**  ***a. Thảo luận về các vấn đề văn hóa mạng xã hội***  - Trao đổi phân biệt tin thật, tin giả.  - Làm thế nào để phòng tránh bị đánh cắp thông tin cá nhân.  - Các thủ đoạn công kích, lôi kéo trên mạng xã hội.  - Nhận diện các hình thức bắt nạt trực tuyến.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Lựa chọn một vấn đề văn hóa mạng xã hội và xây dựng kế hoạch truyền thông***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS tiếp tục làm việc theo nhóm, yêu cầu HS lựa chọn một vấn đề về văn hóa mạng xã hội và xây dựng kế hoạch truyền thông theo gợi ý SGK tr.51.  - GV lựa chọn một phương thức truyền thông trên mạng xã hội để HS biết cách sử dụng mạng xã hội hiệu quả vừa có thể tổ chức được cuộc thi truyền thông trên chính mạng xã hội.  - GV yêu cầu mỗi nhóm thảo luận và lập bản kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về văn hóa mạng xã hội vào giấy khổ lớn.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào sự hiểu biết của bản thân để xây dựng bản kế hoạch.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 1-2 HS giới thiệu và thuyết trình về bản kế hoạch của nhóm.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Lựa chọn một vấn đề văn hóa mạng xã hội và xây dựng kế hoạch truyền thông***  *Bản kế hoạch trình bày dưới Hoạt động 4.* |
| ***Nhiệm vụ 3: Thực hiện kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội trong cộng đồng và chia sẻ kết quả***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  ***\* Tổ chức cuộc thi thực hiện kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội trong cộng đồng***  - GV chia HS thành 4 nhóm (4 – 6 HS/nhóm).  - GV đề nghị các nhóm (đã lập kế hoạch) thiết kế một video truyền thông trong cộng đồng về văn hóa mạng xã hội và đưa lên các trang mạng xã hội (đã giao nhiệm vụ sau Chủ đề 5).  ***\* Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về văn hóa mạng xã hội***  - GV yêu cầu các nhóm thảo luận: *Chia sẻ những thuận lời, khó khăn, những trải nghiệm khi triển khai kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về văn hóa mạng xã hội.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS vận dụng hiểu biết của bản thân, thảo luận và trả lời câu hỏi.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời các nhóm trình chiếu video kèm thuyết trình về nội dung video.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV hướng dẫn cách chấm điểm:  *+ Tiêu chí đánh giá:*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **STT** | **Tiêu chí đánh giá** | **Điểm** | | 1 | Nội dung thông điệp được gửi đi. | 3 điểm | | 2 | Tính sáng tạo trong hình thức thể hiện. | 3 điểm | | 3 | Mức độ lan tỏa của video trên cộng đồng mạng, số lượng lượt like, share và số lượt comment tích cực. | 4 điểm |   *+ Thành lập ban giám khảo gồm GV, một đại diện của nhóm dự thi, một thư kí để tổng hợp điểm (chấm điểm kênh trực tiếp trên lớp).*  *+ Tổ chức trao giải: giải chấm trực tiếp và giải số lượt thu hút trên không gian mạng.*  - GV tổng kết:  *+ Ngày nay, mạng xã hội trở thành một nơi sinh hoạt văn hóa không thể thiếu của mọi tầng lớp trong xã hội. Tuy nhiên, để không gian mạng thực trở thành một môi trường lành mạnh và an toàn cho tất cả chúng ta thì mỗi người cần trang bị những hiểu biết cơ bản khi sử dụng mạng xã hội.*  *+ Nếu biết khai thác sử dụng, mạng xã hội có rất nhiều lợi ích phục vụ giao tiếp, học tập và làm việc. Việc rèn luyện kĩ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về văn hóa mạng xã hội là công việc cần thiết mà mỗi công dân tương lai cần phải trang bị.*  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***c. Thực hiện kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội trong cộng đồng và chia sẻ kết quả***  ***\* Tổ chức cuộc thi thực hiện kế hoạch truyền thông về văn hóa mạng xã hội trong cộng đồng***  *Bản kế hoạch trình bày dưới Hoạt động 4.*  ***\* Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về văn hóa mạng xã hội***  HS chia sẻ quá trình thực hiện kế hoạch. |
| |  | | --- | | **KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG**  **VỀ KĨ NĂNG ỨNG PHÓ VỚI BẮT NẠT TRỰC TUYẾN**  **1. Mục tiêu**  - Trang bị các kĩ năng ứng phó với bắt nạt trực tuyến.  - Áp dụng kĩ năng ứng phó với bắt nạt trực tuyến trong cuộc sống.  **2. Đối tượng truyền thông:** Học sinh khối 10, 11, 12 của trường Trung học phổ thông A và thanh thiếu niên trong cộng đồng. | | |

|  |
| --- |
| **KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG VỀ VĂN HÓA MẠNG XÃ HỘI** |

**Hoạt động 5: Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và đề xuất giải pháp quản lí thực hiện hoạt động đó**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS biết cách xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và đề xuất được các giải pháp quản lí việc tổ chức thực hiện hoạt động phát triển cộng đồng.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và đề xuất được các giải pháp quản lí việc tổ chức thực hiện hoạt động phát triển cộng đồng.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xây dựng kế hoạch phát triển cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi, đọc thông tin SGK tr.52 và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ:  *+ Chọn một vấn đề của cộng đồng mà em muốn thực hiện hoặc cải tạo so với hiện tại nhằm phát triển bền vững cho cộng đồng đó.*  *+ Lập một bản kế hoạch nhằm tổ chức phát triển cộng đồng để đạt được mục tiêu mà em mong muốn.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận cặp đôi và thực hiện nhiệm vụ.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày bản kế hoạch của nhóm.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và đề xuất giải pháp quản lí thực hiện hoạt động đó**  ***a. Xây dựng kế hoạch phát triển cộng đồng*** |
| ***Nhiệm vụ 2: Thảo luận và hoàn hiện kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận và hoàn thiện kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng theo hai cách:  *+ Thảo luận nhóm đôi (tìm bạn phù hợp để thảo luận và hoàn thiện kế hoạch của mình và của bạn).*  *+ Thảo luận theo nhóm (cả nhóm chọn và hoàn thiện một kế hoạch chung và cùng thực hiện).*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe sự hướng dẫn của GV và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ bản kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***b. Thảo luận và hoàn hiện kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng***  - Mỗi nhóm HS cần có riêng một kế hoạch cụ thể, phù hợp cho với phát triển cộng đồng.  - Lắng nghe, học hỏi và rút ra bài học cho bản thân trong quá trình thực hiện thảo luận bản kế hoạch. |
| ***Nhiệm vụ 3: Đề xuất giải pháp quản lí việc thực hiện hoạt động phát triển cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành 4 nhóm (6 HS/nhóm), yêu cầu HS đọc thông tin SGK tr.53 và thực hiện nhiệm vụ: *HS đóng vai làm nhà quản lí và đưa ra những giải pháp sáng tạo để quản lí việc thực hiện hoạt động phát triển cộng đồng.*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Quản lí việc lập kế hoạch** | **Quản lí việc tổ chức và thực hiện kế hoạch** | **Quản lí mức độ đạt mục tiêu** | | ... | ... | ... | |  |  |  |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe sự hướng dẫn của GV và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS nhận xét, chia sẻ.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV tổng kết:  *+ Hoạt động phát triển cộng đồng là một hoạt động tập hợp nhiều thành phần cá nhân và nhiều tổ chức xã hội khác nhau hướng tới những mục tiêu khác nhau. Vì vậy, khâu xây dựng kế hoạch cần phải làm một cách cẩn trọng, chu đáo, phải lường được tất cả những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện kế hoạch đó.*  *+ Các giải pháp để quản lí việc thực hiện hoạt động phát triển cộng đồng cần chú ý đến nhiều khâu, nhiều giai đoạn: giai đoạn lập kế hoạch, giai đoạn tổ chức thực hiện, giai đoạn giám sát mức độ đạt mục tiêu đề ra,...*  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Đề xuất giải pháp quản lí việc thực hiện hoạt động phát triển cộng đồng***  - Quản lí việc triển khai nội dung kế hoạch.  - Quản lí điều kiện, phương tiện thực hiện: loại phương tiện, số lượng, chất lượng.  - Quản lí các thành viên tham gia hoạt động.  - Quản lí việc phối hợp giữa các lực lượng, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện, quy mô, cách thức phối hợp.  - Quản lí việc đạt được mục tiêu của hoạt động phát triển cộng đồng. |

**Hoạt động 6: Đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS biết cách xây dựng các tiêu chí và thực hiện đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:** HS xây dựng các tiêu chí và thực hiện đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xây dựng các tiêu chí đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm (6 HS/nhóm), đọc thông tin SGK tr.53 và thực hiện nhiệm vụ: *Thảo luận và xây dựng các tiêu chí đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng và giải thích tại sao lại chọn những tiêu chí đó.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe và thực hiện theo lời hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **6. Đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng**  ***a. Xây dựng các tiêu chí đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng***  - Giúp các cá nhân thể hiện được trách nhiệm của bản thân với cộng đồng.  - Tạo điều kiện để các cá nhân góp phần phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng.  - Tăng cường sự gắn kết trong tập thể, tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau trong cộng đồng.  - Huy động sức mạnh tổng hợp từ nhiều nguồn lực khác nhau trong cộng đồng.  - Thúc đẩy sự phát triển toàn diện và bền vững cho cộng đồng.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hiện đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV vẫn giữ nguyên nhóm, yêu cầu mỗi nhóm chọn một hoạt động phát triển cộng đồng để đánh giá.  - GV gợi ý các nhóm minh họa bằng các hình ảnh thực tế, bài hát ý nghĩa, video,...  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và đánh giá theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Thực hiện đánh giá ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng***  Đánh giá ý nghĩa của hoạt động giúp đỡ xã Y sau bão lũ:  - Giúp người dân xã Y nhanh chóng ổn định cuộc sống sau bão lũ.  - Là hoạt động để những người dân trong cộng đồng thêm gắn kết và yêu thương nhau.  - Phối hợp được nhiều cá nhân, tổ chức cùng tham gia một hoạt động cộng đồng.  - ... |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ kết quả đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ: *Chia sẻ kết quả đánh giá hoạt động phát triển cộng đồng.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn và thực hiện báo cáo.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV yêu cầu HS trình bày báo cáo kết quả.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV tổng kết:  *+ Việc xây dựng các tiêu chí đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng cần được suy xét nghiêm túc và kĩ lưỡng. Khi đưa ra mỗi tiêu chí, chúng ta cần giải thích căn cứ để đưa ra tiêu chí đó. Đồng thời, cần rà soát tất cả các khâu, các bước tiến hành của hoạt động phát triển cộng đồng để đảm bảo không bị bỏ sót tiêu chí đánh giá.*  *+ Khi thực hiện đánh giá ý nghĩa của một hoạt động phát triển cộng đồng, cần bám vào mục tiêu của hoạt động đó, đồng thời tiến hành đánh giá cả quá trình thực hiện và kết quả của hoạt động.*  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c.*** ***Chia sẻ kết quả đánh giá ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng***  - HS cần tích cực rèn luyện kiểm soát cảm xúc để ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp khác nhau trong cuộc sống.  - Kiểm soát cảm xúc và ứng xử hợp lý các trường hợp trong cuộc sống giúp HS duy trì được các mối quan hệ tốt đẹp. |

**PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 7: Khảo sát kết quả hoạt động**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS luôn có ý thức tự đánh giá bản thân, sự tiến bộ về các kĩ năng liên quan đến chủ đề.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm:** HS có ý thức tự đánh giá bản thân, sự tiến bộ về các kĩ năng liên quan đến chủ đề.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đánh giá đồng đẳng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm, thảo luận về: *Những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động trong chủ đề này.*  - GV yêu cầu các thành viên đánh giá yêu cầu cần đạt của chủ đề: *Thích điều gì nhất ở bạn khi tham gia hoạt động chủ đề và mong gì ở bạn để bạn tiến bộ hơn?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ và đánh giá.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ câu trả lời.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS.  - GV nhận xét và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực, tiến bộ ở bạn của em.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **7. Khảo sát kết quả hoạt động**  ***a. Đánh giá đồng đẳng*** |
| ***Nhiệm vụ 2: Khảo sát tự đánh giá và đánh giá tổng hợp***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đọc từng nội dung trong ***Bảng tự đánh giá*** ***(đính kèm cuối mục)*** và hỏi HS theo các mức độ.  - GV ghi lại kết quả của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tự đánh giá kết quả mình thực hiện được.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổng kết khảo sát và ghi vào tài liệu của mình.  - GV mời HS nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV động viên, khích lệ HS tiếp tục thực hiện theo kế hoạch, rèn luyện bản thân và nhắc nhở HS.  - GV dặn dò HS chuẩn bị những nội dung cho giờ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tiếp theo. | ***b.* *Khảo sát tự đánh giá và đánh giá tổng hợp*** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Thực hiện được trách nhiệm với cộng đồng và hiểu được ý nghĩa của những hoạt động đó đối với cá nhân và cộng đồng. |  |  |  |
| 2. Thể hiện được hành vi văn minh nơi công cộng. |  |  |  |
| 3. Có kĩ năng xây dựng và phát triển mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng. |  |  |  |
| 4. Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về vấn đề văn hóa mạng xã hội. |  |  |  |
| 5. Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng. |  |  |  |
| 6. Đề xuất được giải pháp quản lí hoạt động phát triển cộng đồng. |  |  |  |
| 7. Đánh giá được ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng. |  |  |  |

**C. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn lại kiến thức đã học.

- Rèn luyện các kĩ năng đã được học.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Chủ đề 6 – Thực hiện trách nhiệm với cộng đồng.***

**D. HỒ SƠ DẠY HỌC**

**Hoạt động 4:**

**KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG**

**VỀ KĨ NĂNG ỨNG PHÓ VỚI BẮT NẠT TRỰC TUYẾN**

|  |
| --- |
| **KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG**  **VỀ KĨ NĂNG ỨNG PHÓ VỚI BẮT NẠT TRỰC TUYẾN**  **1. Mục tiêu**  - Trang bị các kĩ năng ứng phó với bắt nạt trực tuyến.  - Áp dụng kĩ năng ứng phó với bắt nạt trực tuyến trong cuộc sống.  **2. Đối tượng truyền thông:** Học sinh khối 10, 11, 12 của trường Trung học phổ thông A và thanh thiếu niên trong cộng đồng. |

**KẾ HOẠCH TRUYỀN THÔNG VỀ VĂN HÓA MẠNG XÃ HỘI**



**Hoạt động 5:**

**KẾ HOẠCH GIÚP ĐỠ XÃ Y SAU BÃO LŨ**



**Hoạt động 6:**

**BẢNG KHẢO SÁT THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÍ CẢM XÚC VÀ ỨNG XỬ HỢP LÍ TRONG CÁC TÌNH HUỐNG KHÁC NHAU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Biện pháp** | **Đã**  **thực hiện** | **Chưa**  **thực hiện** |
| 1. Tích cực dùng ngôn ngữ động viên, khích lệ bản thân. |  |  |
| 2. Không than thân trách phận với những cảm xúc tiêu cực. |  |  |
| 3. Không vội vàng phản ứng để cảm xúc không ảnh hưởng đến bản thân và người khác trong từng tình huống. |  |  |
| 4. Đặt mình vào vị trí của người khác để hiểu cảm xúc của họ. |  |  |
| 5. Điều chỉnh sự nóng giận của bản thân. |  |  |
| 6. Cố gắng hít thở thật sâu để thả lỏng cơ thể. |  |  |

**Hoạt động 7:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Thực hiện được trách nhiệm với cộng đồng và hiểu được ý nghĩa của những hoạt động đó đối với cá nhân và cộng đồng. |  |  |  |
| 2. Thể hiện được hành vi văn minh nơi công cộng. |  |  |  |
| 3. Có kĩ năng xây dựng và phát triển mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng. |  |  |  |
| 4. Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về vấn đề văn hóa mạng xã hội. |  |  |  |
| 5. Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng. |  |  |  |
| 6. Đề xuất được giải pháp quản lí hoạt động phát triển cộng đồng. |  |  |  |
| 7. Đánh giá được ý nghĩa của các hoạt động phát triển cộng đồng. |  |  |  |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 7: THÔNG TIN VỀ CÁC NHÓM NGHỀ CƠ BẢN

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:**

**1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* Sưu tầm được tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.
* Phân loại được các nhóm nghề cơ bản; chỉ ra được đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề.
* Phân tích được yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động.
* Giải thích được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp của người lao động.
* Đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề và chỉ ra được phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc không phù hợp với nhóm nghề, nghề lựa chọn.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

***Năng lực riêng:***

* Thể hiện được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề.
* Tự chủ và tự học.

**3. Phẩm chất:**

* Có ý thức tự giác, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SHS, SGV, Giáo án.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
* Giấy A0, tập giấy nhỏ, các dụng cụ để gắn, dán.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SHS, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 – bản 1*.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trải nghiệm trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## SINH HOẠT DƯỚI CỜ VÀ SINH HOẠT LỚP

***Gợi ý:***

* Giới thiệu một số cơ sở đào tạo nghề ở địa phương.
* Nghe chuyên gia nói chuyện về xu hướng phát triển nghề trong xã hội hiện đại.
* Trao đổi các yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động.
* Chia sẻ thông tin về các nhóm nghề mà em quan tâm.
* ...

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG VÀ GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; chỉ rõ những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung:** GV giới thiệu chủ đề thông qua câu chuyện, video và giới thiệu với HS về ý nghĩa chủ đề.

**c. Sản phẩm học tập:** HS hoàn thành các nhiệm vụ của GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Giới thiệu ý nghĩa chủ đề***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi sau:

*+ Em sẽ dự định lựa chọn nghề/nhóm nghề nào để học tập?*

*+ Dựa vào cơ sở/lí do nào em quyết định lựa chọn nghề/nhóm nghề đó?*

- GV chỉ ra ý nghĩa, vai trò của việc tìm hiểu nghề/nhóm nghề.

- GV dẫn dắt vào phần định hướng nội dung và đặt câu hỏi: *Chúng ta sẽ thực hiện những hoạt động/công việc nào để tìm hiểu và đánh giá mức độ phù hợp của bản thân đối với các nhóm nghề/nghề mà em có ý định học tập?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*+ HS dựa vào sự hiểu biết của bản thân để trả lời câu hỏi.*

*+ Lợi ích của việc tìm hiểu nghề/nhóm nghề:*

* *Xác định hướng đi, mục tiêu nghề nghiệp.*
* *Tạo dựng một cuộc sống chất lượng hơn.*
* *Tăng năng suất lao động, hiệu quả làm việc.*
* *Tạo năng lượng mới cho mỗi ngày làm việc.*

*+ Ý nghĩa của việc tìm hiểu nghề/nhóm nghề:*

* *Giúp phân phổ nguồn nhân lực đồng đều.*
* *Tránh lãng phí và thiếu hụt nguồn lực.*
* *Góp phần đưa đất nước phát triển kinh tế xã hội.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Nhiệm vụ 2: Định hướng nội dung***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và đọc phần Định hướng hoạt động - SHS tr.56 và quan sát tranh chủ đề - SHS tr.55:



- GV đặt câu hỏi:

*+ Em hãy nêu các hoạt động cần thực hiện trong chủ đề 7?*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề.*

- GV định hướng: *Các mục tiêu của chủ đề không chỉ thực hiện trong giờ Hoạt động giáo dục mà còn được rèn luyện trong các giờ Sinh hoạt lớp, Sinh hoạt dưới cờ và hoạt động ngoại khóa khác. Các em cần tham gia đầy đủ, tích cực vào các hoạt động tập thể và vận dụng rèn luyện vào cuộc sống.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát hình ảnh, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*+ Chủ đề 7 giúp chúng ta có nhận thức về việc tìm hiểu xu hướng phát triển nghề trong xã hội, thị trường lao động. Từ đó đánh giá mức độ phù hợp của bản thân đối với các nhóm ngành nghề:*

* *Tìm hiểu các nhóm nghề và đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề.*
* *Phân tích những yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động đối với nhóm nghề mà em quan tâm.*
* *Giải thích ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động.*
* *Sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.*
* *Đánh giá sự phù hợp của bản thân đối với các nhóm nghề.*
* *Tự đánh giá kết quả hoạt động.*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề: Các bạn học sinh đang tham gia buổi tư vấn hướng nghiệp.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Việc định hướng nghiệp cho học sinh THPT giúp các em có lộ trình học tập đúng đắn và tự tin vào lựa chọn của mình, cũng như có lợi thế cạnh tranh hơn trên thị trường nghề nghiệp. Qua đó, các em sẽ hạn chế được rủi ro làm trái ngành, thất nghiệp khi theo đuổi những ngành không phù hợp. Đồng thời, khi được lựa chọn theo đuổi ngành nghề mà mình yêu thích, các em sẽ chủ động nghiên cứu, tìm hiểu về lĩnh vực mình quan tâm, hơn là chỉ tập trung học lấy tấm bằng. Để biết được các ngành nghề phổ biến hiện nay cũng như lợi ích của việc hướng nghiệp sớm, chúng ta cùng đến với bài học ngày hôm nay –* ***Chủ đề 7: Thông tin về các nhóm nghề cơ bản.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu nhóm nghề và đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS tìm hiểu đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề và nhận diện các nhóm nghề được phân loại dựa trên các tiêu chí nào.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tìm hiểu đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề và nhận diện các nhóm nghề được phân loại dựa trên các tiêu chí nào

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Chia sẻ những cách phân loại nhóm nghề mà em biết***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành 4 nhóm (4 – 6 HS/nhóm).  - GV yêu cầu HS thảo luận: *Tìm hiểu các cách phân loại nhóm nghề trước khi buổi học diễn ra.*  - GV gợi ý HS thảo luận:  *+ Liệt kê các nhóm nghề.*  *+ Các nhóm nghề này được phân loại theo cách của ai? Của tổ chức nào?*  *+ ...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết của bản thân để thảo luận theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 1 – 2 HS trình bày kết quả làm việc trên bảng hoặc giấy A0.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **1. Tìm hiểu nhóm nghề và đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề**  ***a. Chia sẻ những cách phân loại nhóm nghề mà em biết***  - Cách phân loại dựa vào Danh mục nghề nghiệp Việt Nam.  - Cách phân loại của một số nhà khoa học về hướng nghiệp.  - Cách phân loại của một số tổ chức khác. |
| ***Nhiệm vụ 2: Xây dựng bản mô tả đặc trưng và yêu cầu của từng nhóm nghề***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm, đọc thông tin SGK tr.57 và thực hiện nhiệm vụ: *Xây dựng bản mô tả đặc trưng yêu cầu của từng nhóm nghề.*  *Gợi ý: Đối với mỗi nhóm nghề cần mô tả:*  *+ Tên nhóm nghề.*  *+ Hoạt động đặc trưng.*  *+ Đặc điểm môi trường làm việc.*  *+ Công cụ lao động.*  *+ Yêu cầu về phẩm chất và năng lực đối với người lao động.*  *+ Chống chỉ định y học (nếu có).*  - GV tiếp tục hướng dẫn HS trao đổi: *Nhận diện được sự giống và khác nhau giữa các nhóm nghề dựa trên nội dung của bản mô tả đặc biệt.*  - GV đặt câu hỏi kết thúc hoạt động nhóm: *Việc xây dựng bản mô tả đặc trưng và yêu cầu của nhóm nghề có giá trị đối với việc lựa chọn nghề nghiệp của em?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS xác định nhóm nghề sẽ tìm hiểu lên tờ giấy nhỏ, trao đổi theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Xây dựng bản mô tả đặc trưng và yêu cầu của từng nhóm nghề***  *Bản mô tả đặc trưng nhóm nghề trình bày dưới Hoạt động 1.* |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ và hoàn thiện bản mô tả đặc trưng nghề, nhóm nghề mà em quan tâm***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi, yêu cầu HS: *Hoàn thiện bản mô tả đặc trưng của nghề, nhóm nghề mà các em quan tâm.*  - GV yêu cầu HS sau khi hoàn thiện bản thân có thể gửi lên trang điện tử trao đổi thông tin của lớp, trưng bày trong lớp, gửi đến gia đình HS,...  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV nhấn mạnh: *Để có được cái nhìn chân thực về một nghề hay nhóm nghề nào đó, việc tìm hiểu và xác định đặc trưng của nghề là một việc quan trọng, cần thiết, các em hãy hoàn thiện một cách nghiêm túc bản mô tả này.*  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Chia sẻ và hoàn thiện bản mô tả đặc trưng nghề, nhóm nghề mà em quan tâm***  HS dựa vào ưu điểm, nhược điểm cũng như năng lực của bản thân để hoàn thiện bản mô tả nhóm nghề quan tâm đến. |
| **Nhóm nhân viên dịch vụ bán hàng:**   |  |  | | --- | --- | | **Nội dung** | **Mô tả** | | Hoạt động đặc trưng | - Trao đổi trực tiếp với khách hàng để cung cấp, tư vấn hỗ trợ thông tin về sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.  - Tìm hiểu, cập nhật thông tin về dịch vụ và sản phẩm. | | Đặc điểm môi trường làm việc | - Môi trường sạch sẽ, an toàn.  - Thái độ tôn trọng, cởi mở, chia sẻ.  - Cơ sở vật chất đáp ứng các quy định, yêu cầu đặt ra. | | Công cụ lao động | - Các phần mềm quản lí dữ liệu về dịch vụ, sản phẩm và phản hồi khách hàng. | | Yêu cầu về phẩm chất và năng lực đối với người lao động | - Kĩ năng giao tiếp tốt.  - Phân tích thông tin.  - Tôn trọng người khác.  - Thể hiện tính chuyên nghiệp. | | Chống chỉ định y học (nếu có). | - Nói ngọng, nói lắp.  - Thần kinh không ổn định. | | |

**RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 2: Phân tích những yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động đối với nhóm nghề mà em quan tâm**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS tìm hiểu, phân tích những yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động đối với nhóm nghề HS quan tâm, để có thêm cơ sở xác định mức độ phù hợp của bản thân và lên kế hoạch học tập, rèn luyện, phát triển các phẩm chất, năng lực phù hợp với nghề đó.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tìm hiểu, phân tích những yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động đối với nhóm nghề HS quan tâm, để có thêm cơ sở xác định mức độ phù hợp của bản thân và lên kế hoạch học tập, rèn luyện, phát triển các phẩm chất, năng lực phù hợp với nghề đó.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Trao đổi cách thu thập thông tin của nhà tuyển dụng về yêu cầu phẩm chất và năng lực đối với nhóm nghề mà em quan tâm***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm theo gợi ý SGK tr.58.  - GV yêu cầu các nhóm: *Chia sẻ thông tin kết quả làm việc nhóm về cách thu thập thông tin của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực đối với nhóm nghề mà em quan tâm.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, dựa vào hiểu biết của bản thân để hoàn thành nhiệm vụ.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi một số HS trả lời và GV ghi câu trả lời lên bảng.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **2. Phân tích những yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động đối với nhóm nghề mà em quan tâm**  ***a. Trao đổi cách thu thập thông tin của nhà tuyển dụng về yêu cầu phẩm chất và năng lực đối với nhóm nghề mà em quan tâm***  - Phỏng vấn trực tiếp nhà tuyển dụng hoặc người làm trong nghề.  - Đọc thông tin tuyển dụng.  - Tham gia các diễn đàn trao đổi về nghề nghiệp, ngày hội việc làm |
| ***Nhiệm vụ 2: Thu thập và phân tích những yêu cầu về phẩm chất và năng lực của nhóm nghề mà em quan tâm***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thu thập các yêu cầu về năng lực, phẩm chất cần có ở mỗi nhóm nghề và làm rõ các biểu hiện của nó trong các hoạt động cụ thể.  - GV hướng dẫn HS phân tích và mô tả những phẩm chất, năng lực, kĩ năng cần có ở người lao động trong nhóm nghề mà em quan tâm:  *+ Kĩ năng giao tiếp: biết lắng nghe; sử dụng câu hỏi phù hợp, chuẩn mực, đúng trọng tâm vấn đề; ngôn ngữ cơ thể phù hợp,...*  *+ Có trách nhiệm: xác định và nhận diện được mục tiêu cần đạt; lên kế hoạch, quản lí được thời gian, nguyên liệu, chi phí; tham gia chia sẻ, góp ý để hướng đến thực hiện mục tiêu chung; sẵn sàng chịu trách nhiệm cho hành động của mình,...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát HS và hỗ trợ (khi cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 1 – 2 HS trình bày kết quả làm việc lên giấy A0 hoặc video.  - Các HS khác lắng nghe, quan sát và đánh giá.  - GV mời HS khác nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***b. Thu thập và phân tích những yêu cầu về phẩm chất và năng lực của nhóm nghề mà em quan tâm***  *Gợi ý được trình bày dưới Hoạt động 2.* |
| ***Nhiệm vụ 3: Định hướng rèn luyện những phẩm chất và năng lực của người lao động đối với nhóm nghề em quan tâm***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS nhận diện kĩ năng và phẩm chất nào cần rèn luyện trong thời gian tới.  - GV gợi ý HS những cách thức có thể rèn luyện gắn với cuộc sống, môi trường xung quanh:  *+ Rèn luyện kĩ năng giao tiếp với các đối tượng khác nhau, điều chỉnh cải thiện ngôn ngữ, hành vi, cử chỉ,... trong quá trình giao tiếp.*  *+ Đối với năng lực giải quyết vấn đề, có thể rèn luyện thông qua giải quyết các vấn đề trong cuộc sống như cách sắp xếp công việc, học tập, giải quyết các sự kiện, công việc trong lớp, nhà trường, gia đình,...*  - GV yêu cầu HS xây dựng kế hoạch rèn luyện.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi, lắng nghe GV hướng dẫn.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một vài HS chia sẻ kế hoạch và rèn luyện trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến, động viên và khen ngợi HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***c. Định hướng rèn luyện những phẩm chất và năng lực của người lao động đối với nhóm nghề em quan tâm***  - Xác định những phẩm chất và năng lực rèn luyện.  - Lựa chọn những cách thức rèn luyện: Trải nghiệm các công việc liên quan đến nghề; kế hoạch học tập và rèn luyện từ các khóa học, hoạt động,...  - Thời gian thực hiện.  - ... |

|  |
| --- |
| **THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG KĨ SƯ XÂY DỰNG** |

**Hoạt động 3: Giải thích ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS trao đổi, bàn luận về những việc cần làm để đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động và ý nghĩa của việc thực hiện những việc làm đó.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS trao đổi, bàn luận về những việc cần làm để đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động và ý nghĩa của việc thực hiện những việc làm đó.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận những việc cần làm để đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động***  - GV chia HS thành 4 nhóm (4 – 6 HS/nhóm), yêu cầu thảo luận: *Trao đổi theo nhóm những việc cần làm để đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động ở một nghề cụ thể và đưa ra lí do (thực trạng, kết quả nghiên cứu,... để giải thích, thuyết phục).*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, vận dụng hiểu biết của bản thân để thực hiện yêu cầu.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một vài nhóm HS trình bày kết quả làm việc.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **3. Giải thích ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động**  ***a. Thảo luận những việc cần làm để đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động***  - Trang bị đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động.  - Được tập huấn về an toàn lao động.  - Được nghe phổ biến về những rủi ro có thể gặp trong quá trình lao động.  - Được nghe phổ biến về những rủi ro có thể gặp trong quá trình lao động.  - Được thăm khám định kì, có chế độ chăm sóc đặc biệt với những nghề độc hại ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người lao động. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thảo luận và lí giải những yêu cầu để đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm, đọc thông tin SGK tr.60 và thực hiện nhiệm vụ: *Lí giải một yêu cầu để đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  *Gợi ý: Người sử dụng lao động phải đảm bảo nơi làm việc đạt yêu cầu về nhiệt độ vì nhiệt độ cao quá sẽ gây ra say nóng, say nắng, bệnh thần kinh, bệnh ngoài da,...; nhiệt độ thấp quá sẽ gây ra bệnh cảm lạnh, bệnh thấp khớp,... Nói chung, nhiệt độ cao hơn hoặc thấp hơn điều kiện cho phép sẽ làm suy nhược cơ thể, làm tê liệt sự vận động, làm tê liệt sự vận động, điều này không đảm bảo an toàn, sức khỏe cho người lao động thực hiện công việc.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Thảo luận và lí giải những yêu cầu để đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động***  - Thời gian làm việc của người lái xe ô tô không được lái xe liên tục quá 4 giờ.  - Hằng năm, người sử dụng lao động phải tổ chức khám sức khỏe định kì cho người lao động, kể cả người học nghề, thực tập nghề.  - Người sử dụng lao động phải bảo đảm nơi làm việc đạt yêu cầu về không gian, nhiệt độ, độ ẩm, tiếng ồn,... |
| ***Nhiệm vụ 3: Trao đổi ý nghĩa của việc cần đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tiếp tục HS thảo luận theo nhóm và cho biết: *Nêu ý nghĩa của những việc cần đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động.*  - GV gợi ý HS thảo luận:  *+ Khi hiểu lí do tại sao cần yêu cầu về nhiệt độ ở môi trường làm việc sẽ mang đến những lợi ích sau đối với các đối tượng liên quan:*  *(1) Người sử dụng lao động phải đảm bảo điều kiện nhiệt độ để tăng năng suất lao động, đảm bảo sức khỏe cho người lao động,...*  *(2) Người lao động hiểu được ảnh hưởng của nhiệt độ cao hoặc quá thấp đối với sức khỏe và sự an toàn thì sẽ có những cách thức để hỗ trợ sức khỏe của chính mình và phản ánh, kiến nghị lên tổ chức công đoàn, người quản lí nếu người sử dụng lao động không đáp ứng được điều kiện nhiệt độ làm việc.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm đại diện chia sẻ.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Trao đổi ý nghĩa của việc cần đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động***  - Nâng cao năng suất lao động.  - Đảm bảo hiệu quả công việc.  - Đảm bảo sức khỏe.  - ... |

**Hoạt động 4: Sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS rèn luyện cách tìm kiếm thông tin và nhận diện được xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội và thị trường lao động.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS rèn luyện cách tìm kiếm thông tin và nhận diện được xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội và thị trường lao động.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xác định các nguồn thu thập thông tin cho việc tìm hiểu xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm và trả lời các câu hỏi sau:  *+ Em sẽ dựa vào các nguồn nào để thu thập thông tin về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động?*  *+ Dựa vào những cơ sở nào để đánh giá nguồn thông tin có độ tin cậy?*  - GV hướng dẫn HS trình bày với hai nội dung:  *(1) Các nguồn có thể thu thập được thông tin về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.*  *(2) Cơ sở cho thấy nguồn thông tin có độ tin cậy.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV nhắc nhở HS thường xuyên tuân thủ quy định nơi công cộng.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **4. Sưu tầm tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động**  ***a. Xác định các nguồn thu thập thông tin cho việc tìm hiểu xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động***  - Trung tâm hướng nghiệp trong nhà trường.  - Trung tâm giới thiệu việc làm.  - Các buổi thảo luận, trao đổi về xu hướng phát triển nghề.  - Các bài báo, bài viết có nội dung liên quan đến xu hướng phát triển nghề.  - Các trang web trực tuyến liên quan đến xu hướng liên quan đến xu hướng phát triển nghề. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thu thập và chia sẻ những thông tin về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và thực hiện yêu cầu:  *+ Dựa vào các nguồn thu thập thông tin, HS thu thập thông tin về xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội và thị trường lao động; phân tích và hệ thống các thông tin theo gợi ý SGK tr.61.*  *+ Chia sẻ những thông tin về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào suy nghĩ và cảm nhận của bản thân để chia sẻ cùng các bạn trong nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***b. Thu thập và chia sẻ những thông tin về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động***  - Các nghề mới xuất hiện.  - Các nghề vẫn ổn định trong những năm gần đây.  - Các nghề đang giảm số lượng lao động.  - Các nghề thu hút nhiều nhân lực lao động và giới trẻ hiện nay.  - Các lĩnh vực lao động có nhu cầu tăng lên trong xã hội. |

**Hoạt động 5: Đánh giá sự phù hợp của bản thân đối với các nhóm nghề**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS thực hiện đánh giá mức độ phù hợp của bản thân đối với nhóm nghề định lựa chọn, trên cơ sở đó định hướng và rèn luyện bản thân những phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu của nghề mà mình lựa chọn.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS thực hiện đánh giá mức độ phù hợp của bản thân đối với nhóm nghề định lựa chọn, trên cơ sở đó định hướng và rèn luyện bản thân những phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu của nghề mà mình lựa chọn.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Phân tích mức độ phù hợp về phẩm chất và năng lực đối với yêu cầu của nhóm nghề***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành 4 nhóm (4 – 6 HS/nhóm).  - GV yêu cầu HS phân tích, xác định nhóm nghề phù hợp với nhân vật A:  *+ Phân tích làm rõ những phẩm chất và năng lực của nhân vật A.*  *+ Xác định được các phẩm chất và năng lực đối với yêu cầu của từng nhóm nghề trong SGK tr.61, 62.*  *+ So sánh, đối chiếu những phẩm chất và năng lực của nhân vật A với những yêu cầu về phẩm chất và năng lực của từng nhóm nghề để xác định nhân vật A phù hợp với nhóm nghề nào.*  *Ví dụ: Ở tình huống trên, HS A có phẩm chất chịu khó, nhẫn nại, tập trung; có năng lực tổ chức (lập kế hoạch, huy động được mọi người cùng tham gia,...); có sở thích là yêu thiên nhiên, thơ ca, trải nghiệm. A có thể phù hợp với nhóm nghề chuyên môn bảo vệ môi trường, tương đối phù hợp với nhóm nghề văn hóa.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận theo hướng dẫn của GV.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  *A phù hợp với nhóm nghề chuyên môn về bảo vệ môi trường.*  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Đánh giá sự phù hợp của bản thân đối với các nhóm nghề**  ***a. Phân tích mức độ phù hợp về phẩm chất và năng lực đối với yêu cầu của nhóm nghề***  Mỗi một ngành nghề/nhóm nghề có những đặc trưng và phẩm chất khác nhau. Các em HS liên hệ với bản thân để đánh giá. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hành đánh giá mức độ đáp ứng của bản thân với yêu cầu của nhóm nghề trên***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS thực hiện nhiệm vụ ngoài lớp học.  - GV nêu tiêu chí để HS đánh giá mức độ phù hợp của mình với từng nhóm nghề:  *(1) GV tổ chức cho mỗi HS nhận định và mô tả các đặc điểm về phẩm chất và năng lực của bản thân.*  *(2) Tìm hiểu và xác định những đặc điểm, yêu cầu của các nhóm nghề.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi, lắng nghe theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV ghi nhận và nhận xét kết quả HS trải nghiệm.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Thực hành đánh giá mức độ đáp ứng của bản thân với yêu cầu của nhóm nghề trên***  HS tìm hiểu thông tin về các nhóm nghề từ đó đánh giá mức độ phù hợp của bản thân. |
| ***Nhiệm vụ 3: Thực hành đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và mức độ đáp ứng của bản thân đối với nhóm nghề mà em quan tâm***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cung cấp, hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ:  *+ Tài liệu và hướng dẫn cho người học cách thực hiện các bài trắc nghiệm Holland, 360 độ, MBTI,... .*  *+ Khuyến khích HS trải nghiệm các công việc gần hoặc liên quan đến nghề; đánh giá mức độ thích và hứng thú với nghề hoặc nhóm nghề.*  *+ Khuyến khúc HS tìm hiểu về xu hướng nghề định lựa chọn ở hiện tại, tương lai,...*  - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, trả lời các câu hỏi sau:  *+ Xác định tên nhóm nghề quan tâm, viết ra những phẩm chất; năng lực cần cho nghề, nhóm nghề và sử dụng bảng mô tả các đặc điểm về phẩm chất và năng lực của HS.*  *+ So sánh và tự đánh giá mức độ đáp ứng của bản thân đối với yêu cầu của nghề và những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với yêu cầu đó.*  *+ HS lấy ý kiến, trao đổi với các thành viên trong gia đình, bạn bè, thầy cô,... để nhận định được chính xác hơn.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, dựa vào hiểu biết của bản thân để thảo luận theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện trình bày trước lớp về kết quả tự đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu và mức độ phù hợp đối với nhóm nghề mà mình quan tâm.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Thực hành đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và mức độ đáp ứng của bản thân đối với nhóm nghề mà em quan tâm***  - HS tự đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân theo nhóm nghề yêu thích.  *Gợi ý:*  ***Nhóm nghề em quan tâm:*** *Kế toán*  ***Phẩm chất và năng lực cần cho nghề này:***   * *Trung thực.* * *Chăm chỉ.* * *Trách nhiệm.* * *Cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác.* * *Có kiến thức chuyên môn về kế toán, thuế, tài chính.* * *Có khả năng phân tích, đánh giá và báo cáo kết quả tài chính.*   ***Đánh giá bản thân:*** *Em là một người yêu thích những con số, chăm chỉ, cẩn thận và có trách nhiệm trong mọi công việc. Em cảm thấy mình phù hợp với nhóm nghề này.* |
| ***Nhiệm vụ 4: Xây dựng một tập thông tin nghề mà em quan tâm***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức những hoạt động khuyến khích, truyền cảm hứng, tạo động lực, trình bày lí do,... tại sao cần xây dựng trang thông tin nghề nghiệp của bản thân như:  + *Một trong những cách thức phát triển năng lực tự hướng nghiệp là cần phải hiểu chính mình có phẩm chất, kĩ năng, mong muốn nào liên quan đến nghề nghiệp định lực chọn.*  *+ Các điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và gia đình.*  *+ Yêu cầu về phẩm chất và năng lực của nghề nghiệp định lựa chọn.*  - GV tổ chức hỏi đáp nhanh với HS, đưa ra những câu hỏi:  *+ Để đưa ra quyết định học/làm nghề gì trong tương lai, em cần dựa trên các thông tin gì?*  *+ Ai thu thập, phân tích, hệ thống các thông tin đó?*  *+ Cách nào lưu giữ và thực hiện có tính hệ thống, bổ sung các thông tin phù hợp?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, dựa vào hiểu biết của bản thân để thảo luận theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện trình bày trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***d. Xây dựng một tập thông tin nghề mà em quan tâm***  - Thông tin cá nhân (tên, tuổi).  - Sở thích.  - Nhóm nghề, nghề mong muốn làm.  - Đặc trưng và yêu cầu của nghề, nhóm nghề.  - Các biểu hiện, hoạt động thể hiện khả năng thực hiện ngành nghề.  - Các phẩm chất và năng lực cần rèn luyện.  - Tập thông tin nghề được cập nhật theo từng học kì hoặc năm học. |
| ***Nhiệm vụ 5: Định hướng rèn luyện bản thân phù hợp với nghề lựa chọn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS: *Xác định những cách thức rèn luyện bản thân để đáp ứng tốt hơn với những yêu cầu về phẩm chất và năng lực nghề mình lựa chọn.*  - GV gợi ý cho HS những định hướng rèn luyện:  *+ Tìm hiểu các bài học, câu chuyện của những người xung quanh, trên các phương tiện truyền thông.*  *+ Tham gia các khóa học.*  *+ Tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, dựa vào hiểu biết của bản thân để thảo luận theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***e. Định hướng rèn luyện bản thân phù hợp với nghề lựa chọn***  - Tham gia trải nghiệm một số nghề nghiệp phù hợp.  - Xác định những phẩm chất và năng lực cần rèn luyện: tính kỉ luật, tinh thần trách nhiệm,...  - Lựa chọn cách rèn luyện phù hợp với điều kiện của bản thân.  - Xác định thời gian thực hiện có tính khả thi.  - Ghi nhận kết quả đạt được. |

**PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 6: Khảo sát kết quả hoạt động**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS có ý thức tự đánh giá bản thân về sự tiến bộ của các kĩ năng liên quan đến chủ đề.

**b. Nội dung:** GV tổ chức đánh giá kết quả học tập của cả lớp trong chủ đề.

**c. Sản phẩm:** HS có ý thức tự đánh giá bản thân về sự tiến bộ của các kĩ năng liên quan đến chủ đề.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đánh giá đồng đẳng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động chủ đề này.  - GV yêu cầu các thành viên trong nhóm đánh giá về bạn theo các yêu cầu cần đạt của chủ đề: *Thích điều gì nhất ở bạn khi tham gia hoạt động trong chủ đề và mong gì ở bạn để bạn tiến bộ hơn?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ và đánh giá.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ về những hành vi mà bạn đã thực hiện được trong chủ đề, đảm bảo mỗi HS đều nhận được ít nhất một ý kiến từ một HS trong nhóm.  - GV mời một số HS nêu cảm nhận về những cảm nhận của bản thân về những nhận xét mình nhận được từ bạn.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS.  - GV nhận xét và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực, tiến bộ ở bạn của em.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | 6. **Khảo sát kết quả hoạt động**  ***a. Đánh giá đồng đẳng*** |
| ***Nhiệm vụ 2: Khảo sát kết quả tự đánh giá***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đọc từng nội dung trong ***Bảng tự đánh giá*** ***(đính kèm cuối mục)*** và hỏi HS theo các mức độ.  - GV ghi lại kết quả của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tự đánh giá kết quả mình thực hiện được.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổng kết khảo sát và ghi vào tài liệu của mình.  - GV tổng kết và đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV động viên, khích lệ HS tiếp tục thực hiện theo kế hoạch, rèn luyện bản thân và nhắc nhở HS.  - GV dặn dò HS chuẩn bị những nội dung cho giờ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tiếp theo. | ***b. Khảo sát kết quả tự đánh giá*** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Sưu tầm được tài liệu về xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội và thị trường lao động. |  |  |  |
| 2. Phân loại được các nhóm nghề cơ bản. |  |  |  |
| 3. Chỉ ra được đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề. |  |  |  |
| 4. Phân tích được những yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động theo nhóm nghề, nghề mà em quan tâm. |  |  |  |
| 5. Giải thích được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động. |  |  |  |
| 6. Đánh giá được điểm mạnh và điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề. |  |  |  |
| 7. Chỉ ra được phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc không phù hợp với nhóm nghề, nghề lựa chọn. |  |  |  |

**C. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn lại kiến thức đã học.

- Rèn luyện các kĩ năng đã được học.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Chủ đề 7 – Thông tin về các nhóm nghề cơ bản.***

**D. HỒ SƠ DẠY HỌC**

**Hoạt động 1:**

**Nhóm nhân viên dịch vụ bán hàng:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Mô tả** |
| Hoạt động đặc trưng | - Trao đổi trực tiếp với khách hàng để cung cấp, tư vấn hỗ trợ thông tin về sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.  - Tìm hiểu, cập nhật thông tin về dịch vụ và sản phẩm. |
| Đặc điểm môi trường làm việc | - Môi trường sạch sẽ, an toàn.  - Thái độ tôn trọng, cởi mở, chia sẻ.  - Cơ sở vật chất đáp ứng các quy định, yêu cầu đặt ra. |
| Công cụ lao động | - Các phần mềm quản lí dữ liệu về dịch vụ, sản phẩm và phản hồi khách hàng. |
| Yêu cầu về phẩm chất và năng lực đối với người lao động | - Kĩ năng giao tiếp tốt.  - Phân tích thông tin.  - Tôn trọng người khác.  - Thể hiện tính chuyên nghiệp. |
| Chống chỉ định y học (nếu có). | - Nói ngọng, nói lắp.  - Thần kinh không ổn định. |

**Hoạt động 2:**

|  |
| --- |
| **THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG KĨ SƯ XÂY DỰNG** |

**Hoạt động 6:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Sưu tầm được tài liệu về xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội và thị trường lao động. |  |  |  |
| 2. Phân loại được các nhóm nghề cơ bản. |  |  |  |
| 3. Chỉ ra được đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề. |  |  |  |
| 4. Phân tích được những yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động theo nhóm nghề, nghề mà em quan tâm. |  |  |  |
| 5. Giải thích được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp đối với người lao động. |  |  |  |
| 6. Đánh giá được điểm mạnh và điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề. |  |  |  |
| 7. Chỉ ra được phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc không phù hợp với nhóm nghề, nghề lựa chọn. |  |  |  |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 8: HỌC TẬP VÀ RÈN LUYỆN THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:**

**1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* Nhận diện được sự hứng thú, sở trường của bản thân và có kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.
* Xác định được những trường đào tạo nghề liên quan đến việc học tập hướng nghiệp của bản thân.
* Trình bày được các thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.
* Tham vấn được ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự kiến ngành, nghề lựa chọn.
* Đề xuất được giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.
* Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn.
* Đánh giá được thuận lợi, khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

***Năng lực riêng:***

* Thể hiện được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề.
* Tự chủ và tự học.
* Định hướng nghề nghiệp, thiết kế.

**3. Phẩm chất:**

* Có ý thức tự giác, trách nhiệm, chăm chỉ.
* Trung thực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SGK, SGV, Giáo án.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
* Giấy A0, tập giấy nhỏ, giấy màu, các dụng cụ học tập,...
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 – bản 1*.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trải nghiệm trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## SINH HOẠT DƯỚI CỜ VÀ SINH HOẠT LỚP

***Gợi ý:***

* Tham gia các hoạt động của ngày hội hướng nghiệp, tuyển sinh.
* Giao lưu với chuyên gia hướng nghiệp.
* Chia sẻ kế hoạch phát triển hứng thú, sở trường của bản thân liên quan đến nghề nghiệp.
* Tham vấn ý kiến của bạn bè để định hướng lựa chọn nghề nghiệp cho bản thân tốt hơn.
* ...

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG VÀ GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề; chỉ rõ những việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung:** GV giới thiệu chủ đề thông qua trò chơi giới thiệu với HS về ý nghĩa chủ đề.

**c. Sản phẩm học tập:** HS hoàn thành các nhiệm vụ của GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Giới thiệu ý nghĩa chủ đề***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chuẩn bị giấy màu cho HS và yêu cầu: *Xác định 2-3 nghề thuộc nhóm nghề mình yêu thích và xác định cơ sở đào tạo ở trình độ: trung cấp, cao đẳng, đại học phù hợp với từng nghề.*

- GV dẫn dắt vào phần định hướng nội dung và đặt câu hỏi: *Tìm hiểu chương trình đào tạo phù hợp với định hướng nghề nghiệp của bản thân; xác định những năng lực, phẩm chất cần rèn luyện và xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp, khả thi.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi.

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Nhiệm vụ 2: Định hướng nội dung***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và đọc phần Định hướng hoạt động - SGK tr.65 và quan sát tranh chủ đề - SGK tr.64:



- GV đặt câu hỏi:

*+ Em hãy nêu các hoạt động cần thực hiện trong chủ đề 8?*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề.*

- GV định hướng: *Các mục tiêu của chủ đề không chỉ thực hiện trong giờ Hoạt động giáo dục mà còn được rèn luyện trong các giờ Sinh hoạt lớp, Sinh hoạt dưới cờ và hoạt động ngoại khóa khác. Các em cần tham gia đầy đủ, tích cực vào các hoạt động tập thể và vận dụng rèn luyện vào cuộc sống.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát hình ảnh, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*+ Chủ đề 8 giúp chúng ta có nhận thức về việc học tập và rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp:*

* *Nhận diện được sự hứng thú, sở trường của bản thân và có kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.*
* *Xác định được những trường đào tạo nghề liên quan đến việc học tập hướng nghiệp của bản thân.*
* *Trình bày được các thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.*
* *Tham vấn được ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự kiến ngành, nghề lựa chọn.*
* *Đề xuất được giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.*
* *Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn.*
* *Đánh giá được thuận lợi, khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề: Các bạn học sinh đang thực hành làm hướng dẫn viên du lịch, quảng bá du lịch, địa điểm tới du khách nước ngoài.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Học tập và rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp có vai trò với mỗi học sinh trung học phổ thông, giúp các em xây dựng và thực hiện được kế hoạch học tập, rèn luyện và phát triển sở trường liên quan đến nghề nghiệp lựa chọn trong tương lai. Để biết được định hướng nghề nghiệp của bản thân rõ hơn, chúng ta cùng đến với bài học ngày hôm nay –* ***Chủ đề 8: Học tập và rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**Hoạt động 1: Nhận diện hứng thú, sở trường đối với nghề nghiệp trong tương lai**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS xác định hứng thú, sở trường của bản thân đối với những nghề nghiệp trong tương lai.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS xác định hứng thú, sở trường của bản thân đối với những nghề nghiệp trong tương lai.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Nhận diện hứng thú nghề nghiệp***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV sử dụng kết quả ở hoạt động giới thiệu và định hướng nội dung, hướng dẫn HS: Xác định mức độ hứng thú đối với các nghề trong nhóm nghề đã xác định theo 3 mức độ:  (1): rất thích  (2): bình thường  (3): không thích  - GV tổ chức trò chơi Bingo theo nhóm để xác định hứng thú nghề nghiệp của các thành viên:  + Mỗi nhóm từ 4-6 HS.  + Mỗi thành viên trong nhóm chia sẻ mức độ hứng thú với nghề yêu thích với thành viên trong nhóm.  + Nhóm sẽ hoàn thành bảng thống kê sau:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | STT | Tên thành viên | Nghề yêu thích | Mức độ hứng thú | | | | 1 | 2 | 3 | | 1 | ... | .... |  |  |  | | 2 | ... | ... |  |  |  | | ... | ... | ... |  |  |  |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết của bản thân để thảo luận theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 1 – 2 HS trình bày kết quả làm việc trên bảng hoặc giấy A0.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **1. Nhận diện hứng thú, sở trường đối với nghề nghiệp trong tương lai**  ***a. Nhận diện hứng thú nghề nghiệp***  - Thích thú khi được tìm hiểu về nghề  - Mong muốn tìm hiểu sâu hơn về nghề đang hướng đến  - Có cảm xúc với nghề này trong thời gian dài  - ... |
| ***Nhiệm vụ 2: Chỉ ra sở trường của bản thân đối với nghề nghiệp trong tương lai***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS làm cây sở trường để HS xác định những sở trường của bản thân có phù hợp với nghề mình mong muốn hay không.  *Gợi ý:*    - GV tổ chức cho HS chia sẻ theo nhóm đôi về sở trường của bản thân và xác định sở trường của mình có phù hợp với nghề nghiệp mong muốn trong tương lai không.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tự xác định những sở trường của bản thân, trao đổi theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS:  *+ Mỗi nghề/ nhóm nghề đều có những đặc trưng, đòi hỏi những yêu cầu nhất định.*  *+ Sở trường phù hợp với nhóm nghề là nền tảng để có thể theo đuổi nghề mong muốn.*  *+ Bản thân mỗi HS, ngoài sở trường còn cần phải rèn luyện: sức khỏe, tinh thần trách nhiệm, sự chăm chỉ, cẩn thận,...*  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Chỉ ra sở trường của bản thân đối với nghề nghiệp trong tương lai***  Mỗi người có sở trường, thế mạnh riêng. Đó là nền tảng để chúng ta xác định nghề nghiệp trong tương lai. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ sở trường và hứng thú nghề nghiệp của em với các bạn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS tranh luận về chủ đề: *Hứng thú và sở trường phải có sự thống nhất.*  - GV chia lớp thành 4 nhóm:  *+* ***Nhóm 1, 3****: thảo luận, đưa ra những minh chứng bảo vệ quan điểm hứng thú và sở trường cần có sự thống nhất.*  *+* ***Nhóm 2, 4****: thảo luận, đưa ra những minh chứng bảo vệ quan điểm hứng thú và sở trường không nhất thiết phải có sự thống nhất với nhau.*  - GV hướng dẫn theo nhóm HS:  *+* ***Nhóm 1, 3****:*   * *Đưa ra quan điểm về sự phù hợp, thống nhất giữa hứng thú và sở trường sẽ tạo ra động cơ, nuôi dưỡng đam mê, sáng tạo trong công việc, góp phần tạo nền tảng vững chắc, thành công khi hướng tới nghề yêu thích.* * *Đưa ra những minh chứng cho lập luận của nhóm thông qua việc phân tích các ví dụ (có sở trường viết lách và muốn trở thành nhà báo,...).*   *+* ***Nhóm 2, 4****:*   * *Đưa ra quan điểm thông qua phân tích các ví dụ về việc có sở trường nhưng không hứng thú với nghề hoặc hứng thú với nghề nhưng không có sở trường.* * *Thảo luận và đưa ra những minh chứng để bảo vệ quan điểm nếu có sở trường mà thiếu hứng thú ban đầu nhưng với năng lực sẵn có sẽ tạo ra những thành công, động lực cho hoạt động tiếp theo; hay có hứng thú mà thiếu sở trường thì đam mê cùng với sự rèn luyện cũng giúp cho các cá nhân thành công.*   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Chia sẻ sở trường và hứng thú nghề nghiệp của em với các bạn***  - Nếu sở trường và hứng thú có sự thống nhất thì đó chính là nền tảng để nuôi dưỡng tình yêu với nghề mong muốn. Đó cũng chính là điều kiện thuận lợi để có thể theo đuổi và phát triển nghề mong muốn phù hợp trong tương lai.  - Việc sở trường và hứng thú không có sự thống nhất cũng là một thực tế thường thấy, điều này cũng gây nên một số khó khăn như: mất tập trung, mất thời gian, hạn chế phát huy được những tiêm năng của bản thân,... |

**Hoạt động 2: Xác định các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS xác định được những cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS xác định hứng thú, sở trường của bản thân đối với những nghề nghiệp trong tương lai.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xác định cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp liên quan đến việc học tập hướng nghiệp***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS làm *Sổ tay trường đào tạo* theo 6 nhóm nghề cơ bản.  - GV chia lớp thành 6 nhóm tương ứng với 6 nghề:  *+ Nhóm 1: Nhóm nghề thực tế/ kĩ thuật*  *+ Nhóm 2: Nhóm nghề nghiên cứu.*  *+ Nhóm 3: Nhóm nghề nghệ thuật.*  *+ Nhóm 4: Nhóm nghề xã hội.*  *+ Nhóm 5: Nhóm nghề quản lí, tổ chức.*  *+ Nhóm 6: Nhóm nghề hành chính, dịch vụ.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết của bản thân để thảo luận theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 1 – 2 HS trình bày kết quả làm việc trên bảng hoặc giấy A0.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **2. Xác định các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân**  ***a. Xác định cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp liên quan đến việc học tập hướng nghiệp***  - Xác định nhóm ngành đào tạo liên quan đến nhóm nghề, nghề lựa chọn.  - Xác định nhóm ngành đào tạo có thể lựa chọn dựa trên các môn học đang học tập.  - Xác định trường đào tạo nghề có nhóm ngành đào tạo liên quan đến nhóm nghề, nghề lựa chọn và các môn học lựa chọn. |
| ***Nhiệm vụ 2: Xác định những thông tin cần thu thập về các trường đào tạo nghề liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS tiếp tục hoàn thành phần II – *Những điều cụ thể cần thiết của cuốn Sổ tay* với những thông tin cần thiết về các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS vận dụng hiểu biết để thực hiện nhiệm vụ mà GV giao.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Xác định những thông tin cần thu thập về các trường đào tạo nghề liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân***  - Tên trường và danh mục các chương trình đào tạo của trường liên quan đến nghề mình lựa chọn.  - Trình độ đào tạo của các chương trình đào tạo: đại học, cao đẳng, trung cấp; tương ứng với hệ đào tạo chính quy hay liên thông.  - Chương trình đào tạo quan tâm thuộc định hướng nghiên cứu hay định hướng thực hành,... với mức học phí tương ứng.  - Điều kiện và kết quả tuyển sinh trong những năm gần đây của các trường có ngành nghề đào tạo mà mình muốn lựa chọn.  - Điều kiện học tập và sinh hoạt của các trường có ngành nghề đào tạo mà mình muốn lựa chọn. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ sở trường và hứng thú nghề nghiệp của em với các bạn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV trình chiếu cho HS xem clip giới thiệu về một trường.  [*https://www.youtube.com/watch?v=gflEZozgCeI&t=23s*](https://www.youtube.com/watch?v=gflEZozgCeI&t=23s)  - GV hướng dẫn các nhóm hoàn thành phần II – Cách tìm kiếm thông tin về trường dựa vào các gợi ý trong SGK tr.68.  - GV hướng dẫn HS triển khai những cách tìm kiếm thông tin cụ thể đối với từng nhóm nghề khác nhau.  Gợi ý:   |  |  | | --- | --- | | **NGUỒN THU NHẬP THÔNG TIN VỀ CÁC TRƯỜNG ĐÀO TẠO NHÓM NGHỀ** | | | Trang web | Link các trang web | | Fanpage | Link Fanpage cụ thể | | Bài báo, tạp chí khoa học chuyên ngành | Link bài báo... | | Số điện thoại liên hệ | Số hotline  Số điện thoại các phòng, ban liên quan |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Chia sẻ sở trường và hứng thú nghề nghiệp của em với các bạn***  - Trang web, fanpage,... của các cơ sở đào tạo có liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân  - Qua báo, tạp chí khoa học chuyên ngành  - Trao đổi qua điện thoại hoặc trực tiếp với phòng chức năng của các cơ sở đào tạo có liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân |
| ***Nhiệm vụ 4: Chia sẻ kết quả tìm hiểu thông tin về các trường đào tạo liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS tham gia *Ngày hội hướng nghiệp.*  - GV chia lớp thành 6 nhóm tương ứng với 6 nhóm nghề.  - GV gợi ý thông tin cần giới thiệu cho HS:  *+ Giới thiệu thông tin cá nhân: Họ và tên, đến từ trường đào tạo nào, chức vụ,...*  *+ Tên trường đào tạo.*  *+ Các chương trình đào tạo của trường.*  *+ Các chính sách liên quan: học bổng, các chương trình học liên thông,...*  *+ Những hình ảnh giới thiệu trường đào tạo: khuôn viên, giảng đường, hình ảnh sinh viên của trường sinh hoạt, học tập,...*  *+ Cách thức tìm kiếm thông tin về trường.*  - GV hướng dẫn các nhóm HS tổ chức *Ngày hội hướng nghiệp.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện theo hướng dẫn của GV.  - HS đóng vai trưởng phòng đào tạo tham gia ngày hội hướng nghiệp để tư vấn và tổ chức *Ngày hội hướng nghiệp*.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời các nhóm trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS, lưu ý:  *+ Mỗi trường đào tạo sẽ có những yêu cầu tuyển sinh khác nhau, các em cần lưu ý tìm hiểu kĩ để chuẩn bị kế hoạch học tập phù hợp.*  *+ Sau khi tìm hiểu thực tế, các em sẽ có thêm những thông tin hữu ích, hiểu hơn về quy mô, yêu cầu của ngành nghề, cần rèn luyện những phẩm chất, năng lượng của bản thân phù hợp với nghề mong muốn.*  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***d. Chia sẻ kết quả tìm hiểu thông tin về các trường đào tạo liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân***  Càng có nhiều thông tin về các cơ sở đào tạo ngành, nghề giúp các em lựa chọn được các trường phù hợp với dự định nghề nghiệp và năng lực học tập của bản thân. |

**RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 3: Tham vấn thầy cô, gia đình, bạn bè về định hướng nghề nghiệp**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS xác định được người tham vấn phù hợp và biết cách chia sẻ, lắng nghe ý kiến của những người tham vấn.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS xác định được người tham vấn phù hợp và biết cách chia sẻ, lắng nghe ý kiến của những người tham vấn.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận nội dung cần thực hiện theo các bước khi tham vấn thầy cô, gia đình và các bạn về định hướng nghề nghiệp***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm và đưa ra tình huống thảo luận xin ý kiến tham vấn.  ***Tình huống****: M rất thích những nhóm nghề liên quan đến hành chính, dịch vụ nhưng M lại chưa biết cách quản trị thời gian, chưa biết cách xây dựng kế hoạch làm việc hiệu quả và kĩ năng giao tiếp chưa tốt.*  - GV hướng dẫn các nhóm xây dựng quy trình tham vấn thầy cô, bạn bè về định hướng nghề nghiệp dựa trên gợi ý các bước trang 69 SGK.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, dựa vào hiểu biết của bản thân để hoàn thành nhiệm vụ.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi một số HS trả lời và GV ghi câu trả lời lên bảng.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **3. Tham vấn thầy cô, gia đình, bạn bè về định hướng nghề nghiệp**  ***a. Thảo luận nội dung cần thực hiện theo các bước khi tham vấn thầy cô, gia đình và các bạn về định hướng nghề nghiệp***  **Bước 1**: Chia sẻ thông tin cần được tham vấn.  - Cung cấp thông tin của nhóm nghề, nghề lựa chọn; của ngành đào tạo.  - Trình bày những khó khăn, thuận lợi của bản thân đối với việc đáp ứng các yêu cầu tuyển sinh, các yêu cầu của nghề.  **Bước 2**: Lắng nghe, phản hồi ý kiến của thầy có, gia đình, người thân.  - Tư thế ngồi và mặt hướng về người xin tham vấn  - Nhắc lại câu hỏi, câu trả lời của người tham vấn để thể hiện sự ghi nhận và hiểu rõ hơn thông tin  **Bước 3**: Đánh giá mức độ phù hợp giữa mong muốn của bản thân với năng lực, phẩm chất của bản thân.  - Nếu có sự phù hợp, hãy chỉ ra sự phù hợp và thuyết phục người thân về sự lựa chọn của mình,...  - Nếu không có sự phù hợp thì cần xem xét, cân nhắc các gợi ý mà người thân đã tham vấn,...  **Bước 4**: Tiếp tục xin tham vấn thầy cô, bố mẹ và các bạn những việc làm, rèn luyện tiếp theo,...  - Chủ động chia sẻ những việc để có thể rèn luyện tiếp theo.  - Chia sẻ kế hoạch rèn luyện tiếp theo. |
| ***Nhiệm vụ 2: Đóng vai nhân vật cần tham vấn trong tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 6 nhóm (2 nhóm thực hiện cùng 1 nhiệm vụ) và yêu cầu HS đọc các tình huống trong SGK tr.70 để thực hiện nhiệm vụ:  *+* ***Nhóm 1, 2****: Đọc tình huống 1 và trả lời câu hỏi: Nếu là B, em sẽ xin tham vấn những gì từ có giáo chủ nhiệm?*  *+* ***Nhóm 3, 4****: Đọc tình huống 2 và trả lời câu hỏi: Nếu là P, em sẽ xin tham vấn từ bố mẹ thế nào?*  *+* ***Nhóm 5, 6****: Đọc tình huống 3 và trả lời câu hỏi: Nếu là D, em sẽ xin tham vấn những gì từ những anh chị này?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát HS và hỗ trợ (khi cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày câu trả lời:  *+* ***Tình huống 1****: B nên đến gặp giáo viên chủ nhiệm của mình để xin tham vấn về các*  *trường đào tạo phù hợp với hứng thú, sở trường của bản thân, nhờ thầy cô tư vấn,*  *phân tích để có sự lựa chọn phù hợp.*  *+* ***Tình huống 2****: P nên thuyết phục bố mẹ bằng cách chỉ ra điểm mạnh của trường mong muốn, những cơ hội việc làm, kế hoạch học tập và cam kết đạt được mục tiêu.*  *+* ***Tình huống 3****: D nên xin tham vấn những anh chị lớp trên thông tin về các trường đào tạo có ngành nghề yêu thích, cách xin học bổng, cách tìm kiếm thông tin cụ thể về các trường....*  - Các HS khác lắng nghe, quan sát và đánh giá.  - GV mời HS khác nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***b. Đóng vai nhân vật cần tham vấn trong tình huống***  Khi xin tham vấn thầy cô, người thân, bạn bè,... thì HS cần:  **-** Chủ động chia sẻ mong muốn, thắc mắc của bản thân liên quan đến nghề nghiệp.  - Hiểu rõ sở trường của bản thân, những thông tin về trường đào tạo để mọi người hiểu tại sao mình có mong muốn như vậy.  - Biết lắng nghe, lựa chọn và tiếp thu ý kiến từ thầy cô, gia đình và bạn bè.  - Lịch sử, tôn trọng khi vào vai nhân vật. |
| ***Nhiệm vụ 3: Thực hiện tham vẫn ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về định hướng nghề nghiệp của bản thân và chia sẻ kết quả tham vấn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm, hướng dẫn HS cách tham vấn ý kiến:  + *Từng thành viên trong nhóm liệt kê những vấn đề gặp phải cần tham vấn.*  *+ Nhóm thảo luận, lựa chọn người tham vẫn từng vấn đề gặp phải của nhóm.*  *+ Nhóm phân công nhiệm vụ và thực hành đóng vai.*  - HS khi tổ GV lưu ý chức đóng vai:  *+ Lựa chọn người tham vấn phù hợp (thấy cô, người thân, anh chị khoá trước, bạn bè,...).*  *+ Chuẩn bị những câu hỏi muốn được giải đáp liên quan đến trường đào tạo.*  *+ Chuẩn bị số tay ghi chép lại nội dung của buổi tham vấn hoặc ghi âm/ quay video với những buổi tham vấn trực tuyến.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi, tham vấn ý kiến theo GV hướng dẫn.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một vài HS đóng vai tham vấn.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến, động viên và khen ngợi HS.  - GV chuyển sang nội dung tiếp theo. | ***c. Thực hiện tham vẫn ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về định hướng nghề nghiệp của bản thân và chia sẻ kết quả tham vấn***  HS xác định được hứng thú cũng như năng lực của bản thân, luôn lắng nghe những ý kiến từ người tham vấn và thể hiện tinh thần học hỏi, lịch sự và tôn trọng người tham vấn. |

**Hoạt động 4: Đề xuất giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS đề xuất được những giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp phù hợp với kế hoạch tương lai của bản thân.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS đề xuất được những giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp phù hợp với kế hoạch tương lai của bản thân.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận về các giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp***  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi, cùng thảo luận để đưa ra giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp giúp K trong trường hợp muốn trở thành một nhà thiết kế thời trang vì em có năng khiếu vẽ rất đẹp.  - GV hướng dẫn HS thảo luận dựa trên các gợi ý trong SGK tr.71.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, vận dụng hiểu biết của bản thân để thực hiện yêu cầu.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một vài nhóm HS trình bày kết quả làm việc.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **4. Đề xuất giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp**  ***a. Thảo luận về các giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp***  - Xác định các môn học phù hợp với định hướng nghề nghiệp.  - Chủ động tham gia các hoạt động xã hội, câu lạc bộ khác nhau.  - Gặp gỡ, trao đổi với những người thành công trong nghề mình muốn chọn.  - Xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghềnghiệp trong tương lai.  - Trải nghiệm thực tiễn nghề nghiệp dự định lựa chọn. |
| ***Nhiệm vụ 2: Lựa chọn giải pháp học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp của nhân vật trong các tình huống***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 4 nhóm (2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ), yêu cầu HS đọc tình huống trong SGK tr.71 và thực hiện nhiệm vụ:  *+* ***Nhóm 1, 3****: Đọc tình huống 1 và xử lí tình huống.*  *+* ***Nhóm 2, 4****: Đọc tình huống 2 và xử lí tình huống.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm xử lí tình huống.  ***(Bảng đính kèm phía dưới hoạt động).***  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Lựa chọn giải pháp học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp của nhân vật trong các tình huống***  Để có thể định hướng nghề nghiệp phù hợp cho bản thân, mỗi người cần phải xác định được giải pháp học tập, rèn luyện phù hợp trong hành trình thực hiện mong muốn. |
| ***Nhiệm vụ 3: Đề xuất giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp phù hợp với bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân đề xuất giải pháp học tập và rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp phù hợp với bản thân.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn, thảo luận và đưa ra ccas giải pháp phù hợp của mình.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm đại diện chia sẻ.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Đề xuất giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp phù hợp với bản thân***  - Tìm hiểu và khám phá sở thích, năng lực, điểm mạnh và điểm yếu của bản thân  - Tìm hiểu về các nghề nghiệp phù hợp  - Thực tập hoặc tham gia các khóa học liên quan đến nghề nghiệp  - Xây dựng kế hoạch học tập và rèn luyện  - Luôn cập nhật kiến thức và kỹ năng mới. |

**BẢNG XỬ LÍ TÌNH HUỐNG TRONG SGK TRANG 71**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Tình huống 1** | **Tình huống 2** |
| **Giải pháp học tập** | - Phát huy sở trường, hứng thú với ccas môn khoa học xã hội để học tập tốt các môn đó.  - Tham gia các câu lạc bộ học tập của trường.  - ... | - Cố gắng tự học và tham gia các lớp học ngoại ngữ để học tốt ngoại ngữ.  - Tham gia Câu lạc bộ Tiếng Anh của trường.  - Tham gia các hoạt động trải nghiệm được trao đổi, nói chuyện trực tiếp với người nước ngoài để cải thiện khả năng ngoại ngữ của bản thân.  - ... |
| **Giải pháp rèn luyện** | - Thường xuyên rèn luyện kĩ năng trình bày và thuyết trình trước tập thể.  - Tham gia các buổi thực tế, đóng vai hướng dẫn viên du lịch/ lịch sử,...  - ... | - Thực hiện mục tiêu mỗi ngày học thêm được từ 5-10 từ mới; viết được đoạn văn từ 5-10 câu về một chủ đề.  - Rèn luyện kĩ năng giao tiếp mỗi ngày.  - ... |

**Hoạt động 5: Xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến ngành nghề lựa chọn trong tương lai**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập phù hợp với sở trường của bản thân liên quan đến ngành nghề lựa chọn trong tương lai.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập phù hợp với sở trường của bản thân liên quan đến ngành nghề lựa chọn trong tương lai.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xây dựng kế hoạch phát triển sở trường của bản thân liên quan đến nghề lựa chọn trong tương lai***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm những HS có cùng mục tiêu phát triển, cùng sở trường liên quan đến nghề lựa chọn. Trong nhóm, mỗi cá nhân sẽ đưa ra một hoạt động phù hợp để rèn luyện phát triển sở trường của bản thân.  - GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ:  *+ Tìm kiếm những hoạt động, việc làm liên quan đến sở trường của mình để tham gia nhằm phát triển sở trường của bản thân.*  *+ Lập kế hoạch học tập và phát triển sở trường có liên quan đến ngành nghề lựa chọn; tổ chức, sắp xếp thời gian cụ thể cho các hoạt động.*  ***Mẫu kế hoạch đính kèm phía dưới hoạt động.***  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến ngành nghề lựa chọn trong tương lai**  ***a. Xây dựng kế hoạch phát triển sở trường của bản thân liên quan đến nghề lựa chọn trong tương lai***  Để có cái nhìn tổng quan và phù hợp cho quá trình rèn luyện, chọn lựa nghề nghiệp trong tương lai, mỗi HS cần có một kế hoạch cụ thể, rõ ràng. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hiện và chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch phát triển sở trường của bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS chủ động, tự giác thực hiện kế hoạch đã đặt ra.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS chủ động, tự giác thực hiện kế hoạch đã đặt ra.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ trước lớp về kết quả thực hiện kế hoạch.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV khuyến khích HS tiếp tục học tập, rèn luyện và tham gia các hoạt động, câu lạc bộ phù hợp để phát triển tốt sở trưởng của mình.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***b. Thực hiện và chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch phát triển sở trường của bản thân***  Việc lập kế hoạch rèn luyện sẽ giúp các em dễ dàng thực hiện và đạt hiệu quả hơn trong việc rèn luyện sở trường phù hợp với định hướng nghề nghiệp tương lai. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **KẾ HOẠCH HỌC TẬP VÀ PHÁT TRIỂN SỞ TRƯỜNG**  **Của ...............................................** | | | | |
| **Sở trường** | **Cách**  **rèn luyện** | **Nguồn**  **hỗ trợ** | **Thời gian thực hiện** | **Kết quả (dự kiến)** |
| Có khả năng chạy nhanh | Chạy thể dục hằng ngày | Bản thân | Buổi sáng trước 6 giờ và chiều sau 17 giờ | Hoàn thành |
| Tham gia các giải chạy | Thầy cô/ bố mẹ... | ... | ... |
| ... | ... | ... | ... | ... |
| ... | ... | ... | ... | ... |
| ... | ... | ... | ... | ... |

**Hoạt động 6: Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp của bản thân**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS xây dựng và thực hiện được kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp của bản thân.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS xây dựng và thực hiện được kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp của bản thân.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Xây dựng kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp của bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS tự hoàn thành phiếu khảo sát. ***(đính kèm phía dưới hoạt động)***  - GV hướng dẫn HS lập thời gian biểu riêng cho hoạt động học tập; rèn luyện; phẩm chất và năng lực riêng. ***(đính kèm phía dưới hoạt động)***  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, hoàn thành phiếu học tập và xây dựng thời gian biểu theo hướng dẫn của GV.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **6. Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp của bản thân**  ***a. Xây dựng kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp của bản thân***  Để xây dựng cho mình một kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp của bản thân, mỗi HS cần tìm hiểu và chuẩn bị thật kĩ những thông tin cần thiết về sức khỏe, tinh thần, phẩm chất, năng lực. |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hiện và chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch học tập định hướng nghề nghiệp của bản thân***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm tổ. Các tổ có nhiệm vụ thống kê kết quả phiếu khảo sát của từng thành viên đã hoàn thành ở phần trên.  - GV hướng dẫn HS phân chia các thành viên trong tổ thực hiện nhiệm vụ:  *+ Những thành viên có cùng môn học cần tập trung thành những đôi bạn/ nhóm bạn cùng tiến để học tập các môn đó tốt hơn.*  *+ Những thành viên có cùng phẩm chất, năng lực cần rèn luyện sẽ tham gia các câu lạc bộ trong tổ: câu lạc bộ hùng biện, câu lạc bộ thuyết trình,...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi, lắng nghe theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV ghi nhận và nhận xét kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***b. Thực hiện và chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch học tập định hướng nghề nghiệp của bản thân***  HS cần thực hiện thời gian biểu càng chi tiết càng dễ thực hiện. Ngoài ra, HS cần xây dựng thời gian biểu khoa học, phù hợp với bản thân và nghiêm túc thực hiện những kế hoạch đã đặt ra. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU KHẢO SÁT**  Các em HS thân mến!  Để có thể xây dựng cho mình một kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp của bản thân, các em cần tìm hiểu và chuẩn bị thật kĩ những thông tin cần thiết về sức khoẻ, tinh thần, phẩm chất, năng lực.  Hãy cùng hoàn thành phiếu khảo sát sau bằng cách trả lời các câu hỏi bên dưới để cùng nhau xây dựng một kế hoạch học tập và rèn luyện thật tốt nhé!  Họ và tên: ......................................................................................................................  Lớp: ..............................................................................................................................   |  |  | | --- | --- | | **Nghề em lựa chọn và yêu cầu tuyển dụng của nghề:**  ...............................................................  ...............................................................  ...............................................................  ............................................................... | **Các môn học em cần**  **tập trung**  ................................................................  ................................................................  ................................................................  ................................................................ | | **Em cần rèn luyện phẩm chất và năng lực nào?**  ...............................................................  ...............................................................  ................................................................  ................................................................ | **Những hình thức rèn luyện**  **bản thân:**  ................................................................  ................................................................  ................................................................  ................................................................ | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **THỜI GIAN BIỂU** | | | | |
| Nội dung học tập, rèn luyện | Mục tiêu | Cách thức tiến hành | Thời gian thực hiện | Lưu ý hỗ trợ (nếu cần) |
| Học tập |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| Rèn luyện phẩm chất, năng lực |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**Hoạt động 7: Đánh giá những khó khăn, thuận lợi trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS xác định được những thuận lợi, khó khăn của bản thân trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS xác định được những thuận lợi, khó khăn của bản thân trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS hoàn thành phiếu khảo sát. ***(đính kèm phía dưới hoạt động)***  - GV hướng dẫn HS tích đúng vào mức độ thực hiện của bản thân để có những đánh giá phù hợp cho bản thân mình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, hoàn thành phiếu khảo sát theo hướng dẫn của GV.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả khảo sát.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **7. Đánh giá những khó khăn, thuận lợi trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn**  ***a. Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch***  Đánh giá thuận lợi và khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện HS đã xây dựng giúp cho việc thực hiện kế hoạch được khả thi, hiệu quả hơn. |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn của bản thân trong xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành tổ để chia sẻ những thuận lợi, khó khăn của bản thân trong khi xây dựng và thực hiện kế hoạch với các bạn.  - GV hướng dẫn HS tổng hợp kết quả từ phiếu khảo sát ở nhiệm vụ trên theo mẫu sau:   |  |  | | --- | --- | | **TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỔ ...** | | | Những nội dung các thành viên trong tổ tự thực hiện được. |  | | Những nội dung các thành viên trong tổ cần sự hỗ trợ. |  | | Những nội dung các thành viên trong tổ không thực hiện được. |  |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi, chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV ghi nhận và nhận xét kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***b. Chia sẻ những thuận lợi và khó khăn của bản thân trong xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn***  HS cần phát huy những thuận lợi và khắc phục những khó khăn trong xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn. |

**PHIẾU KHẢO SÁT ĐÁNH GIÁ NHỮNG THUẬT LỢI, KHÓ KHĂN TRONG VIỆC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Mức độ thực hiện** | | |
| **Tự thực**  **hiện được** | **Thực hiện cần sự**  **hỗ trợ** | **Không thực hiện được** |
| 1 | Xác định được mục tiêu, kế hoạch rèn luyện theo nhóm ngành, nghề lựa chọn. |  |  |  |
| 2 | Xác định được mức độ cần đạt đối với phẩm chất, năng lực để đáp ứng yêu cầu của nhóm ngành, nghề lựa chọn. |  |  |  |
| 3 | Lập được thời gian biểu hợp lí giữa việc học và các hoạt động khác. |  |  |  |
| 4 | Xác định được mức độ cần đạt đối với kết quả học tập, điểm đánh giá các môn học. |  |  |  |
| 5 | Để xuất được những biện pháp, cách thức để rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp, đáp ứng được những yêu cầu cần đạt. |  |  |  |
| 6 | Lựa chọn được biện pháp tối ưu rèn luyện phẩm chất, năng lực. |  |  |  |
| 7 | Thực hiện được các hoạt động theo đúng kế hoạch rèn luyện theo nhóm nghể lựa chọn. |  |  |  |
| 8 | So sánh được mức độ đạt được với mức độ cần đạt để ra ban đầu. |  |  |  |
| 9 | Xin tham vấn, hỗ trợ của thấy cô, gia đình, bạn bè trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện theo nhóm ngành, nghề lựa chọn. |  |  |  |
| 10 | Đánh giá được mức độ đạt được sau mỗi giai đoạn và tổng kết quá trình thực hiện kế hoạch rèn luyện theo nhóm ngành, nghề lựa chọn. |  |  |  |

**PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 8: Khảo sát kết quả hoạt động**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS có ý thức tự đánh giá bản thân về sự tiến bộ của các kĩ năng liên quan đến chủ đề.

**b. Nội dung:** GV tổ chức đánh giá kết quả học tập của cả lớp trong chủ đề.

**c. Sản phẩm:** HS có ý thức tự đánh giá bản thân về sự tiến bộ của các kĩ năng liên quan đến chủ đề.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đánh giá đồng đẳng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm để đánh giá đồng đẳng theo vòng tròn:  *+ Mỗi thành viên viết điểm đã thực hiện được của bạn bên trái, điều cần rèn luyện tốt hơn của bạn bên phải.*  *+ Tổ tập hợp phiếu đánh giá theo nhóm kĩ năng: những HS đã thực hiện được và những HS chưa thực hiện được.*  *+ Xác định việc cần làm cho những thành viên đã thực hiện được và những việc cần làm cho những thành viên chưa thực hiện được.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ và đánh giá.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ kết quả đánh giá đồng đẳng.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS.  - GV nhận xét và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực, tiến bộ ở bạn của em.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **8.** **Khảo sát kết quả hoạt động**  ***a. Đánh giá đồng đẳng*** |
| ***Nhiệm vụ 2: Khảo sát kết quả tự đánh giá***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đọc từng nội dung trong ***Bảng tự đánh giá*** ***(đính kèm cuối mục)*** và hỏi HS theo các mức độ.  - GV ghi lại kết quả của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tự đánh giá kết quả mình thực hiện được.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổng kết khảo sát và ghi vào tài liệu của mình.  - GV tổng kết và đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV động viên, khích lệ HS tiếp tục thực hiện theo kế hoạch, rèn luyện bản thân và nhắc nhở HS.  - GV dặn dò HS chuẩn bị những nội dung cho giờ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tiếp theo. | ***b. Khảo sát kết quả tự đánh giá*** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Nhận diện được hứng thú nghề nghiệp của bản thân. |  |  |  |
| 2. Xác định được sở trường của bản thân đối với nghề nghiệp trong tương lai. |  |  |  |
| 3. Trình bày được các thông tin cơ bản về các trường đào tạo liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn. |  |  |  |
| 4. Xác định được những trường đào tạo nghề liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân. |  |  |  |
| 5. Tham vấn được ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về định hướng ngành, nghễ lựa chọn. |  |  |  |
| 6. Để xuất và thực hiện được giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp. |  |  |  |
| 7. Xây dựng được kế hoạch phát triển sở trường của bản thân có liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai. |  |  |  |
| 8. Xây dựng và thực hiện được kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn. |  |  |  |
| 9. Đánh giá được thuận lợi, khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn. |  |  |  |

**C. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn lại kiến thức đã học.

- Rèn luyện các kĩ năng đã được học.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung ***Chủ đề 9 – Bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh và tài nguyên ở địa phương.***

**D. HỒ SƠ DẠY HỌC**

**Hoạt động 5:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **KẾ HOẠCH HỌC TẬP VÀ PHÁT TRIỂN SỞ TRƯỜNG**  **Của ...............................................** | | | | |
| **Sở trường** | **Cách**  **rèn luyện** | **Nguồn**  **hỗ trợ** | **Thời gian thực hiện** | **Kết quả (dự kiến)** |
| Có khả năng chạy nhanh | Chạy thể dục hằng ngày | Bản thân | Buổi sáng trước 6 giờ và chiều sau 17 giờ | Hoàn thành |
| Tham gia các giải chạy | Thầy cô/ bố mẹ... | ... | ... |
| ... | ... | ... | ... | ... |
| ... | ... | ... | ... | ... |
| ... | ... | ... | ... | ... |

**Hoạt động 6:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU KHẢO SÁT**  Các em HS thân mến!  Để có thể xây dựng cho mình một kế hoạch học tập theo định hướng nghề nghiệp của bản thân, các em cần tìm hiểu và chuẩn bị thật kĩ những thông tin cần thiết về sức khoẻ, tinh thần, phẩm chất, năng lực.  Hãy cùng hoàn thành phiếu khảo sát sau bằng cách trả lời các câu hỏi bên dưới để cùng nhau xây dựng một kế hoạch học tập và rèn luyện thật tốt nhé!  Họ và tên: ......................................................................................................................  Lớp: ..............................................................................................................................   |  |  | | --- | --- | | **Nghề em lựa chọn và yêu cầu tuyển dụng của nghề:**  ...............................................................  ...............................................................  ...............................................................  ............................................................... | **Các môn học em cần**  **tập trung**  ................................................................  ................................................................  ................................................................  ................................................................ | | **Em cần rèn luyện phẩm chất và năng lực nào?**  ...............................................................  ...............................................................  ................................................................  ................................................................ | **Những hình thức rèn luyện**  **bản thân:**  ................................................................  ................................................................  ................................................................  ................................................................ | |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **THỜI GIAN BIỂU** | | | | |
| Nội dung học tập, rèn luyện | Mục tiêu | Cách thức tiến hành | Thời gian thực hiện | Lưu ý hỗ trợ (nếu cần) |
| Học tập |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
| Rèn luyện phẩm chất, năng lực |  |  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**Hoạt động 7:**

**PHIẾU KHẢO SÁT ĐÁNH GIÁ NHỮNG THUẬT LỢI, KHÓ KHĂN TRONG VIỆC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Mức độ thực hiện** | | |
| **Tự thực**  **hiện được** | **Thực hiện cần sự**  **hỗ trợ** | **Không thực hiện được** |
| 1 | Xác định được mục tiêu, kế hoạch rèn luyện theo nhóm ngành, nghề lựa chọn. |  |  |  |
| 2 | Xác định được mức độ cần đạt đối với phẩm chất, năng lực để đáp ứng yêu cầu của nhóm ngành, nghề lựa chọn. |  |  |  |
| 3 | Lập được thời gian biểu hợp lí giữa việc học và các hoạt động khác. |  |  |  |
| 4 | Xác định được mức độ cần đạt đối với kết quả học tập, điểm đánh giá các môn học. |  |  |  |
| 5 | Để xuất được những biện pháp, cách thức để rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp, đáp ứng được những yêu cầu cần đạt. |  |  |  |
| 6 | Lựa chọn được biện pháp tối ưu rèn luyện phẩm chất, năng lực. |  |  |  |
| 7 | Thực hiện được các hoạt động theo đúng kế hoạch rèn luyện theo nhóm nghể lựa chọn. |  |  |  |
| 8 | So sánh được mức độ đạt được với mức độ cần đạt để ra ban đầu. |  |  |  |
| 9 | Xin tham vấn, hỗ trợ của thấy cô, gia đình, bạn bè trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện theo nhóm ngành, nghề lựa chọn. |  |  |  |
| 10 | Đánh giá được mức độ đạt được sau mỗi giai đoạn và tổng kết quá trình thực hiện kế hoạch rèn luyện theo nhóm ngành, nghề lựa chọn. |  |  |  |

**Hoạt động 8:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Nhận diện được hứng thú nghề nghiệp của bản thân. |  |  |  |
| 2. Xác định được sở trường của bản thân đối với nghề nghiệp trong tương lai. |  |  |  |
| 3. Trình bày được các thông tin cơ bản về các trường đào tạo liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn. |  |  |  |
| 4. Xác định được những trường đào tạo nghề liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân. |  |  |  |
| 5. Tham vấn được ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về định hướng ngành, nghễ lựa chọn. |  |  |  |
| 6. Để xuất và thực hiện được giải pháp học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp. |  |  |  |
| 7. Xây dựng được kế hoạch phát triển sở trường của bản thân có liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai. |  |  |  |
| 8. Xây dựng và thực hiện được kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn. |  |  |  |
| 9. Đánh giá được thuận lợi, khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn. |  |  |  |

Ngày soạn:…/…/…

Ngày dạy:…/…/…

# CHỦ ĐỀ 9: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN, DANH LAM THẮNG CẢNH VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN Ở ĐỊA PHƯƠNG

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:**

**1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* Nhận ra ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân.
* Đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương.
* Chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện.
* Nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương, tác động của sự phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường và báo cáo kết quả khảo sát.
* Đưa ra được các kiến nghị về bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát.
* Tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp bảo vệ tài nguyên.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

***Năng lực riêng:***

* Biết chủ động thực hiện những việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh cảnh quan thiên nhiên địa phương.
* Tự chủ và tự học.

**3. Phẩm chất:**

* Chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.
* Có ý thức tự giác.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SGK, SGV, Giáo án.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
* Giấy A0, tập giấy nhỏ, các dụng cụ để gắn, dán.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 – bản 1*.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trải nghiệm trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

## SINH HOẠT DƯỚI CỜ VÀ SINH HOẠT LỚP

***Gợi ý:***

* Hưởng ứng phong trào *Vì môi trường xanh.*
* Báo cáo kết quả khảo sát về thực trạng môi trường.
* Tuyên truyền các biện pháp bảo vệ môi trường.
* Triển lãm ảnh về danh lam thắng cảnh ở địa phương.
* Thảo luận về các nguồn tài nguyên ở địa phương và cách bảo vệ.
* Phát động phong trào làm đồ tái chế.
* ...

## HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG VÀ GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề, hiểu được sự cần thiết của việc bảo vệ môi trường, danh lam thắng cảnh tại địa phương; chỉ rõ được nhứng việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung:** GV giới thiệu chủ đề thông qua câu chuyện, video và giới thiệu với HS về ý nghĩa chủ đề.

**c. Sản phẩm học tập:** HS hoàn thành các nhiệm vụ của GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Giới thiệu ý nghĩa chủ đề***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV trình chiếu cho cả lớp xem video về cảnh quan thiên nhiên, danh lam thnagws cảnh đang bị ô nhiễm:

<https://www.youtube.com/watch?v=g4668QxL_B8&t=205s>

- GV giới thiệu ý nghĩa, sự cần thiết của việc nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương để đề xuất và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, cảnh quan, tài nguyên thiên nhiên tại địa phương.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video, lắng nghe, suy nghĩ và có hiểu biết ban đầu về chủ đề bài học.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS nêu hiểu biết về chủ đề bài học.

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Nhiệm vụ 2: Định hướng nội dung***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và đọc phần Định hướng hoạt động - SGK tr.76 và quan sát tranh chủ đề - SGK tr.75:



- GV đặt câu hỏi:

*+ Em hãy nêu các hoạt động cần thực hiện trong chủ đề 9?*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề.*

- GV định hướng: *Các mục tiêu của chủ đề không chỉ thực hiện trong giờ Hoạt động giáo dục mà còn được rèn luyện trong các giờ Sinh hoạt lớp, Sinh hoạt dưới cờ và hoạt động ngoại khóa khác. Các em cần tham gia đầy đủ, tích cực vào các hoạt động tập thể và vận dụng rèn luyện vào cuộc sống.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát hình ảnh, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*+ Chủ đề 9 giúp chúng ta có nhận thức về việc tìm hiểu việc bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh và tài nguyên ở địa phương:*

* *Nhận diện ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của con người.*
* *Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương.*
* *Chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện.*
* *Nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương, tác động của sự phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường.*
* *Kiến nghị bảo vệ môi trường ở địa phương.*
* *Tuyên truyền biện pháp bảo vệ tài nguyên.*
* *Tự đánh giá kết quả hoạt động.*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề: Các bạn học sinh đang thực hiện những việc làm ý nghĩa (nhặt rác, thu dọn rác) trong việc bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên ngay bờ biển.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên có ý nghĩa rất quan trọng đối với đời sống của con người. Tuy nhiên, do hoạt động khai thác tài nguyên, lao động sản xuất và các thói quen trong sinh hoạt,... làm cho môi trường ngày càng bị ô nhiễm, cảnh quan thiên nhiên bị phá vỡ. Làm thế nào để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương? Chủ đề này sẽ giúp chúng ta xác định được ý nghĩa của môi trường và cảnh quan thiên nhiên đối với cuộc sống con người, đánh giá được thực trạng môi trường, cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và đề xuất được các biện pháp bảo vệ môi trường, bảo tồn và quảng bá cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh ở địa phương. Để biết rõ hơn, chúng ta cùng đến với bài học ngày hôm nay –* ***Chủ đề 9: Bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh và tài nguyên ở địa phương.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**Hoạt động 1: Nhận diện ý nghĩa của môi trường và cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của con người**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS nhận diện về ý nghĩa của môi trường và cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của con người. Từ đó, hướng tới những hành động tích cực, thiết thực để bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS nhận diện được ý nghĩa của môi trường và cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của con người.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận và xác định ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với cảm xúc của con người***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi để hoàn thành bảng sau bằng cách ghi ít nhất 3 từ thể hiện cảm xúc ứng với mỗi cảnh quan.  *Gợi ý: (bảng đính kèm phía dưới hoạt động)*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết của bản thân để thảo luận theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả bảng thể hiện cảm xúc với cảnh quan thiên nhiên.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **1. Nhận diện ý nghĩa của môi trường và cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của con người**  ***a. Thảo luận và xác định ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với cảm xúc của con người***  Cảnh quan thiên nhiên là một phần tất yếu trong cuộc sống của con người, giúp mang lại những khoảng thời gian thư giãn có ý nghĩa. |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ cảm xúc của em trước cảnh quan thiên nhiên tại địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm tiếp tục chọn ít nhất một cảnh quan thiên ở địa phương và chia sẻ cảm xúc của các em trước cảnh quan đó.  - GV gợi ý cho mỗi nhóm chọn một cảnh quan ở địa phương (chụp hình) như: con sông, hồ nước, cánh đồng, công viên, khu rừng, bãi biển,...  - GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc của các thành viên trong nhóm.  *Gợi ý:*   |  |  | | --- | --- | | ***Tên cảnh quan***  *(Tên, địa điểm, mô tả tình trạng)* | ***Cảm xúc***  *(Chia sẻ cảm xúc trước cảnh quan đó)* | | *Tên:* Cánh đồng lúa  *Địa điểm:* Thôn A, xã B,...  *Mô tả tình trạng:* Cánh đồng lúa xanh mướt, xa xa có đàn cò bay lượn, kênh mương sạch sẽ, nước trong xanh, hoàn toàn không có rác thải,... | Cảm thấy vui vẻ, phấn khởi, thoải máu trước vẻ đẹp yên bình, thoáng đãng của đồng lúa. |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi theo nhóm, thảo luận để thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***b. Chia sẻ cảm xúc của em trước cảnh quan thiên nhiên tại địa phương***  Cảnh quan thiên nhiên có thể đem lại cho con người nhiều cảm xúc tích cực hoặc giúp họ giảm bớt buồn phiền, căng thẳng; tạo hứng thú cho công việc; kích thích sự sáng tạo, khám phá,... |

**XÁC ĐỊNH Ý NGHĨA CỦA CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN ĐỐI VỚI CẢM XÚC CỦA CON NGƯỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Cảnh quan | Cảm xúc tích cực  (vui vẻ, thích thú, thoải mái,...) | Cảm xúc tiêu cực  (buồn chán, khó chịu, bức xúc,...) |
| 1 | Hồ nước rất trong và đẹp. | ... | ... |
| 2 | Hồ có nhiều váng dầu, nhiều chất thải rắn nổi trên bề mặt | ... | ... |
| 3 | Cảnh bãi biển sạch sẽ, nước trong xanh | ... | ... |
| 4 | Cảnh công viên cây cối bị bẻ gãy, cành lá xơ xác | ... | ... |
| **...** | ... | ... | ... |

**RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 2: Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương, có kĩ năng viết và trình bày báo cáo kết quả khảo sát.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương, trình bày báo cáo kết quả khảo sát.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm tiến hành tìm hiểu thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương theo trình tự sau:  *+ Mỗi nhóm chọn một danh lam thắng cảnh tại địa phương. Tổ chức tham quan, tìm hiểu hoặc tìm kiếm thông tin từ các nguồn tài liệu sách, báo, internet để mô tả danh lam, thắng cảnh tại địa phương. Yêu cầu mô tả được sơ lược đặc điểm lịch sử, giá trị văn hóa, hiện trạng môi trường của danh lam thắng cảnh.*    *+ Xác định những việc làm, biện pháp của người dân góp phần bảo vệ danh lam thắng cảnh. Ví dụ:*   * Chăm sóc cảnh quan: quét dọn, nhặt rác, nhổ cỏ, trồng cây, tưới cây,... * Bảo vệ cảnh quan: xây dựng và phổ biến nội quy; nhắc nhở, cảnh báo người dân, người tham quan thực hiện đúng nội quy,... * Tuyên truyền, giáo dục: tổ chức các hoạt động giáo dục thế hệ trẻ.   *+ Lựa chọn hình thức khảo sát phù hợp.*   * Sử dụng phiếu khảo sát. *(bảng đính kèm phía dưới hoạt động)* * Sử dụng phiếu điều tra. *(phiếu đính kèm phía dưới hoạt động)*   *+ Xác định đối tượng khảo sát: Ban quản lí, bảo vệ, người dân ở xung quanh, khách tham quan.*  *+ Tiến hành khảo sát: Tìm hiểu trực tiếp và điền vào phiếu khảo sát; phát phiếu cho đối tượng khảo sát và thu lại phiếu quan sát; phát phiếu cho đối tượng khảo sát và thu lại phiếu để tổng hợp số liệu.*  - GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả tìm hiểu thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương:  *+ Nội dung báo cáo:* Bản mô tả danh lam, thắng cảnh; kết quả quan sát trực tiếp và ghi chép; kết quả khảo sát, phỏng vấn.  *+ Cách thức báo cáo:* Có thể báo cáo bằng giấy A0, A1 hoặc bằng tệp trên máy tính.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, dựa vào hiểu biết của bản thân để hoàn thành nhiệm vụ.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi một số HS trả lời và GV ghi câu trả lời lên bảng.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **2. Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương**  ***a. Tìm hiểu thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương***  - Tên danh lam thắng cảnh  - Xác định những việc làm, biện pháp của người dân góp phần bảo vệ danh lam thắng cảnh  - Lựa chọn một số hình thức khảo sát đánh giá phù hợp  - Xác định đối tượng cần khảo sát  - Tiến hành khảo sát |
| ***Nhiệm vụ 2: Viết báo cáo đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu các nhóm dựa vào kết quả tìm hiểu, khảo sát ở mục 1 để viết báo cáo đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng động dân cư tại địa phương.  - GV tổ chức cho các nhóm báo cáo, trao đổi, thảo luận, góp ý lẫn nhau.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát HS và hỗ trợ (khi cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 1 – 2 HS trình bày kết quả báo cáo đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương.  - Các HS khác lắng nghe, quan sát và đánh giá.  - GV mời HS khác nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung tiếp theo. | ***b. Viết báo cáo đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương***  Kết quả khảo sát cho thấy những thực trạng đáng lo ngại về môi trường và tình hình bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thực trạng của danh lam, thắng cảnh** | **Có** | **Không** |
| 1 | Có ban quản lí, người bảo vệ túc trực, kiểm sát hằng ngày. |  |  |
| 2 | Có nội quy tham quan rõ ràng, dễ đọc, dễ quan sát. |  |  |
| 3 | Có hệ thống thu gom rác thải hoạt động hằng ngày. |  |  |
| 4 | Có nhà vệ sinh đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng và được dọn dẹp hằng ngày. |  |  |
| ... | ... |  |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Việc làm** | **Chưa bao giờ** | **Thỉnh thoảng** | **Thường xuyên** |
| 1 | Chăm sóc cảnh quan: quét dọn nhặt rác, nhổ cỏ, trồng cây, tưới cây. |  |  |  |
| 2 | Bảo vệ cảnh quan: xây dựng và phổ biến nội quy; nhắc nhở, cảnh báo người dân người tham quan thực hiện đúng nội quy. |  |  |  |
| 3 | Tuyên truyền giáo dục: tổ chức các hoạt động giáo dục thế hệ trẻ. |  |  |  |
| 4 | ... |  |  |  |

|  |
| --- |
| TRƯỜNG THPT ...  LỚP ...  NHÓM ...  **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ**  Thực trạng bảo tổn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương  ... ngày ... tháng ... năm.....  **1. Tên danh lam thắng cảnh:**  **2. Phương pháp khảo sát: Sử dụng phiếu quan sát và phiếu điều tra.**  **3. Đánh giá thực trạng**  - Ưu điểm:  + Có bảo vệ túc trực, kiểm soát hằng ngày.  + Có nội quy tham quan rõ ràng, treo ngay cửa ra vào.  + Có thùng rác để thu gom rác thải hoạt động hằng ngày.  + Có vệ sinh hằng ngày. Được học sinh lao động, vệ sinh, trồng và chăm sóc cây hoa định kì 2 tháng 1 lần.  + Có hoạt động lồng ghép giáo dục học sinh trên địa bàn trong việc bảo tồn danh lam thắng cảnh.  - Tồn tại:  + Chưa có nhà vệ sinh.  + Hoạt động tuyên truyển giáo dục chưa tổ chức thường xuyên.  + Chưa có các biển cảnh báo việc thực hiện nội quy.  - Nguyên nhân:  + Bảo vệ làm việc kiêm nhiệm nên bận nhiều công việc khác.  + Không đủ kinh phí để lắp đặt nhà vệ sinh.  **4. Kiến nghị**  - Vận động các nhà tài trợ để có nguồn kinh phí bảo tồn.  - Đoàn Thanh niên xã phối hợp với HS trên địa bàn để lên kế hoạch và tổ chức hoạt động vệ sinh, chăm sóc danh lam thắng cảnh thường xuyên hơn (hẳng tuần, hằng ngày). |

**Hoạt động 3: Thực hiện bảo tồn và quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên ở địa phương**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS thực hiện được việc bảo tồn và quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS thực hiện được việc bảo tồn và quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận và xác định các biện pháp bảo tổn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương mà học sinh có thể chủ động và tích cực thực hiện***  - GV sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn tổ chức cho HS thảo luận để tìm ra các biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên tại địa phương và yêu cầu mỗi HS trong nhóm đưa ra ít nhất 3 biện pháp.  - GV đưa ra gợi ý:  *+ Tham gia lao động vệ sinh môi trường cảnh quan sạch, đẹp: Làm thùng rác, thu gom, phân loại rác; làm sạch kênh mương; trồng và chăm sóc cây xanh ở khu vực cảnh quan;...*  *+ Tuyên truyền, vận động cộng đồng dân cư cùng bảo tồn cảnh quan thiên nhiên: Làm poster, infographic, tờ rơi tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên; biểu diễn tiểu phẩm tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên;...*  - GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả, thảo luận, góp ý lẫn nhau và đưa ra kết luận về các biện pháo bảo tồn cảnh quan thiên nhiên tại địa phương.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, vận dụng hiểu biết của bản thân để thực hiện yêu cầu.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một vài nhóm HS trình bày kết quả làm việc.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **3. Thực hiện bảo tồn và quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên ở địa phương**  ***a. Thảo luận và xác định các biện pháp bảo tổn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương mà học sinh có thể chủ động và tích cực thực hiện***  - Tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân và khách du lịch trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.  - Vệ sinh cảnh quan và môi trường xung quanh cảnh quan thiên nhiên. |
| ***Nhiệm vụ 2: Tổ chức thực hiện biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV phân công hoặc cho các nhóm bốc thăm các biện pháp đã thảo luận ở mục 1.   |  |  | | --- | --- | | *Nhóm* | *Tên biện pháp* | | *1* | *...* | | *2* | *...* | | *...* | *...* |   - GV yêu cầu các nhóm lập kế hoạch thực hiện dựa trên các biện pháp chọn được. *(phiếu đính kèm phía dưới hoạt động)*  - GV tổ chức cho các nhóm thực hiện biện pháp của nhóm theo kế hoạch đã đề ra và ghi chép lại kết quả thực hiện.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Tổ chức thực hiện biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  - Lựa chọn các biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - Lập kế hoạch thực hiện (thời gian, địa điểm, cách thực hiện,...).  - Tổ chức thực hiện theo kế hoạch.  - Chia sẻ kết quả thực hiện. |
| ***Nhiệm vụ 3: Tổ chức thực hiện quảng bá cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm thực hiện quảng bá cảnh quan thiên nhiên ở địa phương theo các bước sau:  + Lựa chọn cảnh quan đã tìm hiểu.  + Xây dựng kịch bản quảng bá:   * *Xác định nội dung quảng bá: vẻ đẹp, giá trị văn hóa, tinh thần của cảnh quan, tiềm năng du lịch,..* * *Đối tượng quảng bá: người dân địa phương, bạn bè trong trường, khách du lịch, người dân ở địa phương khác.* * *Xác định hình thức quảng bá: trực tiếp, online,...*   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm đại diện chia sẻ.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***c. Tổ chức thực hiện quảng bá cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  - Lựa chọn cảnh quan.  - Xây dựng kịch bản nội dung, hình thức, địa điểm và đối tượng quảng bá.  - Tổ chức thực hiện quảng bá.  - Chia sẻ kết quả thực hiện. |
| ***Nhiệm vụ 4: Thảo luận và thực hiện biện pháp kêu gọi mọi người cùng bảo vệ và quảng bá cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức thảo luận để đề xuất các biện pháp kêu gọi mọi người cùng bảo vệ và quảng bá cảnh quan thiên nhiên tại địa phương như:  *+ Phát động phong trào cùng bảo vệ cảnh quan, môi trường cho người dân địa phương.*  *+ Tổ chức các trò chơi về bảo vệ cảnh quan, môi trường ở địa phương.*  *+ Tổ chức diễn tiểu phẩm bảo vệ cảnh quan, môi trường ở địa phương.*  *+ Giới thiệu các ấn phẩm, truyện,... về bảo vệ cảnh quan, môi trường.*  *+ Làm phóng sự về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.*  *+ Tập làm hướng dẫn viên du lịch giới thiệu cảnh quan ở địa phương.*  *+ ...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm đại diện chia sẻ các biện pháp.  Gợi ý:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tên**  **biện pháp** | **Mô tả cách thức và nội dung** | **Lưu ý** | | Làm phóng sự về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. | - Thiết kế phóng sự:  + Chụp hình, quay video về cảnh quan đẹp ở địa phương.  + Xây dựng kịch bản.  + Sử dụng phần mềm để thiết kế video.  - Đưa video lên các trang mạng xã hội để quảng bá. | Cần chú thích bản quyền; đảm bảo các giá trị văn hóa, thuần phong mĩ tục,... của địa phương. |   - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***d. Thảo luận và thực hiện biện pháp kêu gọi mọi người cùng bảo vệ và quảng bá cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  HS cần thể hiện sự chủ động, tích cực bảo tồn cảnh quan thiên nhiên thông qua các hành động và đề xuất cụ thể. |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THPT ...  LỚP...  NHÓM...  **KẾ HOẠCH**  **Thực hiện biện pháp "Tham gia lao động vệ sinh môi trường cảnh quan sạch, đẹp" bảo tồn cảnh quan thiên nhiên tại địa phương**  **... ngày ... tháng ... năm......**  **1. Thời gian: 1 buổi, ngày ... tháng ... näm**  **2. Địa điểm thực hiện: Thôn 1, xã A, huyện B, tỉnh C.**  **3. Cách thực hiện**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Thời gian** | **Nội dung**  **biện pháp** | **Cách thực hiện** | **Người thực hiện** | | 7h00 - 8h00 | Trồng cây | Trồng cây bóng mát, cây hoa ở khu vực cảnh quan thiên nhiên. | Cả nhóm | | 8h00 - 9h00 | Làm sạch kênh mương | Tham gia lao động: vớt bèo, rác ở các kênh mương, nạo vét bùn.... | Cả nhóm | | 9h00 - 10h00 | Làm thùng rác | Sử dụng các vật liệu đã qua sử dụng như thùng sơn, hộp xốp.  Làm 3 loại:  + Thùng rác hữu cơ  + Thùng rác vô cơ  + Thùng rác tái chế | Cả nhóm |   **Người lập kế hoạch**  **Nhóm trưởng** |

**Hoạt động 4: Khảo sát, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên, tác động của hoạt động sản xuất kinh doanh đến môi trường tại địa phương**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS khảo sát, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên, tác động của hoạt động sản xuất kinh doanh đến nôi trường tự nhiên tại địa phương.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả khảo sát, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên, tác động của hoạt động sản xuất kinh doanh đến nôi trường tự nhiên tại địa phương.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Lập kế hoạch khảo sát***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS cả lớp cùng lập kế hoạch khảo sát. Dựa vào kế hoạch gợi ý ở SGK tr.79, HS hoàn thành các nội dung của bản kế hoạch, như:  *+* ***Mục tiêu****:*   * Khảo sát được thực trạng môi trường tại địa phương. * Khảo sát được tác động của hoạt động sản xuất, kinh doanh đến môi trường tại địa phương. * Đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên và tác động c của hoạt động sản xuất kinh doanh đến môi trường tự nhiên tại địa phương.   *+* ***Thời gian****: Từ ... đến ... ngày ... tháng ... năm 20...*  *+* ***Địa điểm****: Phân công mỗi nhóm một khu vực tại địa phương.*  *+ Tổ chức thực hiện:*  ***(phiếu khảo sát đính kèm phía dưới hoạt động)***  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **4. Khảo sát, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên, tác động của hoạt động sản xuất kinh doanh đến môi trường tại địa phương**  ***a. Lập kế hoạch khảo sát***  HS lập kế hoạch khảo sát để tiến hành thực hiện đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên, tác động của hoạt động sản xuất kinh doanh đến môi trường tự nhiên. |
| ***Nhiệm vụ 2: Khảo sát thực trạng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS tiến hành khảo sát theo kế hoạch và ghi chép lại các kết quả ban đầu.  Gợi ý: *đính kèm phía dưới hoạt động.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào suy nghĩ và cảm nhận của bản thân để chia sẻ cùng các bạn trong nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***b. Khảo sát thực trạng***  HS sử dụng phiếu điều tra để khảo sát thực trạng môi trường trên từng đối tượng người dân địa phương để lấy kết quả. |
| ***Nhiệm vụ 3: Báo cáo kết quả khảo sát***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS lập báo cáo kết quả khảo sát theo gợi ý SGK tr.80.  Gợi ý:  *+ Thực trạng môi trường tại địa phương:*   * Từ kết quả điều tra, có thể sử dụng biểu đồ dễ tóm tắt kết quả như hình dưới đây.      * Từ kết quả quan sát trực tiếp, có thể lập bảng tóm tắt thực trạng môi trường như sau:  |  |  | | --- | --- | | Môi trường | Thực trạng | | Đất | - Tình trạng ô nhiễm  - Nguyên nhân | | Nước | - Tình trạng ô nhiễm  - Nguyên nhân | | Không khí | - Tình trạng ô nhiễm  - Nguyên nhân |   + Tác động của sản xuất kinh doanh đến môi trường (đất, nước, không khí).   * Từ kết quả điều tra, có thể sử dụng biểu đồ để tóm tắt kết quả:      * Từ kết quả quan sát trực tiếp, có thể lập bảng tóm tắt thực trạng môi trường như sau:  |  |  |  | | --- | --- | --- | | Hoạt động sản xuất, kinh doanh | Tác động đến môi trường | | | Tác động  tích cực | Tác động tiêu cực | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổng hợp kết quả và báo cáo kết quả khảo sát theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***c. Báo cáo kết quả khảo sát***  HS tổng hợp kết quả của cuộc khảo sát ở địa phương và lập báo cáo để trình bày trước lớp. |
| ***Nhiệm vụ 4: Chia sẻ kết quả khảo sát***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả khảo sát, tối đa 3 phút trước tập thể lớp.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào trải nghiệm, kết quả khảo sát để chia sẻ cùng các bạn trong nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***d. Chia sẻ kết quả khảo sát***  Việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên không chỉ là trách nhiệm của nhà nước, chính quyền địa phương, mà cần cả sự chung tay, tích cực, chủ động của mọi người dân địa phương – trong đó có HS chúng ta. |

***Gợi ý nhiệm vụ 2 Hoạt động 4:***

*+ Khảo sát thực trạng môi trường:*

* *Sử dụng phiếu điều tra. Kết quả khảo sát bằng phiếu điều tra trên đối tượng người dân địa phương được thể hiện như sau:*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Vấn đề khảo sát*** | ***Kết quả***  ***(%)*** |
| *Thực trạng sử dụng nguồn nước sinh hoạt của người dân địa phương.* |  |
| *A. Nước máy* | *57,14* |
| *B. Nước giếng* | *17,14* |
| *C. Nước sông, suối* | *20,00* |
| *D. Nước ao, hồ* | *05,72* |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Vấn đề khảo sát*** | ***Kết quả***  ***(%)*** |
| ***Ảnh hưởng của hoạt động sản xuất, kinh doanh đến môi trường ở địa phương.*** |  |
| *A. Gây tiếng ồn.* | *14,28* |
| *B. Thải khói bụi ra môi trường.* | *57,14* |
| *C. Thải chất rắn ra môi trường.* | *71,42* |
| *D. Thải nước bẩn ra môi trường.* | *42,85* |
| *E. Gây mùi hôi, thối.* | *11,42* |

* Quan sát, mô tả lại thực trạng, biểu hiện ô nhiễm:

|  |  |
| --- | --- |
| **Môi trường tự nhiên tại địa phương** | **Mô tả thực trạng** |
| Môi trường đất | - Loại đất chủ yếu: Đất nông nghiệp (đất trồng lúa/ đất trồng cây ăn quả đất trồng rau/...); đất lâm nghiệp (đất rừng tự nhiên/ rừng trồng); đất nhà ở nông thôn; đất nhà ở đô thị; đất khu công nghiệp;...  - Hiện trạng môi trường đất. Rất sạch, không có rác thải, không ô nhiễm các chất độc hại,...; có chất thải rắn (rác thải hữu cơ, vô cơ); có chất thải nguy hại (rác thải bệnh viện; rác thải bảo vệ thực vật; rác thải công nghiệp,...). |
| Môi trường nước | - Nguồn nước: nước sông, suối, ao hồ tự nhiên; nước ao hồ thuỷ sản (nuôi tôm, cá,...); nước ruộng lúa; nước giếng; nước máy, nước thải sinh hoạt; nước thải công nghiệp:...  - Hiện trạng môi trường nước: Rất sạch, trong, không có chất lơ lửng, các chất ô nhiễm từ sinh hoạt, nhà máy,.... nước bị ô nhiễm từ chất thải chăn nuôi, trồng trọt, thuỷ sản,...;... |
| Môi trường không khí | - Nguồn khí thải: khói từ bếp sinh hoạt của người dân; khói bụi từ lò gạch ngói; khói bụi từ nhà máy, xí nghiệp;...  - Hiện trạng môi trường không khí: trong lành, không khói bụi; bị ô nhiễm, nhiều khói, bụi, mùi hôi thối,... |

+ Khảo sát tác động của cơ sở sản xuất, kinh doanh đến môi trường tại địa phương

* Danh sách cơ sở kinh doanh tại địa phương.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên cơ sở sản xuất, kinh doanh** | **Địa chỉ** | **Mô tả hoạt động** |
| 1 | Sản xuất gạch nung | Thôn...  Xã/...  Huyện/...  Tỉnh/ | - Nguyên liệu: đất sét, than đá.  - Quy trình sản xuất: đào, nhồi đất sét; tạo khuôn gạch, phơi khô; sắp gạch vào lò và nung bằng than đá.  - Sản phẩm: gạch ống, gạch thẻ.  - Tiêu thụ: xe tải, ghe thuyên chở gạch đến các cửa hàng vật liệu xây dựng hoặc cá nhân mua gạch. |
| 2 | Cở sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật | Thôn...  Xã....  Huyện...  Tỉnh... | - Sản phẩm kinh doanh: các loại thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt cỏ, chất kích thích tăng trưởng....  - Hoạt động: nhập hàng, lưu trữ, bán ra thị trường. |
| 3 |  |  |  |
| ... |  |  |  |

* Tác động của cơ sở sản xuất, kinh doanh đến môi trường tại địa phương.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên cơ sở sản**  **xuất, kinh doanh** | **Tác động tích cực** | **Tác động tiêu cực** |
| 1 | Sản xuất gạch nung | Không có | - Chất thải:  + Khí CO2 thải ra khi nung gạch và phương tiện giao thông chở chở gạch.  + Than cám (xỉ than).  + Dầu nhớt loang trên sống, rạch (vận chuyển bằng thuyển, ghe).  - Tác động đến môi trường:  + Ảnh hưởng đến môi trường đất.  + Gây ô nhiễm môi trường không khí, gây ra hiệu ứng nhà kính.  - Ghi chú: Theo số liệu báo cáo của Bộ Xây dựng, để sản xuất ra 1 tỉ viên gạch đất sét nung tiêu chuẩn sẽ tiêu tốn 1,5 triệu mở đất sét, tương đương 75 ha đất khai thác ở độ sâu 2 m, khoảng 150 000 tấn than cám loại 6 và thải ra môi trường 0,57 triệu tấn CO,. |
| 2 | Cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật | Không có | - Gây ô nhiễm không khí ở khu vực lưu trữ các loại thuốc bảo vệ thực vật.  - Người dân xả bao bì, lọ đựng thuốc trừ sâu bệnh sau khi sử dụng ra môi trường, gây ô nhiễm đất, nước. |

**Hoạt động 5: Kiến nghị bảo vệ môi trường**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS đưa ra được các kiến nghị bảo vệ môi trường.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** Các kiến nghị bảo vệ môi trường.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Kiến nghị bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm và đề xuất các kiến nghị bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát.  - GV đưa ra gợi ý: Căn cứ vào số liệu khảo sát, đưa ra các kiến nghị để bảo vệ môi trường ở địa phương.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | ***Thông tin, số liệu khảo sát*** | ***Nội dung kiến nghị*** | ***Đối tượng kiến nghị*** | | Nhà máy sản xuất gạch nung thải nhiều khói, bụi | Sản xuất gạch không nung. | Các cơ sở sản xuất gạch nung. | | Người dân chưa phân loại và thu gom riêng các chất thải nguy hại. | Cần thu gom các loại rác thải nguy hại (pin, chai lọ thuốc trừ sâu,...) | Người dân sử dụng thuốc trừ sâu; Đoàn Thanh niên; cơ sở kinh doanh thuốc trừ sâu. | | ... | ... | ... |   - GV tổ chức cho HS ghi chép lại các kiến nghị của nhóm mình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, đưa ra kiến nghị bảo vệ môi trường theo hướng dẫn của GV.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Kiến nghị bảo vệ môi trường**  ***a. Kiến nghị bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát***  HS thực hiện ghi chép lại những kiến nghị bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát đã thu thập được. |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ các kiến nghị với các bạn trong lớp***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thiết kế các sản phẩm như infographic, poster, tranh vẽ,... từ thông tin nội dung kiến nghị.  *Gợi ý: Đính kèm phía dưới hoạt động.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi để thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV ghi nhận và nhận xét kết quả HS trải nghiệm.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***b. Chia sẻ các kiến nghị với các bạn trong lớp***  Bảo vệ môi trường cũng chính là quan tâm, bảo vệ một phần quan trọng trong cuộc sống của mỗi chúng ta. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung kiến nghị** | **Sản phẩm** |
| **-** Trồng cây: Trồng thêm nhiều cây xanh ở hộ gia đình, ven đường thôn, xóm,...  - Sản xuất gạch: Thay thế các công nghệ sản xuất gạch nung bằng gạch không nung.  - Thu gom pin: Đặt các thùng gom pin cũ nơi công cộng.  - Thu gom chai, lọ thuốc trừ sâu, bệnh: Yêu cầu người dân gom chai, lọ đựng thuốc trừ sâu sau khi sử dụng để xử lí riêng. |  |

**Hoạt động 6: Tuyên truyền các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS đưa ra được các kiến nghị bảo vệ môi trường.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** Các kiến nghị bảo vệ môi trường.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận và xác định các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm xác định các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương.  Gợi ý: *đính kèm phía dưới hoạt động.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, đưa ra các biện pháp bảo vệ môi trường theo hướng dẫn của GV.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **6. Tuyên truyền các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương**  ***a. Thảo luận và xác định các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương***  - Tiết kiệm nguồn nước sạch  - Phân loại rác tại nguồn và bỏ rác đúng nơi quy định  - Khuyến khích việc sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng hydro để giảm thiểu tác động của các nguồn năng lượng không tái tạo đến môi trường.  - Thúc đẩy việc tái chế và phân loại chất thải |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hiện tuyên truyền các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm thực hiện tuyên truyền các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương theo các bước sau:  - *Chuẩn bị:*   * *Xác định đối tượng tuyên truyền.* * *Thời gian thực hiện.* * *Địa điểm tuyên truyền.* * *Lựa chọn phương thức tuyên truyền.* * *Thiết kế các sản phẩm tuyên truyền, như tờ rơi, pano, infographic,...* * *Phân công cụ thể cho các nhóm và thành viên trong nhóm.*   - GV yêu cầu các nhóm thực hiện tuyên truyền theo kế hoạch.  - GV gợi ý cho các nhóm khảo sát sau buổi tuyên truyền:  *Gợi ý: Đính kèm phía dưới hoạt động.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV ghi nhận và nhận xét kết quả HS trải nghiệm.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Thực hiện tuyên truyền các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương***  Tuyên truyền về các biện pháp bảo vệ tài nguyên của địa phương giúp cho người dân trong cộng đồng nâng cao nhận thức về sự cần thiết phải bảo vệ tài nguyên, cũng như ý thức trách nhiệm của bản thân mỗi người. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ kết quả thực hiện tuyên truyền biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm làm báo cáo tổng kết theo mẫu.  *Gợi ý: Đính kèm phía dưới hoạt động.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS báo cáo kết quả tuyên truyền theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV ghi nhận và nhận xét kết quả HS trải nghiệm.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Chia sẻ kết quả thực hiện tuyên truyền biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương***  Quá trình xây dựng, thực hiện kế hoạch giúp HS rèn luyện các kĩ năng lập kế hoạch, kĩ năng truyền thông, và kĩ năng giao tiếp với cộng đồng – hành trang cần thiết để mỗi người tự tin bước vào cuộc sống nghề nghiệp sau này. |

***Gợi ý:***

***Nhiệm vụ 1:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Loại tài nguyên** | **Biện pháp bảo vệ tài nguyên** |
| Tài nguyên đất | - Quản lí chặt chẽ diện tích đất, phân loại đất, việc khai thác sử dụng đất vào các mục đích khác nhau (đất nông nghiệp, đất ở,...), các hoạt động gây ô nhiễm đất,....  - Hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hoá học, tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ trong sản xuất nông nghiệp,...  - Trồng các cây họ đậu để cải tạo đất (có vi khuẩn cố định đạm). - Thau chua, rửa mặn để cải tạo đất phèn, đất nhiễm mặn. |
| Tài nguyên nước | - Quản lí chặt chẽ các nguồn nước, việc khai thác, sử dụng các nguồn nước tại địa phương....  - Hạn chế các hoạt động gây ô nhiễm nguồn nước; xử lí nước thải sinh hoạt, nước thải nông nghiệp, công nghiệp trước khi xả ra môi trường; xử lí rác thải đúng quy trình. |
| Tài nguyên  sinh vật | - Quản lí chặt chẽ rừng ở địa phương: Cán bộ kiểm lâm phối hợp với người dân nhằm quản lí diện tích rừng, các khu vực phân bố, đa dạng sinh học, hoạt động trồng, khai thác,...  - Lập kế hoạch khai thác, phục hồi, phát triển rừng thứ sinh, trồng rừng....  - Tăng cường nghiên cứu khoa học về rừng, địa hình, khí hậu, đa dạng sinh học,...  - Không phá, đốt rừng.  - ... |

***Nhiệm vụ 2:***

|  |
| --- |
| **1. Quý Ông/Bà/ Cô/ Bác/... vui lòng cho biết mức độ hiểu rõ về các biện pháp bảo vệ tài nguyên tại địa phương.**  A. Hoàn toàn hiểu rõ.  B. Hiểu rõ.  C. Bình thường.  D. Hiểu rõ một phần.  E. Hoàn toàn chưa hiểu. |
| **2. Quý Ông/ Bà/ Cô/ Bác/... vui lòng cho biết về mức sẵn sàng tham gia các hoạt động bảo vệ tài nguyên tại địa phương.**  A. Rất sẵn sàng.  B. Sẵn sàng.  C. Bình thường.  D. Chưa sẵn sàng.  E. Hoàn toàn không sẵn sàng. |
| ... |

***Nhiệm vụ 3:***

|  |
| --- |
| TRƯỜNG THPT  LỚP  NHÓM ...  **BÁO CÁO KẾT QUẢ TUYÊN TRUYỀN**  *Biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương*  - Thời gian, địa điểm tuyên truyển: thôn ... xã ... huyện ... tỉnh ...  - Quy mô tuyên truyền: 20 hộ gia đình của thôn.  - Mức độ hiệu quả: Kết quả phỏng vấn sau khi tuyên truyền cho thấy, đa số người dân đã hiểu rõ các biện pháp bảo vệ tài nguyên và sẵn sàng tham gia các hoạt động bảo vệ tài nguyên thiên nhiên tại địa phương.  - Bài học kinh nghiệm: Cần kết hợp nhiều phương thức tuyên truyển khác nhau và  phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn Thanh niên ở địa phương.  - Cảm xúc sau buổi tuyên truyền: Các bạn trong nhóm đều cảm thấy vui vẻ, phấn khởi vì đã thực hiện thành công hoạt động tuyên truyền, góp phần bảo vệ tài nguyên tại địa phương. |

**PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 7: Khảo sát kết quả hoạt động**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS có ý thức tự đánh giá bản thân về sự tiến bộ của các kĩ năng liên quan đến chủ đề.

**b. Nội dung:** GV tổ chức đánh giá kết quả học tập của cả lớp trong chủ đề.

**c. Sản phẩm:** HS có ý thức tự đánh giá bản thân về sự tiến bộ của các kĩ năng liên quan đến chủ đề.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đánh giá đồng đẳng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động chủ đề này.  - GV yêu cầu các thành viên trong nhóm đánh giá về bạn theo các yêu cầu cần đạt của chủ đề: *Thích điều gì nhất ở bạn và mong gì ở bạn để bạn tiến bộ hơn?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ và đánh giá.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ về những hành vi mà bạn đã thực hiện được trong chủ đề, đảm bảo mỗi HS đều nhận được ít nhất một ý kiến từ một HS trong nhóm.  - GV mời một số HS nêu cảm nhận về những cảm nhận của bản thân về những nhận xét mình nhận được từ bạn.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS.  - GV nhận xét và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực, tiến bộ ở bạn của em.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | 7. **Khảo sát kết quả hoạt động**  ***a. Đánh giá đồng đẳng*** |
| ***Nhiệm vụ 2: Khảo sát kết quả tự đánh giá***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đọc từng nội dung trong ***Bảng tự đánh giá*** ***(đính kèm cuối mục)*** và hỏi HS theo các mức độ.  - GV ghi lại kết quả của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tự đánh giá kết quả mình thực hiện được.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổng kết khảo sát và ghi vào tài liệu của mình.  - GV tổng kết và đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV động viên, khích lệ HS tiếp tục thực hiện theo kế hoạch, rèn luyện bản thân và nhắc nhở HS. | ***b. Khảo sát kết quả tự đánh giá*** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Nhận ra được ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân. |  |  |  |
| 2. Đã đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương. |  |  |  |
| 3. Đã chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện. |  |  |  |
| 4. Khảo sát, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên, tác động của sự phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường. |  |  |  |
| 5. Để xuất được các kiến nghị về bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát. |  |  |  |
| 6. Tuyên truyển được đến người dân địa phương các biện pháp bảo vệ tài nguyên. |  |  |  |

**C. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn lại kiến thức đã học.

- Rèn luyện các kĩ năng đã được học.

**D. HỒ SƠ DẠY HỌC**

**Hoạt động 1:**

**XÁC ĐỊNH Ý NGHĨA CỦA CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN ĐỐI VỚI CẢM XÚC CỦA CON NGƯỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Cảnh quan | Cảm xúc tích cực  (vui vẻ, thích thú, thoải mái,...) | Cảm xúc tiêu cực  (buồn chán, khó chịu, bức xúc,...) |
| 1 | Hồ nước rất trong và đẹp. | ... | ... |
| 2 | Hồ có nhiều váng dầu, nhiều chất thải rắn nổi trên bề mặt | ... | ... |
| 3 | Cảnh bãi biển sạch sẽ, nước trong xanh | ... | ... |
| 4 | Cảnh công viên cây cối bị bẻ gãy, cành lá xơ xác | ... | ... |
| **...** | ... | ... | ... |

**Hoạt động 2:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thực trạng của danh lam, thắng cảnh** | **Có** | **Không** |
| 1 | Có ban quản lí, người bảo vệ túc trực, kiểm sát hằng ngày. |  |  |
| 2 | Có nội quy tham quan rõ ràng, dễ đọc, dễ quan sát. |  |  |
| 3 | Có hệ thống thu gom rác thải hoạt động hằng ngày. |  |  |
| 4 | Có nhà vệ sinh đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng và được dọn dẹp hằng ngày. |  |  |
| ... | ... |  |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Việc làm** | **Chưa bao giờ** | **Thỉnh thoảng** | **Thường xuyên** |
| 1 | Chăm sóc cảnh quan: quét dọn nhặt rác, nhổ cỏ, trồng cây, tưới cây. |  |  |  |
| 2 | Bảo vệ cảnh quan: xây dựng và phổ biến nội quy; nhắc nhở, cảnh báo người dân người tham quan thực hiện đúng nội quy. |  |  |  |
| 3 | Tuyên truyền giáo dục: tổ chức các hoạt động giáo dục thế hệ trẻ. |  |  |  |
| 4 | ... |  |  |  |

|  |
| --- |
| TRƯỜNG THPT ...  LỚP ...  NHÓM ...  **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ**  Thực trạng bảo tổn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương  ... ngày ... tháng ... năm.....  **1. Tên danh lam thắng cảnh:**  **2. Phương pháp khảo sát: Sử dụng phiếu quan sát và phiếu điều tra.**  **3. Đánh giá thực trạng**  - Ưu điểm:  + Có bảo vệ túc trực, kiểm soát hằng ngày.  + Có nội quy tham quan rõ ràng, treo ngay cửa ra vào.  + Có thùng rác để thu gom rác thải hoạt động hằng ngày.  + Có vệ sinh hằng ngày. Được học sinh lao động, vệ sinh, trồng và chăm sóc cây hoa định kì 2 tháng 1 lần.  + Có hoạt động lồng ghép giáo dục học sinh trên địa bàn trong việc bảo tồn danh lam thắng cảnh.  - Tồn tại:  + Chưa có nhà vệ sinh.  + Hoạt động tuyên truyển giáo dục chưa tổ chức thường xuyên.  + Chưa có các biển cảnh báo việc thực hiện nội quy.  - Nguyên nhân:  + Bảo vệ làm việc kiêm nhiệm nên bận nhiều công việc khác.  + Không đủ kinh phí để lắp đặt nhà vệ sinh.  **4. Kiến nghị**  - Vận động các nhà tài trợ để có nguồn kinh phí bảo tồn.  - Đoàn Thanh niên xã phối hợp với HS trên địa bàn để lên kế hoạch và tổ chức hoạt động vệ sinh, chăm sóc danh lam thắng cảnh thường xuyên hơn (hẳng tuần, hằng ngày). |

**Hoạt động 3:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THPT ...  LỚP...  NHÓM...  **KẾ HOẠCH**  **Thực hiện biện pháp "Tham gia lao động vệ sinh môi trường cảnh quan sạch, đẹp" bảo tồn cảnh quan thiên nhiên tại địa phương**  **... ngày ... tháng ... năm......**  **1. Thời gian: 1 buổi, ngày ... tháng ... näm**  **2. Địa điểm thực hiện: Thôn 1, xã A, huyện B, tỉnh C.**  **3. Cách thực hiện**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Thời gian** | **Nội dung**  **biện pháp** | **Cách thực hiện** | **Người thực hiện** | | 7h00 - 8h00 | Trồng cây | Trồng cây bóng mát, cây hoa ở khu vực cảnh quan thiên nhiên. | Cả nhóm | | 8h00 - 9h00 | Làm sạch kênh mương | Tham gia lao động: vớt bèo, rác ở các kênh mương, nạo vét bùn.... | Cả nhóm | | 9h00 - 10h00 | Làm thùng rác | Sử dụng các vật liệu đã qua sử dụng như thùng sơn, hộp xốp.  Làm 3 loại:  + Thùng rác hữu cơ  + Thùng rác vô cơ  + Thùng rác tái chế | Cả nhóm |   **Người lập kế hoạch**  **Nhóm trưởng** |

**Hoạt động 5:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung kiến nghị** | **Sản phẩm** |
| **-** Trồng cây: Trồng thêm nhiều cây xanh ở hộ gia đình, ven đường thôn, xóm,...  - Sản xuất gạch: Thay thế các công nghệ sản xuất gạch nung bằng gạch không nung.  - Thu gom pin: Đặt các thùng gom pin cũ nơi công cộng.  - Thu gom chai, lọ thuốc trừ sâu, bệnh: Yêu cầu người dân gom chai, lọ đựng thuốc trừ sâu sau khi sử dụng để xử lí riêng. |  |

**Hoạt động 6:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Loại tài nguyên** | **Biện pháp bảo vệ tài nguyên** |
| Tài nguyên đất | - Quản lí chặt chẽ diện tích đất, phân loại đất, việc khai thác sử dụng đất vào các mục đích khác nhau (đất nông nghiệp, đất ở,...), các hoạt động gây ô nhiễm đất,....  - Hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hoá học, tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ trong sản xuất nông nghiệp,...  - Trồng các cây họ đậu để cải tạo đất (có vi khuẩn cố định đạm). - Thau chua, rửa mặn để cải tạo đất phèn, đất nhiễm mặn. |
| Tài nguyên nước | - Quản lí chặt chẽ các nguồn nước, việc khai thác, sử dụng các nguồn nước tại địa phương....  - Hạn chế các hoạt động gây ô nhiễm nguồn nước; xử lí nước thải sinh hoạt, nước thải nông nghiệp, công nghiệp trước khi xả ra môi trường; xử lí rác thải đúng quy trình. |
| Tài nguyên  sinh vật | - Quản lí chặt chẽ rừng ở địa phương: Cán bộ kiểm lâm phối hợp với người dân nhằm quản lí diện tích rừng, các khu vực phân bố, đa dạng sinh học, hoạt động trồng, khai thác,...  - Lập kế hoạch khai thác, phục hồi, phát triển rừng thứ sinh, trồng rừng....  - Tăng cường nghiên cứu khoa học về rừng, địa hình, khí hậu, đa dạng sinh học,...  - Không phá, đốt rừng.  - ... |

|  |
| --- |
| **1. Quý Ông/Bà/ Cô/ Bác/... vui lòng cho biết mức độ hiểu rõ về các biện pháp bảo vệ tài nguyên tại địa phương.**  A. Hoàn toàn hiểu rõ.  B. Hiểu rõ.  C. Bình thường.  D. Hiểu rõ một phần.  E. Hoàn toàn chưa hiểu. |
| **2. Quý Ông/ Bà/ Cô/ Bác/... vui lòng cho biết về mức sẵn sàng tham gia các hoạt động bảo vệ tài nguyên tại địa phương.**  A. Rất sẵn sàng.  B. Sẵn sàng.  C. Bình thường.  D. Chưa sẵn sàng.  E. Hoàn toàn không sẵn sàng. |
| ... |

|  |
| --- |
| TRƯỜNG THPT  LỚP  NHÓM ...  **BÁO CÁO KẾT QUẢ TUYÊN TRUYỀN**  *Biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương*  - Thời gian, địa điểm tuyên truyển: thôn ... xã ... huyện ... tỉnh ...  - Quy mô tuyên truyền: 20 hộ gia đình của thôn.  - Mức độ hiệu quả: Kết quả phỏng vấn sau khi tuyên truyền cho thấy, đa số người dân đã hiểu rõ các biện pháp bảo vệ tài nguyên và sẵn sàng tham gia các hoạt động bảo vệ tài nguyên thiên nhiên tại địa phương.  - Bài học kinh nghiệm: Cần kết hợp nhiều phương thức tuyên truyển khác nhau và  phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn Thanh niên ở địa phương.  - Cảm xúc sau buổi tuyên truyền: Các bạn trong nhóm đều cảm thấy vui vẻ, phấn khởi vì đã thực hiện thành công hoạt động tuyên truyền, góp phần bảo vệ tài nguyên tại địa phương. |

**Hoạt động 7:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Nhận ra được ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân. |  |  |  |
| 2. Đã đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương. |  |  |  |
| 3. Đã chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện. |  |  |  |
| 4. Khảo sát, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên, tác động của sự phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường. |  |  |  |
| 5. Để xuất được các kiến nghị về bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát. |  |  |  |
| 6. Tuyên truyển được đến người dân địa phương các biện pháp bảo vệ tài nguyên. |  |  |  |